www.hafele-vn.com

Hotline : 1900 3229

HÄFELE

THIẾT BỊ GIA DỤNG

HOME APPLIANCES

2026 - 2027



A GERMAN BRAND

SINCE 1923



Chào mừng bạn đến với gian bếp hoàn hảo của Häfele.

Các sản phẩm gia dụng của Häfele được phát triển dựa trên sự am hiểu sâu sắc về vai trò trung tâm của bếp đối với gia đình Việt Nam cùng với những chuẩn mực châu Âu về thẩm mỹ và công năng của sản phẩm. Kết quả là sự ra đời của những sản phẩm sở hữu tính năng tiên tiến giúp việc bếp núc trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết, cùng thiết kế tinh tế và hiện đại mang đến sức sống và sự tiện lợi tuyệt vời cho căn bếp gia đình.

Welcome to the perfect kitchen.

Häfele's home appliances are developed based on our good understanding of kitchens' role as the heart of Vietnamese home and European senses of aesthetics and functionality. As a result, our products come with not only advanced features making cooking easier than ever, but sophisticated and modern designs to offer both vitality and great convenience to home kitchen.





BẾP
HOBS

08

> **Bếp từ** / Induction hobs

> **Bếp điện** / Radiant hobs

> **Bếp từ kết hợp điện**
Hybrid hobs

MÁY HÚT MÙI
HOODS

30

> **Máy hút mùi đảo**
Island hoods

> **Máy hút mùi gắn tường**
Wall-mounted hoods

> **Máy hút mùi âm tủ**
Built-in hoods

LÒ NƯỚNG
OVENS

46

> **Lò nướng kết hợp hấp**
Steam ovens

> **Lò nướng âm tủ**
Built-in ovens

> **Lò vi sóng kết hợp nướng**
Combi microwave ovens

MÁY RỬA CHÉN
DISHWASHERS

62

> **Độc lập** / Free-standing

> **Âm tủ** / Fully built-in

> **Bán âm** / Semi-integrate

> **Để bàn** / Counter-top



TỦ LẠNH
COOLING

78

> **Tủ lạnh**
Fridges

> **Tủ mát mini**
Minibars

> **Tủ rượu**
Wine cooler

GIA DỤNG NHỎ
SDA

92

CHẬU BẾP
SINKS

96

> **Chậu đá granite**
Granite sinks

> **Chậu inox**
Stainless steel sinks

VÒI BẾP
TAPS

162

> **Vòi đá granite**
Granite taps

> **Vòi inox**
Stainless steel taps



Khởi nguồn hạnh phúc.

The origin of happiness.



BẾP

HOBS



SCHOTT
CERAN®



Bề mặt kính Schott Ceran / Schott Ceran Glass Top

Với khả năng chịu nhiệt cao lên đến 1000 °C, hạn chế trầy xước tối đa và dễ dàng vệ sinh chỉ bằng khăn ẩm.

With the ability to withstand high temperature up to 1000 °C, superior scratch resistance, and easy-to-clean with a wet towel.

Công nghệ Inverter / Inverter technology

Tự động điều chỉnh để đảm bảo nhiệt độ nấu luôn ổn định, giúp món ăn ngon hơn, kiểm soát tốt lượng điện năng tiêu thụ, tiết kiệm năng lượng tối ưu.

To automatically adjust the heat to maintain a stable cooking temperature, ensuring better tastes, better-controlled power consumption, and more effective power saving.



Chức năng kết hợp vùng nấu / Combi zones

Tiện lợi khi cần sử dụng nồi chảo lớn, thêm linh hoạt trong nấu nướng.

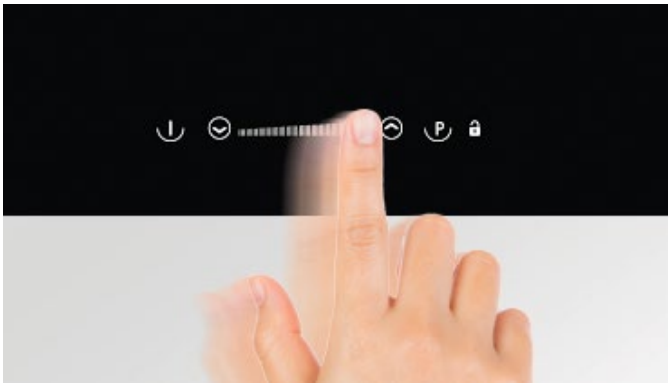
To create more space for larger cookware and more freedom for cooking.



Cảm biến nhận diện nồi chảo / Auto pan detection

Bếp tự động tắt khi nồi được lấy khỏi bếp, đảm bảo an toàn khi sử dụng.

To automatically turn off when the cookware makes no contact with the hob, ensuring safety while using.



Điều khiển cảm ứng trượt / Slider Touch Control

Cho thao tác nhanh, dễ dàng và chính xác hơn.

For faster, simpler and more precise operation.

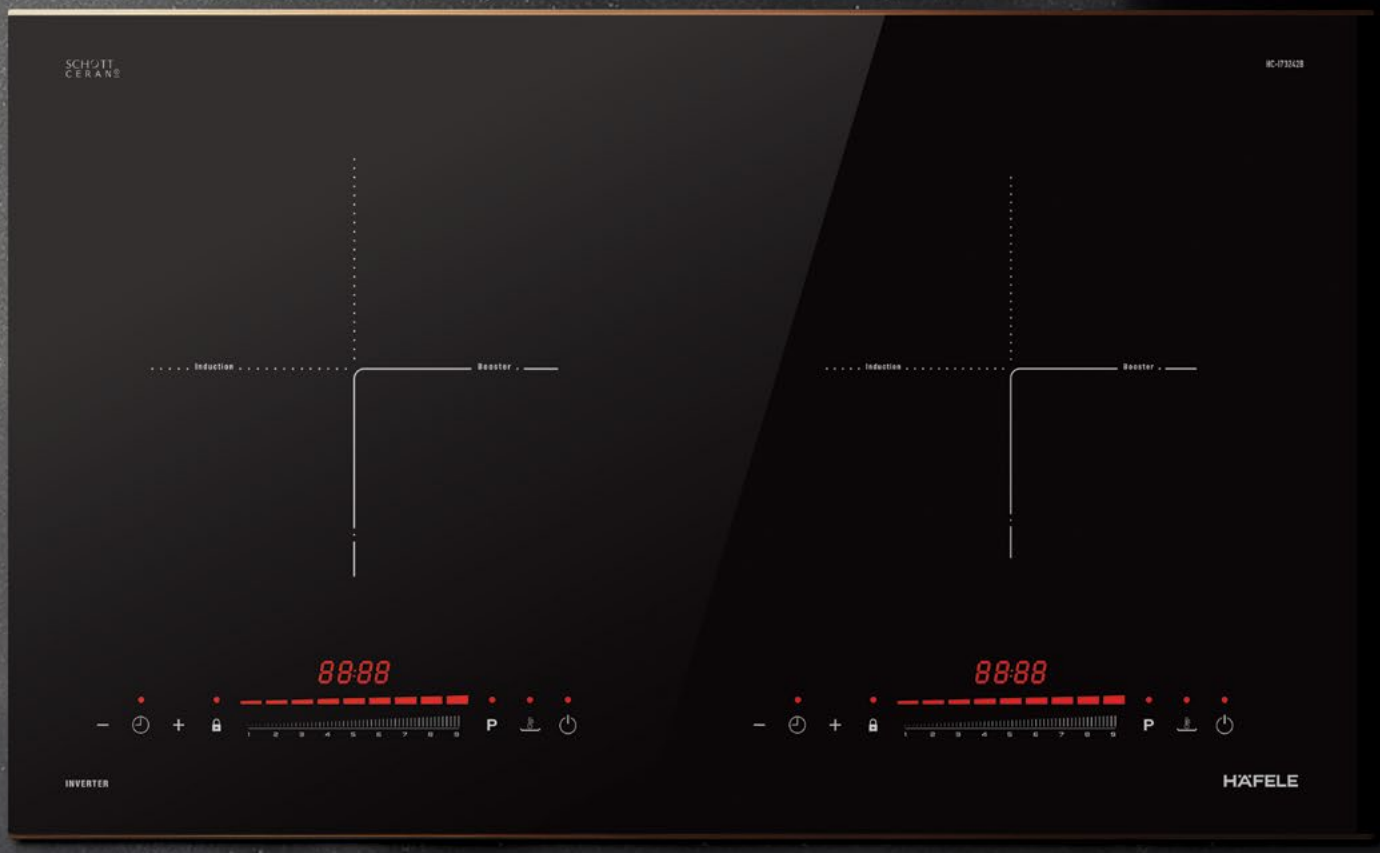


Chức năng gia nhiệt nhanh / Booster function

Tăng công suất nấu lên gấp 1,5 lần, giúp nấu nướng nhanh hơn khi cần.

To increase power by 1.5 times to help cook faster when needed.

BỘ SƯU TẬP
FLAMORA SERIES



A GERMAN BRAND
SINCE 1923

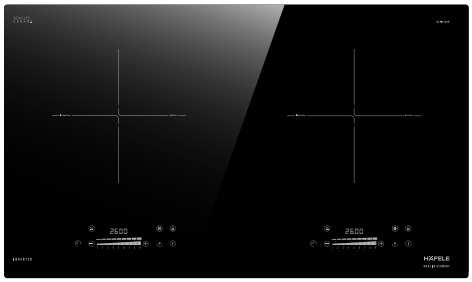
BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU
2 ZONES INDUCTION HOB

HC-I7326B

WARRANTY 3 YEARS

MADE IN GERMANY



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
  + Vùng bên trái: Ø210 mm - 2,3/2,6 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø210 mm - 2,3/2,6 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran. Viền hợp kim nhôm cao cấp
- Đèn LED trắng
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện
- Các chức năng: Giữ ấm, Tạm dừng và Tiếp tục.
- Điều khiển trượt, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 2 induction cooking zones:
  + Left zone: Ø210 mm - 2.3/2.6 kW (Booster)
  + Right zone: Ø210 mm - 2.3/2.6 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top. Aluminum-alloy edging
- White LED
- Inverter technology
- Functions: Keep Warm, Stop & Go
- Slider control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 5,2 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 730R x 430S x 63C mm
- Kích thước lắp đặt: 695R X 385S mm

- Total connect load: 5.2 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 730W x 430D x 63H mm
- Cut-out dimensions: 695W x 385D mm

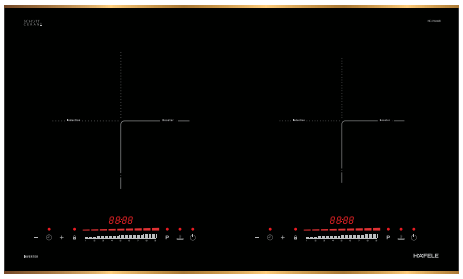
Art.No.: **533.09.989**

BẾP TỪ LẮP ÂM 2 VÙNG NẤU
2 ZONES INDUCTION HOB

HC-I73242B

WARRANTY 3 YEARS

FLAMORA SERIES



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu:
  + Vùng nấu từ bên trái: Ø220 mm - 2,0/2,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng nấu từ bên phải: Ø200 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran
- Công nghệ tiết kiệm điện Inverter
- Viền hợp kim đồng cao cấp ở cạnh trên + dưới
- Điều khiển cảm ứng trượt, 9 mức gia nhiệt
- Tự nhận diện xoong nồi
- Các chức năng: Giữ ấm, Gia nhiệt nhanh.
- Hẹn giờ

- 2 cooking zones:
  + 1 Induction cooking left zone: Ø220 mm - 2.0/2.8 kW (Booster)
  + 1 Induction cooking right zone: Ø200 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top
- Inverter technology
- Top and Bottom painting copper frame
- Slider touch control, 9 power levels
- Automatic pan recognition sensor
- Functions: Keep Warm, Booster.
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 4,8 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 730R x 430S x 82C mm (bao gồm chân)
- Kích thước lắp đặt: 680R X 380S mm

- Total connect load: 4.8 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 730W x 430D x 82H mm (with feet)
- Cut-out dimensions: 680W x 380D mm

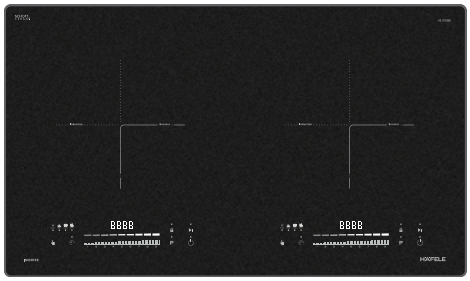
Art.No.: **536.61.857**

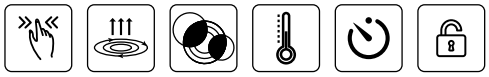
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ LẮP ÂM 2 VÙNG NẤU
2 ZONES INDUCTION HOB

HC-I73246B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
  + Vùng nấu từ bên trái: Ø200 mm - 2,0/2,3 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng nấu từ bên phải: Ø200 mm - 2,0/2,3 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh nhám SCHOTT MATTE PRO
- Viền hợp kim Titanium màu đen cao cấp
- Màn hình hiển thị LED trắng
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện.
- Điều khiển cảm ứng trượt với 9 mức gia nhiệt
- Tự nhận diện xoong nồi
- Chức năng: Tạm dừng & Tiếp tục, Giữ ấm, Nấu lẩu, Hấp, Chiên xào, Gia nhiệt nhanh.
- Hẹn giờ

- 2 induction cooking zones:
  + 1 Induction cooking left zone: Ø200 mm - 2.0/2.3 kW (Booster)
  + 1 Induction cooking right zone: Ø200 mm - 2.0/2.3 kW (Booster)
- SCHOTT MATTE PRO ceramic glass top
- Black Titanium-alloy edging
- White LED
- Inverter technology
- Slider touch control, 9 power levels
- Automatic pan recognition sensor
- Functions: Stop & Go, Keep Warm, Hot pot, Steam, Stri-fry, Booster.
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

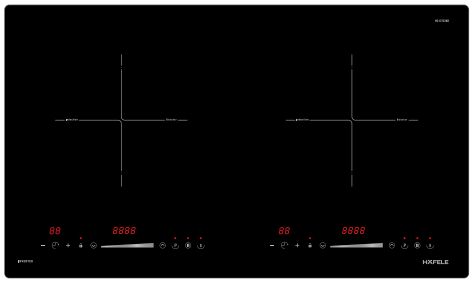
- Tổng công suất: 4,6 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 730R x 430S x 81,8C mm (bao gồm chân)
- Kích thước lắp đặt: 680R X 380S mm

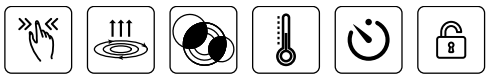
- Total connect load: 4.6 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 730W x 430D x 81.8H mm (with feet
- Cut-out dimensions: 680W x 380D mm

Art.No.: **536.61.737**

BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU
2 ZONES INDUCTION HOB

HC-I3732KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
- + Vùng bên trái: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger, viền hợp kim nhôm cao cấp
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện
- Điều khiển cảm ứng trượt riêng biệt với 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 2 induction cooking zones:
  + Left zone: Ø195 mm - 2.0/2.2kW (Booster)
  + Right zone: Ø195 mm - 2.0/2.2kW (Booster)
- Kanger glass top, aluminum-alloy edging.
- Inverter technology
- Independent slider controls, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pot/pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu “H” khi bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator (showing “H” when the surface is hot)
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 4,4kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 730R x 430S x 82C (bao gồm chân)
- Kích thước lắp đặt: 680R x 380S mm

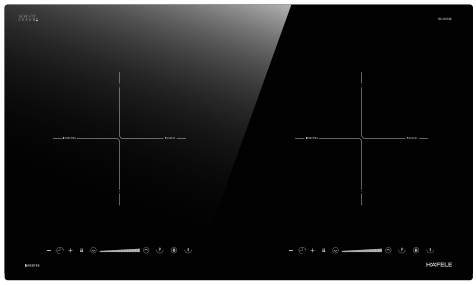
- Total connect load: 4,4kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 730W x 430D x 82H (with feet) mm
- Cut-out dimensions: 680W x 380D mm

Art.No.: **536.61.906**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU
2-ZONE INDUCTION HOB

HC-I3732A



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
  + Vùng bên trái: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran, viền hợp kim nhôm cao cấp
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện
- Điều khiển cảm ứng trượt riêng biệt với 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ lên đến 3 giờ

- 2 induction cooking zones:
  + Left zone: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (Booster)
  + Right zone: Ø195 mm - 2,0/2,2kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top, aluminum-alloy edging.
- Inverter technology
- Independent slider controls, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pot/pan recognition sensor
- Timer up to 3 hours

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu "H" khi bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator (showing "H" when the surface is hot)
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 4,4kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 730R x 430S x 82C (bao gồm chân)
- Kích thước lắp đặt: 680R x 380S mm

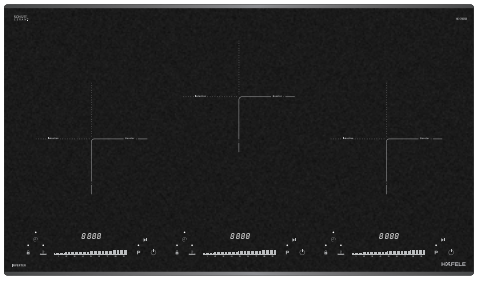
- Total connect load: 4,4kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 730W x 430D x 82H (with feet) mm
- Cut-out dimensions: 680W x 380D mm

Art.No.: **536.61.736**

Bếp Từ Lắp Âm 3 Vùng Nấu
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I7835B

NEW



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu:
  + Vùng nấu từ ở giữa: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng nấu từ bên trái: Ø200 mm - 2,0/2,2 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng nấu từ bên phải: Ø200 mm - 2,0/2,2 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh nhám SCHOTT MATTE PRO kết hợp viền hợp kim màu đen ở cạnh trên và cạnh dưới.
- Màn hình hiển thị LED trắng
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện.
- Điều khiển cảm ứng trượt với 9 mức gia nhiệt
- Tự nhận diện xoong nồi
- Các chức năng: Giữ ấm, Tạm dừng và Tiếp tục, Gia nhiệt nhanh, Hẹn giờ

- 3 cooking zones:
  + 1 Induction cooking middle zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + 1 Induction cooking left zone: Ø200 mm - 2.0/2.2 kW (Booster)
  + 1 Induction cooking right zone: Ø200 mm - 2.0/2.0 kW (Booster)
- SCHOTT MATTE PRO ceramic glass with Up & Down 2 sides black frame.
- White LED
- Inverter technology
- Slider touch control, 9 power levels
- Automatic pan recognition sensor
- Functions: Keep Warm, Stop & Go, Booster, Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 6,2 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 780R x 450S x 57C mm
- Kích thước lắp đặt: 758R X 428S mm

- Total connect load: 6.2 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 780W x 450D x 57H mm
- Cut-out dimensions: 758W x 428D mm

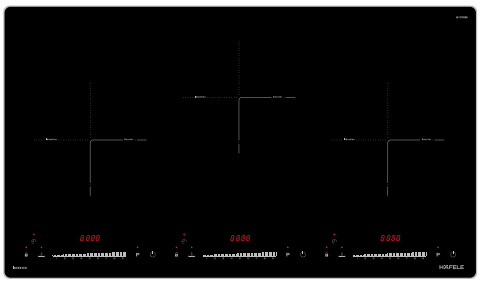
Art.No.: **536.61.721**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I7832KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng giữa: Ø168mm - 1,6/ 1,8kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên trái: Ø192mm - 1,8/ 2,0kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø192mm - 1,8/ 2,0kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger glass với viền hợp kim nhôm cao cấp
- Điều khiển cảm ứng trượt riêng biệt với 9 mức gia nhiệt
- Chức năng giữ ấm, gia nhiệt nhanh
- Công nghệ Inverter tiết kiệm điện
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Middle zone: Ø168mm - 1.6/ 1.8kW (Booster)
  + Left zone: Ø192mm - 1.8/ 2.0kW (Booster)
  + Right zone: Ø192mm - 1.8/ 2.0kW (Booster)
- Kanger glass top with aluminum-alloy edging
- Independent slider controls, 9 power levels
- Keep warm, Booster function
- Inverter technology
- Automatic pot/pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu khi bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 5,8kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 780R x 450S x 57C mm
- Kích thước lắp đặt: 758R x 428S mm

- Total connect load: 5,8kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 780W x 450D x 57H mm
- Cut-out dimensions: 758W x 428D mm

Art.No.: **536.61.720**

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6035B

WARRANTY 3 YEARS

MADE IN GERMANY



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø210 mm - 2,3/2,6 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø160 mm - 1,2/1,5 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 3,0/3,6 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran - Vát cạnh trước
- Các chức năng: Giữ ấm, Tạm dừng và Tiếp tục
- Điều khiển trượt, 8 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø210 mm - 2.3/2.6 kW (Booster)
  + Rear left zone: Ø160 mm - 1.2/1.5 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 3.0/3.6 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top - Beveled front
- Functions: Keep Warm, Stop & Go
- Slider control, 8 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 7,4 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 58C mm
- Kích thước lắp đặt: 570R X 500S mm

- Total connect load: Max 7.4 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 58H mm
- Cut-out dimensions: 570W x 500D mm

Art.No.: **533.09.961**

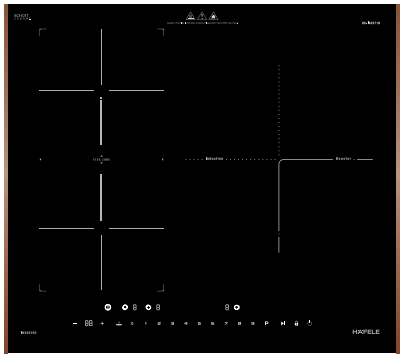
BẾP TỪ LẮP ÂM 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I60371B

WARRANTY 3 YEARS

NEW

FLAMORA SERIES



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: 180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: 180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: 280 mm - 3,0/3,5 kW (gia nhiệt nhanh
- Chức năng kết hợp vùng nấu (bên trái): 180 x 385 mm - 3,2/3,6 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran. Viền hợp kim đồng cao cấp ở 2 cạnh bên
- Công nghệ tiết kiệm điện Inverter.
- Đèn LED trắng. Điều khiển cảm ứng ẩn bên dưới mặt kính với 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh, Tạm dừng và Tiếp tục, Giữ ấm.
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: 180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + Rear left zone: 180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + Right zone: 280 mm - 2.6/3.0 kW (Booster)
- Flexible zone (left side): 180 x 385 mm - 3.2/3.6 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top. 2 Side edges painting copper frame
- Inverter technology
- White LED. Touch hidden panel control, 9 power levels
- Booster function, Stop & Go, Keep Warm.
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 7,0 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 57C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

- Total connect load: 7.0 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 57H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

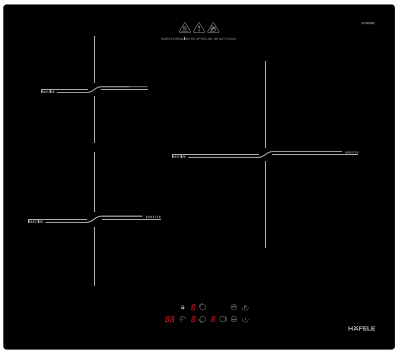
Art.No.: **536.61.718**

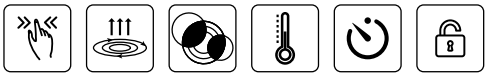
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6036KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø160 mm - 1,6 kW
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,2/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger
- Điều khiển chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ
- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Rear left zone: Ø160 mm - 1.6 kW
  + Right zone: Ø280 mm - 2.2/2.5 kW (Booster)
- Kanger glass
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

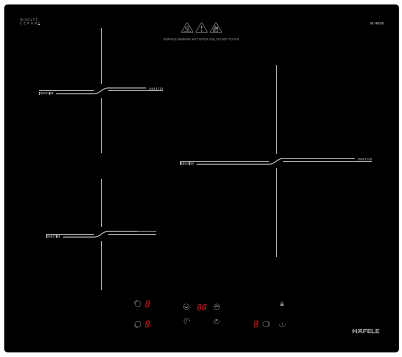
Thông tin kỹ thuật / Technical information

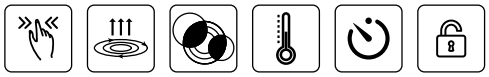
- Tổng công suất: Max. 6,0 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm
- Total connect load: Max 6,0 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

Art.No.: **536.61.915**

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6031B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø160 mm - 1,6 kW
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,0/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran
- Điều khiển chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ
- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø160 mm - 1.6 kW
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.0/2.5 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

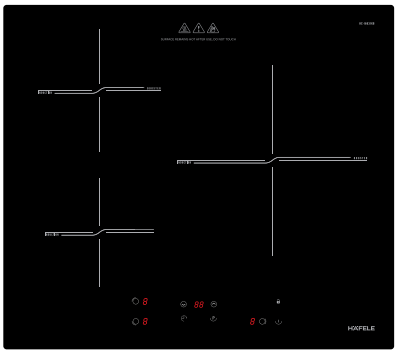
- Tổng công suất: Max. 6,0 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm
- Total connect load: Max 6.0 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

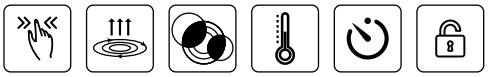
Art.No.: **536.61.911**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6031KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø160 mm - 1,6 kW
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,0/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger
- Điều khiển chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø160 mm - 1.6 kW
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.0/2.5 kW (Booster)
- Kanger glass
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

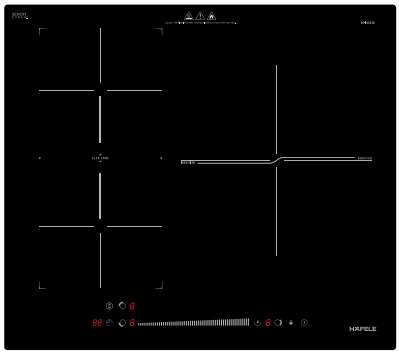
- Tổng công suất: Max. 6,0 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

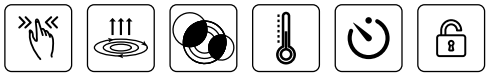
- Total connect load: Max 6.0 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

Art.No.: 536.61.912

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6034B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng trước bên phải: Ø280 mm - 2,6/3,0 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT glass
- Điều khiển chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng ghép hai vùng nấu
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
- + Front left zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
- + Rear left zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
- + Right zone: Ø280 mm - 2.6/3.0 kW (Booster)
- SCHOTT ceramic glass top
- Touch control, 9 power levels
- Flexible zones
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 6,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 57,5C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

- Total connect load: Max 6.5 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 57.5H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

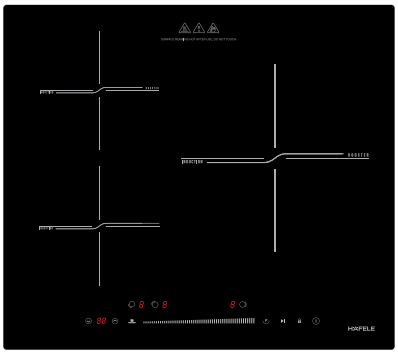
Art.No.: 536.66.862

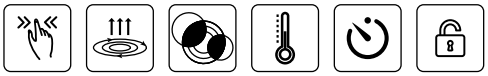
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6033KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø180 mm - 1,6 kW
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,6/3,0 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger
- Điều khiển cảm ứng trượt, 9 mức gia nhiệt
- Các chức năng: Giữ ấm, Tạm dừng và tiếp tục, Gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø180 mm - 1.6 kW
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.6/3.0 kW (Booster)
- Kanger glass
- Slider touch control, 9 power levels
- Functions: Keep Warm, Stop & Go, Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

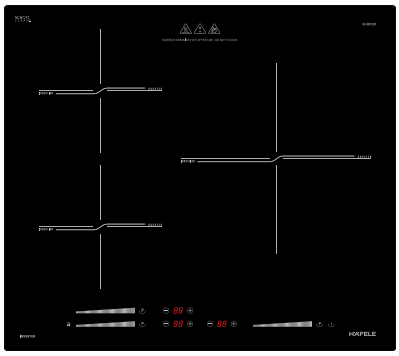
- Tổng công suất: Max. 6,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 57,5C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

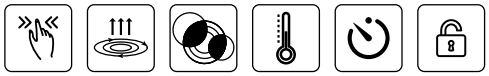
- Total connect load: Max 6.5 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 57.5H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

Art.No.: **536.61.921**

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I60312B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,2/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh Schott Ceramic Glass
- 3 Bảng điều khiển cảm ứng trượt riêng biệt với 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.2/2.5 kW (Booster)
- Schott Ceran ceramic glass top
- 3 Independent slider touch control with 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 6,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

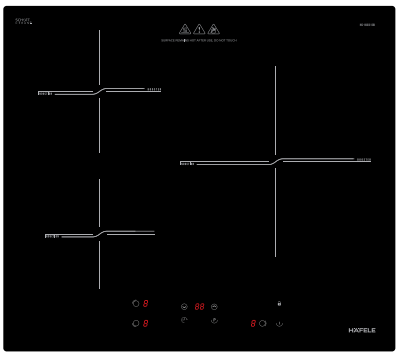
- Total connect load: Max 6.5 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

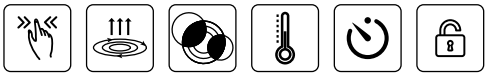
Art.No.: **536.61.916**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I60313B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø160 mm - 1,6 kW
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,0/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Schott Ceramic glass
- Điều khiển cảm ứng chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø160 mm - 1.6 kW
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.0/2.5 kW (Booster)
- Schott glass
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

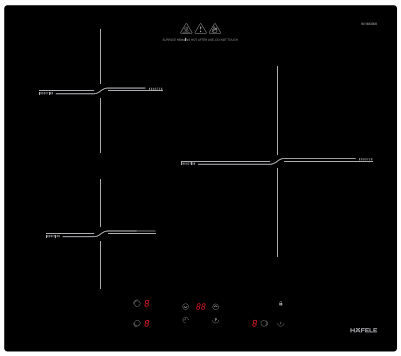
- Tổng công suất: Max. 5.6 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

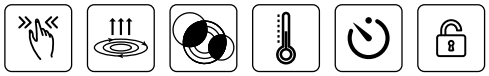
- Total connect load: Max 5.6 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

Art.No.: **536.61.918**

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6032KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø160 mm - 1,6 kW
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,8/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng bên phải: Ø280 mm - 2,0/2,5 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt kính Kanger glass
- Điều khiển cảm ứng chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø160 mm - 1.6 kW
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.8/2.0 kW (Booster)
  + Right zone: Ø280 mm - 2.0/2.5 kW (Booster)
- Kanger glass
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 5.6 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

- Total connect load: Max 5.6 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

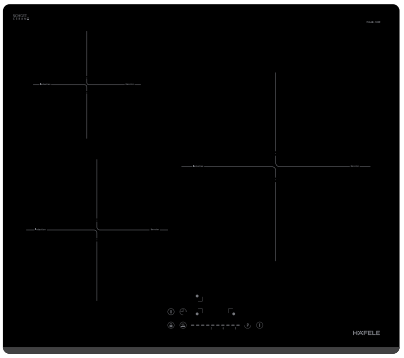
Art.No.: **536.61.919**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 3 VÙNG NẤU
3 ZONES INDUCTION HOB

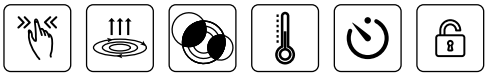
HC-I6036B



WARRANTY 3 YEARS

NEW

MADE IN EUROPE



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 3 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø220 mm - 2,3/2,6 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,2/1,5 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng trước bên phải: Ø300 mm - 2,3/3,0 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT glass - Vát cạnh trước
- Điều khiển chạm, 9 mức gia nhiệt
- Các chức năng: Gia nhiệt nhanh, Giữ ấm, Tạm dừng và Tiếp tục, Điều chỉnh mức công suất.
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 3 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø220 mm - 2.3/2.6 kW (Booster)
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.2/1.5 kW (Booster)
  + Right zone: Ø300 mm - 2.3/3.0 kW (Booster)
- SCHOTT ceramic glass top - Beveled front
- Touch control, 9 power levels
- Functions: Booster, Keep Warm, Stop & Go, Power levels control.
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 7,1 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 58C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 490S mm

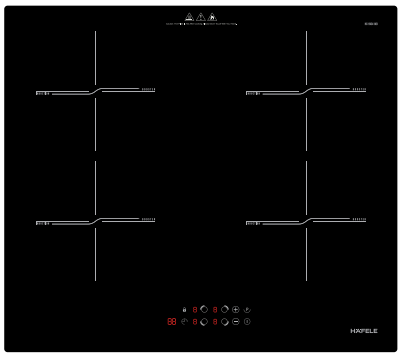
- Total connect load: Max 7.1 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 58H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 490D mm

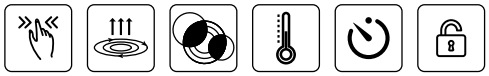
Art.No.: **536.61.842**

BẾP TỪ 4 VÙNG NẤU
4 ZONES INDUCTION HOB

HC-I6041KB

WARRANTY 3 YEARS





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 4 vùng nấu từ:
  + Vùng trước bên trái: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên trái: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng trước bên phải: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau bên phải: Ø180 mm - 1,6/1,8 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh Kanger glass
- Điều khiển cảm ứng chạm, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ

- 4 induction cooking zones:
  + Front left zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + Rear left zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + Front right zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
  + Rear right zone: Ø180 mm - 1.6/1.8 kW (Booster)
- Kanger ceramic glass top
- Touch control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: Max. 7,2 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 590R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 560R X 480S mm

- Total connect load: Max 7.2 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 590W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 560W x 480D mm

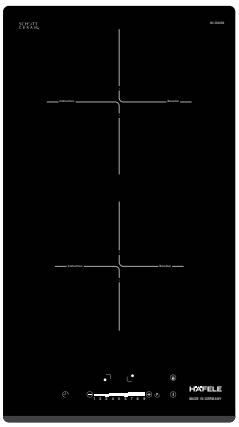
Art.No.: **536.61.917**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU
2 ZONES DOMINO INDUCTION HOB

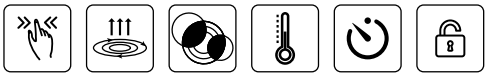
HC-I3025B



WARRANTY 3 YEARS

NEW

MADE IN GERMANY



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
  + Vùng trước: Ø160 mm - 1,2/1,5 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau: Ø180 mm - 1,5/2,0 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran
- Vát cạnh trước
- Điều khiển trượt, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ
- 2 induction cooking zones:
  + Front zone: Ø160 mm - 1.2/1.5 kW (Booster)
  + Rear zone: Ø180 mm - 1.5/2.0 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top
- Beveled front
- Slider control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

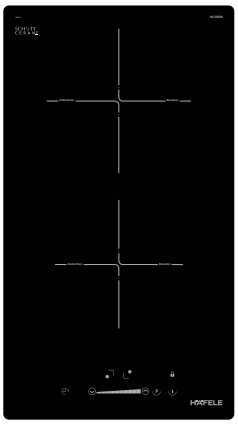
Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 300R x 520S x 58C mm
- Kích thước lắp đặt: 265R x 490S mm
- Total connect load: 3.5 kW
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 300W x 520D x 58H mm
- Cut-out dimensions: 265W x 490D mm

Art.No.: **533.09.980**

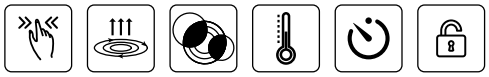
BẾP TỪ 2 VÙNG NẤU
2 ZONES DOMINO INDUCTION HOB

HC-I302B



WARRANTY 3 YEARS

MADE IN EUROPE



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu từ:
  + Vùng trước: Ø160 mm - 1,2/1,5 kW (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau: Ø180 mm - 2,0/2,3 kW (gia nhiệt nhanh)
- Mặt gốm thủy tinh SCHOTT Ceran
- Vát cạnh trước
- Điều khiển trượt, 9 mức gia nhiệt
- Chức năng gia nhiệt nhanh
- Tự nhận diện xoong nồi
- Hẹn giờ
- 2 induction cooking zones:
  + Front zone: Ø160 mm - 1.2/1.5 kW (Booster)
  + Rear zone: Ø180 mm - 2.0/2.3 kW (Booster)
- SCHOTT Ceran ceramic glass top
- Beveled front
- Slider control, 9 power levels
- Booster function
- Automatic pan recognition sensor
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khóa trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

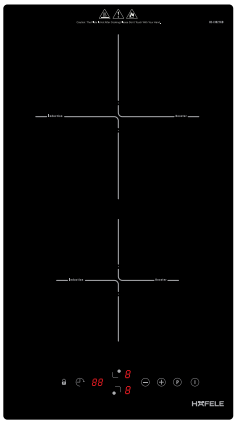
- Tổng công suất: 3,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 290R x 520S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 260R x 490S mm
- Total connect load: 3.5 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 290W x 520D x 60H mm
- Cut-out dimensions: 260W x 490D mm

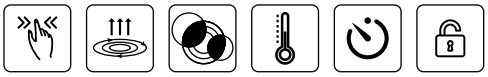
Art.No.: **536.61.770**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ LẮP ÂM DOMINO 2 VÙNG NẤU
BUILT-IN DOMINO DOUBLE INDUCTION HOBS

HC-I3021KB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Công suất tối đa 3500W (1200W+2300W), Gia nhiệt nhanh (1500W+2600W)
- 2 vùng nấu:
  + Vùng trước: Ø175mm - 1200/1500W (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau: Ø200mm - 2300/2600W (gia nhiệt nhanh)
- Điều khiển cảm ứng
- 9 mức gia nhiệt + Tăng cường với 4 LED hiển thị màu đỏ kỹ thuật số
- Mặt kính Kanger glass
- Hẹn giờ

- Max power 3500W (1200W+2300W), Boost (1500W+2600W)
- Touch control
- 9 Stage power/temperature levels for adjustment + BOOST with 4 digital red color led display
- High quality Kanger glass
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khoá trẻ em
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)

- Child lock
- Overflow protection
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

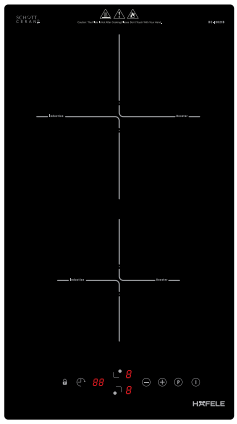
- Tổng công suất: 3500W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 288R x 520D x 56H mm
- Kích thước lắp đặt: 268R x 490D mm

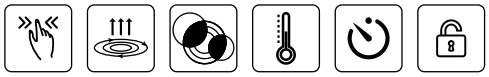
- Power: 3500 W
- Voltage: 220V-240V
- Frequency: 50/60Hz
- Product size: 288 x 520 x 56 mm
- Cutting size: 268 x 490 mm

Art.No.: **536.61.931**

BẾP TỪ LẮP ÂM DOMINO 2 VÙNG NẤU
BUILT-IN DOMINO DOUBLE INDUCTION HOBS

HC-I3021B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Công suất tối đa 3500W (1200W+2300W), Gia nhiệt nhanh (1500W+2600W)
- 2 vùng nấu:
  + Vùng trước: Ø175mm - 1200/1500W (gia nhiệt nhanh)
  + Vùng sau: Ø200mm - 2300/2600W (gia nhiệt nhanh)
- Điều khiển cảm ứng
- 9 mức gia nhiệt + Tăng cường với 4 LED hiển thị màu đỏ kỹ thuật số
- Mặt gốm thuỷ tinh Schott Ceran
- Hẹn giờ

- Max power 3500W (1200W+2300W), Boost (1500W+2600W)
- Front Zone: Ø175mm - 1200/1500W (booster)
- Rear Zone: Ø200mm - 2300/2600W (booster)
- Touch control
- 9 Stage power/temperature levels for adjustment + BOOST with 4 digital red color led display
- High quality SCHOTT glass
- Timer

Chức năng an toàn / Safety features

- Khoá trẻ em
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)

- Child lock
- Overflow protection
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3500W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 288R x 520D x 56H mm
- Kích thước lắp đặt: 268R x 490D mm

- Power: 3500 W
- Voltage: 220V-240V
- Frequency: 50/60Hz
- Product size: 288 x 520 x 56 mm
- Cutting size: 268 x 490 mm

Art.No.: **536.61.930**

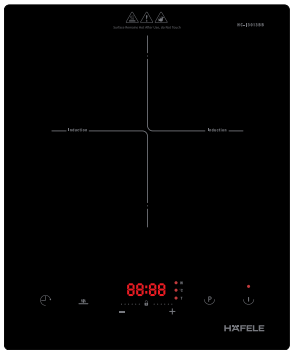
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP TỪ / INDUCTION HOBS

BẾP TỪ LẮP ÂM 1 VÙNG NẤU
SINGLE BUILT-IN INDUCTION HOBS

HC-I3013BB

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Bếp từ lắp âm 1 vùng nấu 2000W
- Điều khiển cảm ứng
- 9 mức gia nhiệt + Gia nhiệt nhanh
- Mặt gốm thuỷ tinh Kanger

- Single built-in Induction hobs 2000W
- Touch control
- 9 adjustable power levels + Booster
- Kanger glass

Chức năng an toàn / Safety features

- Khoá trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 2000W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V.AC
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 290R x 350S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 265R x 325S mm

- Power: 2000 W
- Voltage: 220V-240V.AC
- Frequency: 50/60Hz
- Product size: 290W x 350D x 60H mm
- Cutting size: 265W x 325D mm

Art.No.: **536.61.810**

BẾP TỪ LẮP ÂM 1 VÙNG NẤU
SINGLE BUILT-IN INDUCTION HOBS

HC-I3012BB

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Bếp từ lắp âm 1 vùng nấu 2000W
- Điều khiển cảm ứng
- 9 mức gia nhiệt + Gia nhiệt nhanh
- Mặt gốm thuỷ tinh SCHOTT

- Single built-in Induction hobs 2000W
- Touch control
- 9 adjustable power levels + Booster
- SCHOTT glass

Chức năng an toàn / Safety features

- Khoá trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)

- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 2000W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V.AC
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 290R x 350S x 60C mm
- Kích thước lắp đặt: 265R x 325S mm

- Power: 2000 W
- Voltage: 220V-240V.AC
- Frequency: 50/60Hz
- Product size: 290W x 350D x 60H mm
- Cutting size: 265W x 325D mm

Art.No.: **536.61.760**

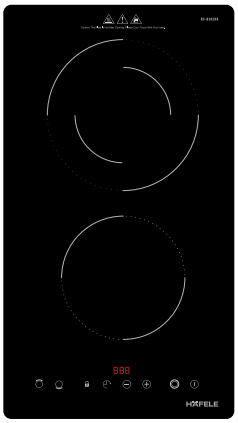
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BẾP ĐIỆN / RADIANT HOBS

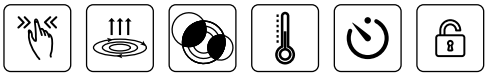
BẾP ĐIỆN LẮP ÂM DOMINO 2 VÙNG NẤU

DOMINO 2ZONES RADIANT HOB

HC-R302KB



WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 2 vùng nấu:
  + Vùng trước: Ø165mm - 1200W
  + Vùng sau: Ø190/155mm - 2000W/1000W (vòng nhiệt đôi)
- Điều khiển cảm ứng
- 9 mức gia nhiệt
- Mặt gốm thuỷ tinh Kanger
- 2 Zones:
  + Front Zone Ø165mm - 1200W
  + Rear Zone Ø190/155mm - 2000W/1000W (double heating ring)
- Touch control
- 9 adjustable power levels
- Kanger glass

Chức năng an toàn / Safety features

- Khoá trẻ em
- Hiển thị nhiệt dư (báo hiệu bề mặt nóng)
- An toàn khi tràn (tự động tắt bếp)
- Child lock
- Residual heat indicator
- Overflow safety device system

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3200W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 290R x 520D x 60H mm
- Kích thước lắp đặt: 260R x 490D mm
- Power: 3200 W
- Voltage: 220V-240V
- Frequency: 50/60Hz
- Product size: 290 x 520 x 60 mm
- Cutting size: 260 x 490 mm

Art.No.: **536.61.860**



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

HÄFELE

Khi nấu ăn là nghệ thuật tận hưởng trọn vẹn cuộc sống.

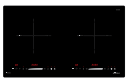
Cooking - a beautiful way to enjoy life.



BẾP NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

WHICH HOB IS FOR YOU?

BẾP TỪ I INDUCTION HOBS

									
Mã số Art. No.	536.61.721 HC-I7835B	536.61.720 HC-I7832KB	533.09.989 HC-I7326B	536.61.906 HC-I3732KB	536.61.736 HC-I3732A	536.61.857 HC-I73242B	536.61.737 HC-I73246B	533.09.961 HC-I6035B	536.61.718 HC-I60371B
Kích thước Size	77cm	78cm	73cm	73cm	73cm	73cm	73cm	59 cm	59cm
Loại bếp Hob type	**Bếp từ** **Induction hob**								
Điều khiển Control	Điều khiển trượt Slider control								
Vùng nấu Zone cooking	3	3	2	2	2	2	2	3	3
Gia nhiệt nhanh Booster function	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hiển thị nhiệt dư Residual heat indicator	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Khóa an toàn Child lock	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

BẾP TỪ I INDUCTION HOBS

							
Mã số Art. No.	533.09.980 HC-I3025B	536.61.770 HC-I302B	536.61.931 HC-I3021KB	536.61.930 HC-I3021B	536.61.810 HC-I3013BB	536.61.760 HC-I3012BB	536.61.860 HC-R302KB
Kích thước Size	30cm	29cm	29cm	29cm	29cm	29cm	29cm
Loại bếp Hob type	**Bếp từ** **Induction hob**						**Bếp điện** **Radiant hob**
Điều khiển Control	Điều khiển trượt Slider control						
Vùng nấu Zone cooking	2	2	2	2	1	1	2
Gia nhiệt nhanh Booster function	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hiển thị nhiệt dư Residual heat indicator	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Khóa an toàn Child lock	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓



									
536.61.915 HC-I6036KB	536.61.911 HC-I6031B	536.61.912 HC-I6031KB	536.66.862 HC-I6034B	536.61.921 HC-I6033KB	536.61.916 HC-I60312B	536.61.918 HC-I60313B	536.61.919 HC-I6032KB	536.61.842 HC-I6036B	536.61.917 HC-I6041KB
59 cm	59 cm	59cm	59cm	59cm	59cm	59cm	59cm	59cm	59cm
Bếp từ **Induction hob**									
Điều khiển trượt Slider control									
3	3	3	3	3	3	3	3	3	4
✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓



Cho bếp nhà ngập tràn yêu thương.

For your kitchen to be flooded with the scent of love.




02:50
HÄFELE



MÁY HÚT MÙI

HOODS



Công suất hút mạnh lên đến 900 m^3/h cùng 5 mức tốc độ linh hoạt, kết hợp **động cơ BLDC** giúp loại bỏ mùi nhanh chóng, vận hành êm ái và tiết kiệm điện năng hiệu quả.

High extraction capacity of up to 900 m^3/h with 5 flexible speed levels, powered by a **BLDC motor** for efficient odor removal, quiet operation, and energy savings.



Bảng điều khiển cảm ứng Touch hiện đại mang đến thao tác mượt mà, chính xác và nhanh chóng trong từng lần sử dụng.

Modern touch control panel delivers smooth, precise, and responsive operations.



Công nghệ tự động đóng/mở cửa hút khí kết hợp cảm biến vẫy tay thông minh, cho phép điều khiển dễ dàng không cần chạm, giữ thiết bị luôn sạch sẽ và tăng tính tiện nghi khi sử dụng.

Automatic opening and closing air intake combined with smart gesture control allows effortless, touch-free operation while maintaining a clean surface.



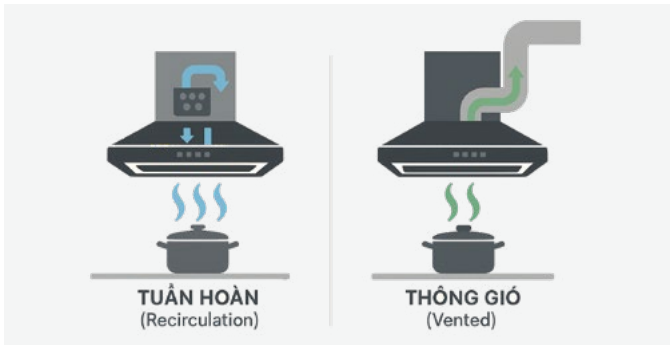
Công nghệ tự làm sạch động cơ bằng nhiệt - Đánh bay dầu mỡ cứng đầu bằng công nghệ vệ sinh nhiệt tích hợp, giúp máy luôn giữ lực hút mạnh mẽ, khử mùi và diệt khuẩn tối ưu cho gian bếp luôn sạch thơm.

Thermal Auto-Clean Technology - Effortlessly dissolve stubborn grease with integrated thermal cleaning. This technology ensures sustained suction power while providing superior sterilization and deodorization for a pristine kitchen environment.



Thiết kế với chiều sâu lắp đặt 380mm linh hoạt, p**hù hợp với nhiều không gian bếp**, tối ưu tính thẩm mỹ và tiện nghi.

Flexible installation depth of 380mm, making it **suitable for various kitchen layouts** while optimizing both aesthetics and functionality.



Lắp đặt linh hoạt - Tùy chọn hệ thống hút xả tuần hoàn hoặc thông gió, phù hợp với nhiều không gian bếp.

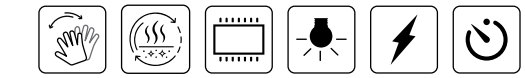
Flexible installation - Suitable for recirculated or ducted extraction system, a good choice for different kitchen spaces.

MÁY HÚT MÙI / HOODS

MÁY HÚT MÙI GẮN TƯỜNG
WALL-MOUNTED HOOD

HC-H706WB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Màu đen + mặt kính đen phía trước
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động
- 5 cấp độ hút + 1 tăng cường
- Chức năng vệ sinh nhiệt phân
- Lưới lọc dầu dạng vách ngăn bằng inox có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm, ống khói và ống nhôm thông gió Ø150mm x 1M
- Động cơ BLDC inverter tiết kiệm điện

- Black paint + black glass panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control with gesture control
- 5 speeds + 1 booster
- Heating cleaning function
- Baffle filter
- Accessories included: Charcoal filter, plug, chimney & Ø150mm x 1M Aluminum pip
- BLDC Inverter motor

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 900 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 68 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 3 W
- Động cơ BLDC inverter: 250 W
- Công suất tiêu thụ: 253 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V.AC
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x 435C x 380S mm

- Max. suction power: 900 m^3/h
- Noise level: 50 - 68 dB
- Lighting: 1 LED lights x 3 W
- BLDC motor: 250 W
- Connection rating: 253 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 700W x 435H x 380D mm

Art.No.: **533.87.378**

MÁY HÚT MÙI GẮN TƯỜNG
WALL-MOUNTED HOOD

HC-W705B





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Vật liệu bằng thép không rỉ, mặt kính đen phía trước
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Trượt cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động
- 9 cấp độ hút
- Lưới lọc dầu dạng vách ngăn bằng inox có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm, ống khói và ống nhôm thông gió Ø150mm x 1M
- Động cơ BLDC inverter tiết kiệm điện

- Black glass panel + stainless steel edge
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Slide touch with gesture control
- 9 speeds
- Baffle filter
- Accessories included: Charcoal filter, plug, chimney & Ø150mm x 1M Aluminum pip
- BLDC Inverter motor

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 750 m^3/h
- Độ ồn: 55 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 5 W
- Động cơ BLDC inverter: 75 W
- Công suất tiêu thụ: 80 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x 557C x 505S mm

- Max. suction power: 750 m^3/h
- Noise level: 55 dB
- Lighting: 1 LED lights x 5 W
- BLDC motor: 75 W
- Connection rating: 80 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 700W x 557H x 505D mm

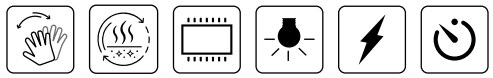
Art.No.: **533.87.377**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI GẮN TƯỜNG
WALL- MOUNTED HOOD

HC-H902WB





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Màu đen nhám + Mặt kính đen nhám
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ
- Màn hình hiển thị LED
- 5 cấp độ hút
- Động cơ BLDC Inverter tiết kiệm điện
- Chế độ hẹn giờ tắt
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm, ống khói và ống nhôm thông gió Ø150mm x 1,5M
- Chức năng vệ sinh nhiệt phân

- Black matt patined & Black matt glass
- Aspiration system: suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control with gesture control
- LED dislay
- 5 speeds
- BLDC Inverter motor
- Timer
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug, chimney & Ø150mm x 1.5M Aluminum pip
- Heat-auto-clean function

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 900 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 65 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED 3,5W
- Công suất tiêu thụ: 103,5W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50Hz
- Kích thước sản phẩm: 900R x 375S x (760-1140)C mm

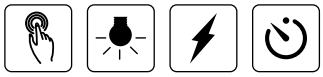
- Max.suction power: 900 m^3/h
- Noise level: 50 - 65 dB
- Lighting: 1 LED lights x 3.5 W
- Connection rating: 103.5W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50Hz
- Appliance dimensions: 900W x 375D x (760-1140)H mm

Art.No.: **533.87.379**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
BUILT-IN HOOD

HH-BI72A





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt kính đen với viền thép không gỉ
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Hệ thống điều khiển cảm ứng
- 8 cấp độ hút + 1 cấp độ hút tăng cường
- Chế độ hẹn giờ tắt
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm

- Black glass panel + stainless steel edge
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control 8 speeds + booster
- Timer
- Removable aluminum grease filters
- Accessories included: carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 1050 m^3/h
- Độ ồn: 48-64dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 12W
- Công suất tiêu thụ: 292 W
- Hiệu điện thế: 230 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 720R x 280S x 320C mm
- Kích thước hộc cắt: 697R x 265S mm

- Max. suction power: 1050 m^3/h
- Noise level: 48-64dB
- Lighting: 1 LED light x 12 W
- Connection rating: 292 W
- Voltage: 230 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 720W x 280D x 320H mm
- Cut-out dimensions: 697W x 265D mm

Art.No.: **533.80.027**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI / HOODS

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
BUILT-IN HOOD

HC-H706BS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt kính đen phía trước + Viền hợp kim đồng cao cấp
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động
- 9 cấp độ hút với màn hình hiển thị LED
- Động cơ BLDC inverter tiết kiệm điện
- Lưới lọc dầu dạng vách ngăn bằng inox có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Than hoạt tính, phích cắm và ống nhôm thông gió Ø150mm x 1mét

- Black glass + Front glass panel with slim copper frame
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control with gesture control
- 9-speeds setting with LED display
- BLDC Inverter motor
- Removable Bafle filter
- Accessories included: Carbon filters, plug and 150mm x 1M Aluminum pip

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 900 m^3/h
- Độ ồn: 48 - 69 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 200 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x (330 - 460)S x 330C mm

- Max. suction power: 900 m^3/h
- Noise level: 48 - 69 dB
- Lighting: 2 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 200 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 700W x (330 - 460)D x 330H mm

Art.No.: **533.87.798**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HC-H7034TB



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Sơn đen + Mặt kính đen
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động
- Tự động đóng / mở cửa hút khí
- 3 cấp độ hút với màn hình hiển thị LED
- Lưới lọc dầu bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm và ống nhôm thông gió Ø150mm x 1,5mét

- Black painting + Black glass panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control with gesture control
- Automatic opening and closing of the air intake
- 3-speeds setting with LED display
- Removable Aluminum filter with stainless steel cover
- Accessories included: Carbon filters, plug and Ø150mm x 1.5M Aluminum pip

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 750 m^3/h
- Độ ồn: 48 - 62 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 3 W
- Công suất tiêu thụ: 233 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 695R x (305 - 455)S x 261C mm

- Max. suction power: 750 m^3/h
- Noise level: 48 - 62 dB
- Lighting: 1 LED light x 3 W
- Connection rating: 233 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 695W x (305 - 455)D x 261Hmm

Art.No.: **538.86.099**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ MẶT KÍNH ĐEN
TELESCOPIC GLASS HOOD

HH-TG90E

MADE IN EUROPE

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt inox kết hợp kính đen
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút nhấn điện tử
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính

- Material: Stainless steel and black glass panel
- Aspiration system: suitable for ducted or recirculated extraction
- Electronic button control
- 3 speeds setting
- Removable aluminum grease filters
- Accessories included: carbon filters

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 950 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 69dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 2,5W
- Công suất tiêu thụ: 265 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 898R x 319C x 300-455S mm

- Max. suction power: 950 m^3/h
- Noise level: 50 - 69dB
- Lighting: 2 LED lights x 2.5 W
- Connection rating: 265 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 898W x 319H x 300-455D mm

Art.No.: **539.81.075**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ MẶT KÍNH ĐEN
TELESCOPIC GLASS HOOD

HH-SG70A

MADE IN EUROPE

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt kính đen
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút gạt cơ
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm

- Black glass
- Aspiration system: suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical slider
- 3 speeds setting
- Removable aluminum grease filters
- Accessories included: carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 800 m^3/h
- Độ ồn: 57 - 69 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 4 W
- Công suất tiêu thụ: 283 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 698R x 260C x 280-432S mm

- Max. suction power: 800 m^3/h
- Noise level: 57 - 69 dB
- Lighting: 2 LED lights x 4 W
- Connection rating: 283 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 698W x 260H x 280-432D mm

Art.No.: **533.89.021**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI / HOODS

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ MẶT KÍNH ĐEN
TELESCOPIC GLASS HOOD

HH-TG60E

MADE IN EUROPE

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Vật liệu bằng thép không gỉ, mặt kính đen phía trước
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút nhấn điện tử
- 3 tốc độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính

- Stainless steel with front black glass panel
- Aspiration system: suitable for ducted or recirculated extraction
- Electronic soft button control
- 3 speeds setting
- Removable aluminum grease filters
- Accessories included: carbon filters

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 950 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 69dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 2,5 W
- Công suất tiêu thụ: 265 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 598R x 319C x 300-455S mm

- Max. suction power: 950 m^3/h
- Noise level: 50 - 69dB
- Lighting: 2 LED lights x 2.5 W
- Connection rating: 265 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 598W x 319H x 300-455D mm

Art.No.: **539.81.073**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HH-TI60D

MADE IN EUROPE

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt inox
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút nhấn điện tử
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính

- Stainless steel panel
- Aspiration system: suitable for ducted or recirculated extraction
- Electronic soft button control
- 3 speeds setting
- Removable aluminum grease filters
- Accessories included: carbon filters

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 500 m^3/h
- Độ ồn: 47 - 65 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 3 W
- Công suất tiêu thụ: 156W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 598R x 180C x 300-455S mm

- Max. suction power: 500 m^3/h
- Noise level: 47 - 65 dB
- Lighting: 2 LED lights x 3 W
- Connection rating: 156 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 598W x 180H x 300-455D mm

Art.No.: **539.81.083**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
BUILT-IN HOOD
HC-H7035BS



NEW

Đặc tính sản phẩm / Performance

- Máy hút mùi lắp đặt âm tủ
- Mặt Inox
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Hệ thống điều khiển nút nhấn điện tử có đèn LED phát sáng
- 3 cấp độ hút + tăng cường
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm & ống nhôm thông gió Ø150mm x 1,5m

- Built-in-Hood
- Stainless steel panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch Luminous Electronic Control Knobs with LED light
- 3 speeds + Booster
- Aluminum Grease Filter
- Accessories included: Charcoal filter, Plug & Ø150mm x 1.5m Aluminum pip

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 1000 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 68 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 2,5W
- Công suất tiêu thụ: 205 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x 252C x 292S mm
- Kích thước hộc cắt: 669-671R x 262-264S mm

- Max. suction power: 1000 m^3/h
- Noise level: 50 - 68 dB
- Lighting: 2 LED lights x 2.5 W
- Connection rating: 205 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 700W x 252H x 292D mm
- Cut-out dimensions: 669-671W x 262-264D mm

Art.No.: **533.87.381**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
BUILT-IN HOOD
HC-B6031B



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Máy hút mùi lắp đặt âm tủ
- Sơn đen + Mặt kính đen
- Hệ thống hút xả: tuần hoàn hoặc thông gió
- Hệ thống điều khiển cảm ứng
- 3 cấp độ hút
- Chế độ hẹn giờ tắt
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: than hoạt tính, phích cắm & ống nhôm thông gió Ø150mm x 2M

- Built-in-Hood
- Black paint+Black-glass panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control with display
- 3 speeds
- Timer
- Aluminum Grease Filter
- Accessories included: Charcoal filter, Plug & Ø150mm x 2M Aluminum pip

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 750 m^3/h
- Độ ồn: 65 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 5W
- Công suất tiêu thụ: 225 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 598R x 277C x 290S mm
- Kích thước hộc cắt: 578R x 265S mm

- Max. suction power: 750 m^3/h
- Noise level: 65 dB
- Lighting: 1 LED lights x 5 W
- Connection rating: 225 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 598W x 277H x 290D mm
- Cut-out dimensions: 578W x 265D mm

Art.No.: **533.87.796**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI / HOODS

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HH-TT70A



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt inox kết hợp kính
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Stainless steel and black glass panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control
- 3-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 440 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 203 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x (278 -485)S x 200C mm

- Max. suction power: 440 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 203 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 700W x (278 -485)D x 200Hmm

Art.No.: **533.86.817**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HC-T603B



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Sơn đen mờ kết hợp kính
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Matte black painted + Black Acrylic panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control
- 3-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 440 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 201,5 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 600R x (278 -485)S x 200C mm

- Max. suction power: 440 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 201.5 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 600W x (278 -485)D x 200Hmm

Art.No.: **533.86.811**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD
HC-H6034TB



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Màu đen với mặt kính đen phía trước
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển cảm ứng
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm, ống nhôm thông gió Ø150mm x 1m.

- Black color with front black glass panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Touch control
- 3-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug, Aluminum pip Ø150mm x 1m.

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 600 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 2 W
- Công suất tiêu thụ: 253 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 600R x (306-476)S x 280C mm

- Max. suction power: 600 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 2 W
- Connection rating: 253 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 600W x (306-476)D x 280Hmm

Art.No.: **533.87.007**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD
HC-H6023TB



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Màu đen
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển nút nhấn cơ
- 2 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Black color
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical button control
- 2-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 500 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 201,5 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 600R x (300-440)S x 160C mm

- Max. suction power: 500 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 201.5 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 600W x (300-440)D x 160Hmm

Art.No.: **533.87.001**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI / HOODS

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HH-S60A



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt inox
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút gạt cơ
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Material: Stainless steel panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical slider
- 3-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 440 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 69 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 4W
- Công suất tiêu thụ: 148 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 598R x (280 - 432)S x 175C mm

- Max. suction power: 440 m^3/h
- Noise level: 50 - 69 dB
- Lighting: 2 LED light x 4 W
- Connection rating: 148 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 598W x (280 - 432)D x 175Hmm

Art.No.: **533.89.041**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD

HC-H6013TB



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt kính đen
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút gạt cơ
- 3 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Black glass
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical slider
- 3-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 440 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 69 dB
- Chiếu sáng: 2 đèn LED x 4W
- Công suất tiêu thụ: 148 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 598R x (300 - 450)S x 175C mm

- Max. suction power: 440 m^3/h
- Noise level: 50 - 69 dB
- Lighting: 2 LED light x 4 W
- Connection rating: 148 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 598W x (300 - 450)D x 175Hmm

Art.No.: **533.89.000**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD
HC-H6021TS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Mặt Inox
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển bằng nút nhấn cơ học
- 2 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Material: Stainless steel panel
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical Rocker button
- 2-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 440 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 201,5 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 600R x (278-485)S x 200C mm

- Max. suction power: 440 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 201.5 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 600W x (278-485)D x 200Hmm

Art.No.: **533.86.812**

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ
TELESCOPIC HOOD
HC-H7021TS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Màu thép không gỉ
- Hệ thống hút xả: Tuần hoàn hoặc thông gió
- Điều khiển nút nhấn cơ
- 2 cấp độ hút
- Lưới lọc bằng nhôm có thể tháo rời
- Phụ kiện đi kèm: Lọc than hoạt tính, phích cắm

- Stainless steel color
- Aspiration system: Suitable for ducted or recirculated extraction
- Mechanical button control
- 2-speed setting
- Removable aluminum grease filter
- Accessories included: Carbon filters, plug

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất hút tối đa: 500 m^3/h
- Độ ồn: 50 - 67 dB
- Chiếu sáng: 1 đèn LED x 1,5W
- Công suất tiêu thụ: 201,5 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước sản phẩm: 700R x (300-440)S x 160C mm

- Max. suction power: 500 m^3/h
- Noise level: 50 - 67 dB
- Lighting: 1 LED light x 1.5 W
- Connection rating: 201.5 W
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: 700W x (300-440)D x 160Hmm

Art.No.: **533.87.009**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY HÚT MÙI NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

WHICH HOOD IS FOR YOU?

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ / TELESCOPIC HOOD

							
Mã số Art. No.	533.80.027 HH-BI72A	533.87.798 HC-H706BS	538.86.099 HC-H7034TB	539.81.075 HH-TG90E	533.89.021 HH-SG70A	539.81.073 HH-TG60E	539.81.083 HH-TI60D
Kích thước Size	72cm	70cm	69.5cm	90cm	70cm	60cm	60cm
Loại máy Hood type	**Âm tủ** **Telescopic/Built-in**						
Công suất hút tối đa Max suction power	1050 m^3/h	900 m^3/h	750 m^3/h	950 m^3/h	800 m^3/h	950 m^3/h	500 m^3/h
Độ ồn Noise level	48-64 dB	48-69 dB	48 - 62 dB	50-69 dB	57-69 dB	50-69 dB	47-65 dB
Điều khiển Control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng & điều khiển cử chỉ Touch control with gesture control	Điều khiển cảm ứng & điều khiển cử chỉ Touch control with gesture control	Nút nhấn điện tử Electronic soft buttons	Nút gạt cơ Mechanical slider	Nút nhấn điện tử Electronic soft buttons	Nút nhấn điện tử Electronic soft buttons

MÁY HÚT MÙI ÂM TỦ / TELESCOPIC HOOD

				
Mã số Art. No.	533.86.812 HC-H6021TS	533.87.009 HC-H7021TS	533.87.796 HC-B6031B	533.87.381 HC-H7035BS
Kích thước Size	60cm	70cm	60cm	70cm
Loại máy Hood type	**Âm tủ** **Telescopic/Built-in**			
Công suất hút tối đa Max suction power	440 m^3/h	500 m^3/h	750 m^3/h	1000 m^3/h
Độ ồn Noise level	50-67 dB	50 - 67 dB	65 dB	50-68 dB
Điều khiển Control	Điều khiển bằng nút nhấn cơ học Mechanical Rocker button	Điều khiển bằng nút nhấn cơ học Mechanical Rocker button	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển bằng nút nhấn Mechanical button

						
	533.86.817 HH-TT70A	533.86.811 HC-T603B	533.87.007 HC-H6034TB	533.87.001 HC-H6023TB	533.89.041 HH-S60A	533.89.000 HC-H6013TB
	70cm	60cm	60cm	60cm	60cm	60cm
	Âm tủ Telescopic					
	440 m^3/h	440m^3/h	600 m^3/h	500 m^3/h	440m^3/h	440 m^3/h
	50-67 dB	50-67 dB	50 - 67 dB	50 - 67 dB	50-69 dB	50-69 dB
	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển bằng nút gạt cơ Mechanical slider	Điều khiển bằng nút gạt cơ Mechanical slider

MÁY HÚT MÙI / HOODS

		 NEW	 NEW
Mã số Art. No.	533.87.377 HC-W705B	533.87.379 HC-H902WB	533.87.378 HC-H706WB
Kích thước Size	70cm	90cm	70cm
Loại máy Hood type	**Gắn tường** Wall-mounted		
Công suất hút tối đa Max suction power	750m^3/h	900 m^3/h	900 m^3/h
Độ ồn Noise level	55 dB	50 - 65 dB	50 - 68 dB
Điều khiển Control	Trượt cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động Slide touch with gesture control	Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ Touch control with gesture control	Điều khiển cảm ứng với điều khiển bằng cử chỉ chuyển động Touch control with gesture control


Cho bữa ăn
thêm vị yêu thương.
It tastes better with love.



LÒ NƯỚNG & VI SÓNG

OVENS & MICROWAVE OVENS





Bề mặt cửa luôn mát / Always-cool door

Bên ngoài cửa luôn ở nhiệt độ an toàn trong suốt quá trình nướng.

The outside of the door always stays at a safe temperature during the whole process of using.



Cửa đóng giảm chấn / Soft-closing door

Cho thao tác đóng mở nhẹ nhàng và êm ái.

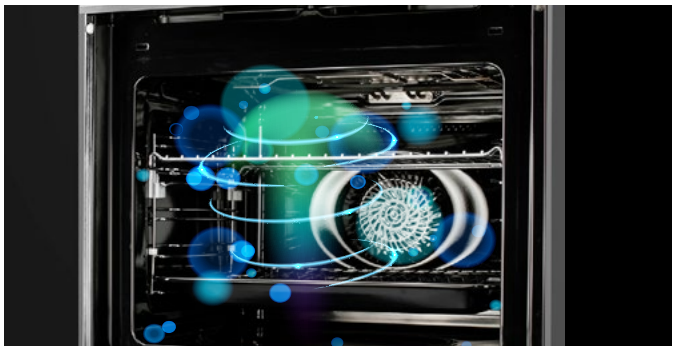
For gentle and smooth opening and closing.



Màn hình cảm ứng TFT / TFT touch display

Màn hình hiển thị sắc nét kết hợp giao diện dễ hiểu và chức năng cảm ứng nhanh nhạy cho thao tác dễ dàng, hiệu quả.

High definition display incorporated in an easy-to-understand interface with a responsive touch for effortless and efficient performance.



Chức năng tự vệ sinh / Self-cleaning feature

Chức năng tự vệ sinh bằng phương pháp thủy phân hoặc nhiệt phân giúp việc dọn dẹp sau nấu nướng đơn giản và nhanh chóng.

Using hydrolytic or pyrolytic method to make cleaning simple & fast after cooking.



Dải nhiệt độ 30-250 độ C
Temperature range from 30-250°C

Dải nhiệt độ phong phú, dễ dàng tùy chỉnh để nấu được nhiều món ăn ngon, đa dạng.

The wide range of temperature making it easy to adjust temperature for different recipes.



Lò nướng kết hợp tính năng chiên không dầu
Oven with Air frying function

Giảm đến 85% lượng mỡ thừa trong thực phẩm so với phương pháp chiên truyền thống sử dụng dầu nhưng vẫn đảm bảo thực phẩm chín đều.

Reducing up to 85% of excess fat in food compared to the traditional method of oil frying, while ensuring the food is evenly cooked.



CÁC CHỨC NĂNG NƯỚNG

Chức năng rã đông
Nhiệt độ được phân phối đều bên trong lò để rã đông thực phẩm một cách nhanh chóng hơn mà không làm ảnh hưởng đến chất lượng của thực phẩm.

Fan defrost
Ambient air temperature is distributed inside the oven to defrost food faster without affecting the food quality.

Nướng bằng nửa điện trở phía trên
Với lò nướng có chức năng này, chỉ phần trung tâm của lò nướng được gia nhiệt giúp bạn tiết kiệm điện năng khi nướng số lượng thực phẩm ít hơn.

Half-width variable grill
On selected ovens you have the option to select just the center section of grill element as an economical way to grill smaller quantities of food.

Nướng bằng toàn bộ điện trở phía trên
Giúp bạn nướng số lượng lớn với sự điều khiển nhiệt độ chính xác. Hiệu quả của việc nướng bằng vỉ sẽ tăng lên khi cửa lò nướng đóng.

Full-width variable grill
Enables you to grill large quantities with precise temperature control. For added efficiency grilling is performed with the oven door closed.

Gia nhiệt từ phía dưới
Chỉ điện trở phía dưới được cấp điện và tỏa nhiệt. Chức năng này thích hợp cho việc hâm nóng thức ăn hoặc những món ăn cần được nướng giòn phía dưới như bánh pizza và các loại bánh nướng. Chức năng này cũng có thể sử dụng để sấy khô các loại thảo mộc và nấu cách thủy.

Lower heating element
Only the lower element is used to generate heat. This method is ideal for reheating or when an underside crisp is required such as pizza bases and pastry cases. It can also be used for drying herbs and bain-marie cooking.

Gia nhiệt từ phía trên và phía dưới
Sử dụng cả 2 điện trở gia nhiệt phía trên và phía dưới. Bằng đối lưu tự nhiên, nhiệt độ truyền đến khu vực giữa lò, là vị trí tốt nhất đạt được nhiệt độ đã chọn. Hầu hết các loại thực phẩm có thể nướng bằng phương pháp này, nhưng đặc biệt thích hợp với thực phẩm cần phải giòn khi chín hoặc cần nướng từ từ.

Conventional top and bottom heat
Employs both the upper and lower heating elements. The heat travels to the center of the oven by natural convection, which is the best position to obtain the selected temperature. Most foods can be cooked using this system, but it is best suited to foods requiring a dark crisp finish or long slow cooking.



OVEN FUNCTIONS

Nướng bằng cả điện trở trên, dưới và kết hợp với quạt
Gia nhiệt bằng cả điện trở trên và dưới, cùng với sự hỗ trợ của quạt giúp khí nóng trong lò phân bổ đều, tạo nên hiệu quả lý tưởng cho việc nấu nướng các món như bánh quy, bánh ngọt hay các món ăn nhẹ.

Fan-assisted natural convection
Both the top and bottom elements are on with the fan assisting to move the air around the oven. It produces ideal results for cooking on one level such as biscuits, cakes and deserts.

Nướng bằng điện trở trên kết hợp với quạt
Điện trở trên làm nóng kết hợp với quạt giúp khí nóng tỏa đều xung quanh thức ăn, đặc biệt là phần bề mặt. Thích hợp với các loại thức ăn cần bề mặt nóng, giòn sau khi nướng.

Fan-assisted grill
Resistive heating in combination with fans to help spread warm air will surround the food, especially the part surface. Suitable to make the food surface hot and crispy after baking.



Nướng bằng điện trở dưới kết hợp với quạt
Được thiết kế cho những người yêu thích bánh pizza cũng như bánh ngọt, chức năng này tối ưu hóa nhiệt lượng để tạo ra chiếc bánh vàng giòn bên ngoài và mềm ẩm bên trong. Chức năng cũng thích hợp để chế biến đồ ăn đông lạnh hoặc các món không cần làm nóng trước.

Lower heating element and Fan
Designed with the pizza-lover in mind, but equally useful for quiches and tarts, this innovative function delivers cooking power for a perfectly crisp. Suitable also for frozen food and in many cases no preheating in required.

Nướng bằng khí nóng đa chiều
Điện trở gia nhiệt phía sau xung quanh quạt sẽ giúp nhiệt độ trong lò nướng cân bằng khi nướng cùng nhiệt độ ở cả 3 mức khay. Món ngọt và món mặn có thể nướng cùng lúc. Ở nhiệt độ cao hơn (200 - 220^{o}C) hiệu quả nướng đều ở 3 mức khay vẫn đảm bảo mà không cần xoay thức ăn trong lò. Sử dụng nhiệt độ cao của chức năng nướng bằng khí nóng đa chiều để nấu nướng.

Fan-forced grill
The element around the fan distributes the heat quickly and evenly throughout the oven for the same temperature cooking on three levels. Sweet and savory items can be cooked at the same time. At high temperatures (200 - 220^{o}C) the effect is to evenly grill on three levels - with no turning of the food required. Use high temperature fan forced for cooking.

LÒ NƯỚNG / OVENS

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN

HC-O812B



Đặc tính sản phẩm

- Màu đen mờ + Kính đen + Viền hợp kim đồng cao cấp
- 26 chức năng nướng
- Dung tích: 81 lít
- Điều khiển full cảm ứng và màn hình hiển thị màu TFT
- Tích hợp chức năng hấp kết hợp (phải dùng chung với 1 chức năng nướng bất kỳ)
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt
- Cửa đóng giảm chấn
- Đồng hồ điện tử
- Đèn bên trong lò
- 4 Chức năng tích hợp: Nướng kết hợp hấp, Nướng, Chiên không dầu và Nướng đối lưu.
- Bên trong lò được tráng men dễ lau chùi
- Chức năng vệ sinh bằng phương pháp thủy phân
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ (Châu Âu)
- Phụ kiện đi kèm: 1 vỉ nướng, 1 khay nướng, 1 giỏ chiên không dầu và vỉ nướng, 1 xiên quay, 1 que thăm thịt, không phích cắm.

Chức năng an toàn

- Khóa trẻ em
- Tự động ngắt

Thông tin kỹ thuật

- Tổng công suất: 2,9 - 3,4 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 594R x 594C x 554,2S mm
- Kích thước hộc tủ: min 565R x min 596C x min 560S mm

Performance

- Matte black + Black glass + Glass panel with slim copper frame
- 26 heating functions
- Capacity: 81 liters
- Full-touch control + TFT display
- Integrated combined Steam function (must be combined with 1 grill function)
- 3-layers heat-proof glass door
- Soft-closing
- Electronic clock
- Interior lighting
- 4in1: Oven-Steam, Oven heat, AirFry & Convectional heat.
- Aqualytic cleaning
- Energy efficiency class: A+ (EU)
- Accessories included: 1 Grill rack, 1 Baking tray, 1 Airfry basket and grill rack, 1 Rotisseries spit, 1 Meat probe, without plug.

Safety functions

- Child lock
- Automatic cut off

Technical information

- Total connected load: 2.9 - 3.4kW
- Voltage: 220-240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 594W x 595H x 554.2D mm
- Cut-out dimensions: min 565W x min 596H x min 560D mm

Art.No.: **538.01.284**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN
HC-O811B



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 15 chức năng nướng
- Dung tích: 81 lít
- Điều khiển full cảm ứng và màn hình hiển thị LED
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt. Cửa đóng giảm chấn
- Màu đen mờ + Kính đen. Đèn bên trong lò. Đồng hồ điện tử
- Chức năng rã đông, lên men, chế độ nướng đối lưu
- Chức năng chiên không dầu
- Bên trong lò được tráng men dễ lau chùi
- Chức năng vệ sinh bằng phương pháp thủy phân
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ (Châu Âu)
- Phụ kiện đi kèm: 1 vỉ nướng, 1 khay nướng, 1 giỏ chiên không dầu và vỉ nướng, 1 xiên quay, 1 que thăm thịt, không phích cắm.

- 15 heating functions
- Capacity: 81 liters
- Full-touch control + LED display
- 3-layers heat-proof glass door. Soft-closing
- Matte black + Black glass. Interior lighting. Electronic clock
- Defrost & Fermentation programs, convectional heat.
- AirFry function
- Aqualytic cleaning
- Energy efficiency class: A+ (EU)
- Accessories included: 1 Grill rack, 1 Baking tray, 1 Airfry basket and grill rack, 1 Rotisseries spit, 1 Meat probe, without plug.

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em và tự động ngắt
- Child lock and automatic cut off

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 2,9 - 3,4 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 594R x 595C x 554,2S mm
- Kích thước hộc tủ: min 565R x min 596C x min 560S mm

- Total connected load: 2.9 - 3.4kW
- Voltage: 220-240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 594W x 595H x 554.2D mm
- Cut-out dimensions: min 565W x min 596H x min 560D mm

Art.No.: **495.10.035**

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN
HO-KT60A9



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 9 chức năng nướng
- Chương trình nướng đa chức năng
- Dung tích: 65 lít
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt, có thông gió và dễ vệ sinh
- Điều khiển bằng núm vặn và cảm ứng
- Điều khiển thời gian bằng núm vặn
- Bên trong lò được tráng men dễ lau chùi
- Phụ kiện đi kèm: 2 khay nướng, 1 vỉ nướng
- Chế độ tiết kiệm năng lượng
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ (Châu Âu)

- 9 heating functions
- Multifunction cooking programe
- Capacity: 65 liters
- Full-glass, easy-to-clean door with 3 heat-proof layers and ventilation
- Knob and touch control
- Mechanical time control
- EasyClean enamel coating
- Accessories included: 2 trays, 1 grid
- ECO mode
- Energy efficiency class: A+ (EU)

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em

- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3.2 KW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz, 16 A
- Kích thước sản phẩm: 595C x 595R x 575S mm
- Kích thước hộc tủ: 595-600C x 560R x 560S mm

- Total connected load: 3.2 KW
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50/60 Hz, 16 A
- Appliance dimensions: 595H x 595W x 575D mm
- Cut-out dimensions: 595-600H x 560W x 560D mm

Art.No.: **535.02.611**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ NƯỚNG / OVENS

LÒ NƯỚNG KẾT HỢP HẤP ÂM TỦ
BUILT-IN STEAM OVEN

HSO-8T72A



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 14 chức năng gia nhiệt và 13 chương trình tự động
- Dung tích: 72 lít
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt
- Tích hợp chức năng hấp kết hợp (phải dùng chung với 1 chức năng nướng bất kì)
- Điều khiển bằng cảm ứng trượt và màn hình LED
- Cửa đóng mở giảm chấn
- Vệ sinh thủy phân
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ (Châu Âu)
- Phụ kiện đi kèm: 1 khay nướng, 1 vỉ nướng, 1 que thăm nhiệt

- 14 heating functions, 13 auto programs
- Capacity: 72 liters
- 3-layers heat-proof glass door
- Intergrated combined steam function (must be combine with 1 grill function)
- Soft-closing + soft-opening
- Slider touch control + LED display
- Aqualytic cleaning
- Energy efficiency class: A+ (EU)
- Accessories included: 1 tray, 1 grid, 1 meat probe

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em

- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3.15 KW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 595R x 596C x 566S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 590C x 575S mm

- Total connected load: 3.15 kW
- Voltage: 220-240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 595W x 596H x 566D mm
- Cut-out dimensions: 560W x 590H x 575D mm

Art.No.: **538.61.461**

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN

HO-K60B



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 8 chức năng nướng
- Chương trình nướng đa chức năng
- Dung tích: 65 lít
- Cửa kính trong suốt 3 lớp cách nhiệt
- Cửa kính toàn phần giúp thông gió và dễ vệ sinh
- Điều khiển bằng núm vặn nhấn đẩy với đèn LED hiển thị xung quanh
- Điều khiển thời gian bằng núm vặn
- Phụ kiện đi kèm: 2 khay nướng, 1 vỉ nướng
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A (Châu Âu)

- 8 heating functions
- Multifunction cooking programe
- Capacity: 65 liters
- 3-layer heat-proof glass door
- Full glass door with ventilation and easy inner clean
- LED-integrated push-pull knob control
- Mechanical time control
- Accessories included: 2 trays, 1 grid
- Energy efficiency class: A (EU)

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3,5 kW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz, 16 A
- Kích thước sản phẩm: 595R x 595C x 575S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 595C x 560S mm

- Total connect load: 3,5 kW
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50/60 Hz, 16 A
- Appliance dimensions: 595W x 595H x 575D mm
- Cut-out dimension: 560W x 595H x 560D mm

Art.No.: **534.05.581**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN
HO-4KT70A

WARRANTY 3 YEARS

400 SERIES



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 8 chức năng gia nhiệt
- Dung tích: 70 lít
- Cửa kính , 3 lớp cách nhiệt
- Điều khiển bằng núm vặn và nút nhấn
- Vệ sinh thủy phân
- Phụ kiện đi kèm: 1 khay nướng, 1 vỉ nướng
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A (Châu Âu)

- 8 heating functions
- Capacity: 70 liters
- 3-layers heat-proof glass door
- Knob +button control
- Aqualytic cleaning
- Accessories included: 1 tray, 1 grid
- Energy efficiency class: A (EU)

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3 KW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 595R x 595C x 575S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 600C x 575S mm

- Total connected load: 3.0 kW
- Voltage: 220-240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 595W x 595H x 575D mm
- Cut-out dimensions: 560W x 600H x 575D mm

Art.No.: **538.61.442**

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN
HO-2KT65A

WARRANTY 3 YEARS

200 SERIES



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 8 chức năng gia nhiệt
- Dung tích: 65 lít
- Cửa kính toàn phần, 2 lớp cách nhiệt
- Điều khiển bằng núm vặn và nút nhấn
- Vệ sinh thủy phân
- Phụ kiện đi kèm: 1 khay nướng, 1 vỉ nướng
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A (Châu Âu)

- 8 heating functions
- Capacity: 65 liters
- 2-layers heat-proof glass door
- Knob and button control
- Aqualytic cleaning
- Accessories included: 1 tray, 1 grid
- Energy efficiency class: A (EU)

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 3 KW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 595R x 595C x 575S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 600C x 575S mm

- Total connected load: 3.0 kW
- Voltage: 220-240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 595W x 595H x 575D mm
- Cut-out dimensions: 560W x 600H x 575D mm

Art.No.: **538.61.441**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ NƯỚNG / OVENS

LÒ NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN OVEN

HO-2K65A



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 5 chức năng gia nhiệt
- Dung tích: 65 lít
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt
- Điều khiển bằng núm vặn
- Vệ sinh thủy phân
- Phụ kiện đi kèm: 1 khay nướng, 1 vỉ nướng
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A (Châu Âu)

- 5 heating functions
- Capacity: 65 liters
- 3-layers heat-proof glass door
- Knob control
- Aqualytic cleaning
- Accessories included: 1 trays 1 grid
- Energy efficiency class: A (EU)

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 2.1 KW
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 595R x 595C x 575S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 600C x 575S mm

- Total connected load: 2.1 kW
- Voltage: 220-240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 595W x 595H x 575D mm
- Cut-out dimensions: 560W x 600H x 575D mm

Art.No.: **538.61.431**

LÒ VI SÓNG KẾT HỢP NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN MICROWAVE OVEN

HC-MWO381B



Đặc tính sản phẩm / Performance

- 10 chương trình tự động
- Dung tích: 38 lít
- Điều khiển full cảm ứng và màn hình hiển thị LED
- Cửa kính toàn phần, 3 lớp cách nhiệt. Đồng hồ điện tử
- Màu đen mờ + Kính đen. Đèn bên trong lò
- Chức năng rã đông, lên men. Chế độ nướng đối lưu
- Chức năng bộ nhớ lưu trữ chương trình thường xuyên hay sử dụng
- Phụ kiện đi kèm: 1 đĩa thủy tinh, 1 vỉ nướng, 1 khay nướng, không phích cắm.

- 10 auto programs
- Capacity: 38 liters
- Full-touch control + LED display
- 3-layers heat-proof glass door. Electronic clock
- Matte black + Black glass. Interior lighting
- Defrost & Fermentation programs
- Convection mode. Memory function
- Accessories included: 1 glass plate, 1 grilling rack, 1 baking tray, without plug.

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em và tự động ngắt.

- Child lock and automatic cut off.

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất Nướng: 1400 - 1650 W
- Tổng công suất Đối lưu: 1350 - 1500 W
- Tổng công suất Vi sóng: 1500 - 1600 W
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước sản phẩm: 594R x 455C x 465S mm
- Kích thước hộc tủ: (558-565)R x (448-452)C x min 600S mm

- Grill power: 1400 - 1650 W
- Convection power: 1350 - 1500 W
- Microwave power: 1500 - 1600 W
- Voltage: 220-240 V.AC
- Power frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 594W x 455H x 465D mm
- Cut-out dimensions: (558-565)W x (448-452)H x min 600D mm

Art.No.: **495.10.044**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ VI SÓNG / MICROWAVES

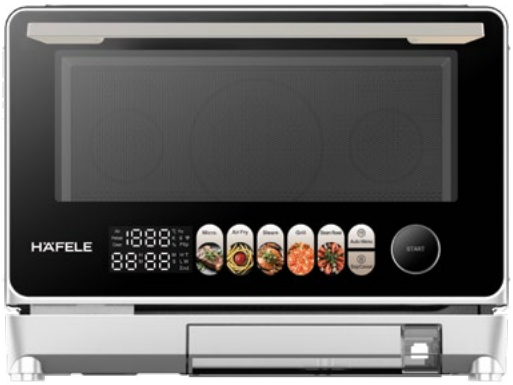
HÄFELE

LÒ VI SÓNG ĐA CHỨC NĂNG
MICROWAVE OVEN STEAM

HC-MWO231FW

WARRANTY 2 YEARS

NEW



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Công suất:
  + Vi sóng: 1000 W
  + Nướng: 1350 W
  + Chiên không dầu: 1450 W
  + Hấp: 1700 W
- Dung tích: 23 L
- Vỏ ngoài màu trắng & khoang lò bằng thép không gỉ
- Màn hình hiển thị biểu tượng màu, núm vặn và điều khiển cảm ứng
- Bình chứa nước 700ml
- 55 thực đơn tự động
- Hẹn giờ 60 phút
- 10 mức công suất vi sóng
- Tín hiệu kết thúc nấu
- Mặt kính trong suốt màu đen

- Power:
  + Microwave: 1000 W
  + Grill: 1350 W
  + Air fry: 1450 W
  + Steam: 1700 W
- Capacity: 23 L
- White Housing & Stainless steel cavity
- Color icon display, Knob and touch control
- 700ml water tank
- 55 auto menus
- 60 mins Timer
- 10 microwave power levels
- Cooking end signal
- Black transparent glass

Chức năng an toàn / Safety functions

- Tự động tắt khi mở cửa
- Automatically shut off when open door

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 1550 W
- Điện áp: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước thiết bị: R458 x S428 x C336 mm

- Total Power: 1550 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: W458 x D428 x H336 mm

Art.No.: **538.31.273**

LÒ VI SÓNG ĐỘC LẬP
FREE-STANDING MICROWAVE

HC-MW251FB

WARRANTY 2 YEARS



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Công suất: 850W
- Dung tích: 25L
- Vỏ màu đen & Khoang thép không gỉ. Kính trong suốt màu đen.
- Màn hình LED, Núm vặn và nút điều khiển
- Chức năng rã đông, hâm nóng
- 8 menu tự động
- Hẹn giờ 60 phút
- 5 mức công suất vi sóng
- Đĩa thủy tinh xoay 285mm
- Báo hiệu kết thúc

- Power: 850W
- Capacity: 25L
- Black Housing & Stainless steel cavity. Black transparent glass.
- LED display, Knob and button control
- Defrost, Reheat function
- 8 auto menu
- 60 mins Timer
- 5 microwave power levels
- 285mm Turntable glass tray
- Cooking end signal

Chức năng an toàn / Safety functions

- Tự động tắt khi mở cửa
- Khóa trẻ em

- Automatically shut off when open door
- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 850 W
- Điện áp: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Kích thước: R480 x S352 x C292,5 mm

- Total Power: 850 W
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50 Hz
- Appliance dimensions: W480 x D352 x H292.5 mm

Art.No.: **538.31.271**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ VI SÓNG / MICROWAVES

LÒ VI SÓNG KẾT HỢP NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN MICROWAVE OVEN

HM-B38C





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 5 cấp độ năng lượng vi sóng
- 4 chương trình kết hợp vi sóng
- 2 chương trình rã đông
- Dung tích: 32 lít
- Chế độ nướng đối lưu
- Chương trình nướng nhiều mức độ
- Điều khiển bằng cảm ứng và màn hình LED
- Đồng hồ điện tử
- Đèn bên trong lò
- Phụ kiện đi kèm: 1 đĩa thủy tinh, 1 vỉ nướng

- 5 Microwave power levels, 4 combination modes with microwave
- Defrost (by weight / by time)
- Capacity: 32 liters
- Convection mode.
- Multi-stage cooking
- Touch Control & LED Display
- Electronic clock
- Interior light
- Accessories included: 1 glass plate, 1 grid

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em

- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Đĩa thủy tinh trong lò: Ø315 mm
- Công suất vi sóng đầu vào/ đầu ra: 1550/ 1000 W - Nướng: 1100 W
- Kích thước sản phẩm: 595R x 388C x 467.5S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 380C x 550S mm

- Turntable: ∅315 mm
- Microwave input/ output: 1550/1000 W - Grill: 1100 W
- Appliance dimensions: 595W x 388H x 467.5D mm
- Cut-out dimension: 560W x 380H x 550D mm

Art.No.: **538.01.111**

LÒ VI SÓNG KẾT HỢP NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN MICROWAVE OVEN

HM-B38D





Đặc tính sản phẩm / Performance

- Dung tích: 25 lít
- 5 cấp độ năng lượng vi sóng
- 3 chương trình kết hợp vi sóng
- 2 chương trình rã đông theo khối lượng hoặc thời gian
- Chế độ nướng đối lưu
- Đồng hồ điện tử
- Phụ kiện đi kèm: 1 đĩa thủy tinh, 1 vỉ nướng

- Capacity: 25 liters
- 5 Microwave power levels
- 3 combination modes with microwave
- 2 defrost programs (by weight / by time)
- Convection mode
- Electronic clock
- Accessories included: 1 glass plate, 1 grid

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em

- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Công suất vi sóng đầu vào/ đầu ra: 1450/ 900W
- Tổng công suất nướng: 1000 W
- Kích thước sản phẩm: 595R x 388C x 400S mm
- Kích thước hộc tủ: 560-568R x 380-382C x min 500S mm

- Microwave power input/ output: 1450/ 900W
- Grill power: 1000W
- Appliance dimensions: 595W x 388H x 400D mm
- Cut-out dimensions: 560-568W x 380-382H x min 500D mm

Art.No.: **538.31.200**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ VI SÓNG KẾT HỢP NƯỚNG ÂM TỦ
BUILT-IN MICROWAVE OVEN

HM-B38A

WARRANTY 3 YEARS

300 SERIES





Đặc tính sản phẩm / Performance

- 5 cấp độ năng lượng vi sóng
- 3 chương trình kết hợp tự động
- 2 chương trình rã đông
- Dung tích: 25 lít
- Điều khiển bằng nút bấm và màn hình LED
- Đồng hồ điện tử có chức năng hẹn giờ
- Đèn bên trong lò
- Phụ kiện đi kèm: 1 đĩa thủy tinh, 1 vỉ nướng

- 5 microwave power levels
- 3 automatic combine programs
- 2 defrost programs
- Capacity: 25 liters
- Button control and LED display
- Electronic clock with timer
- Interior light
- Accessories included: 1 glass plate, 1 grid

Chức năng an toàn / Safety functions

- Khóa trẻ em

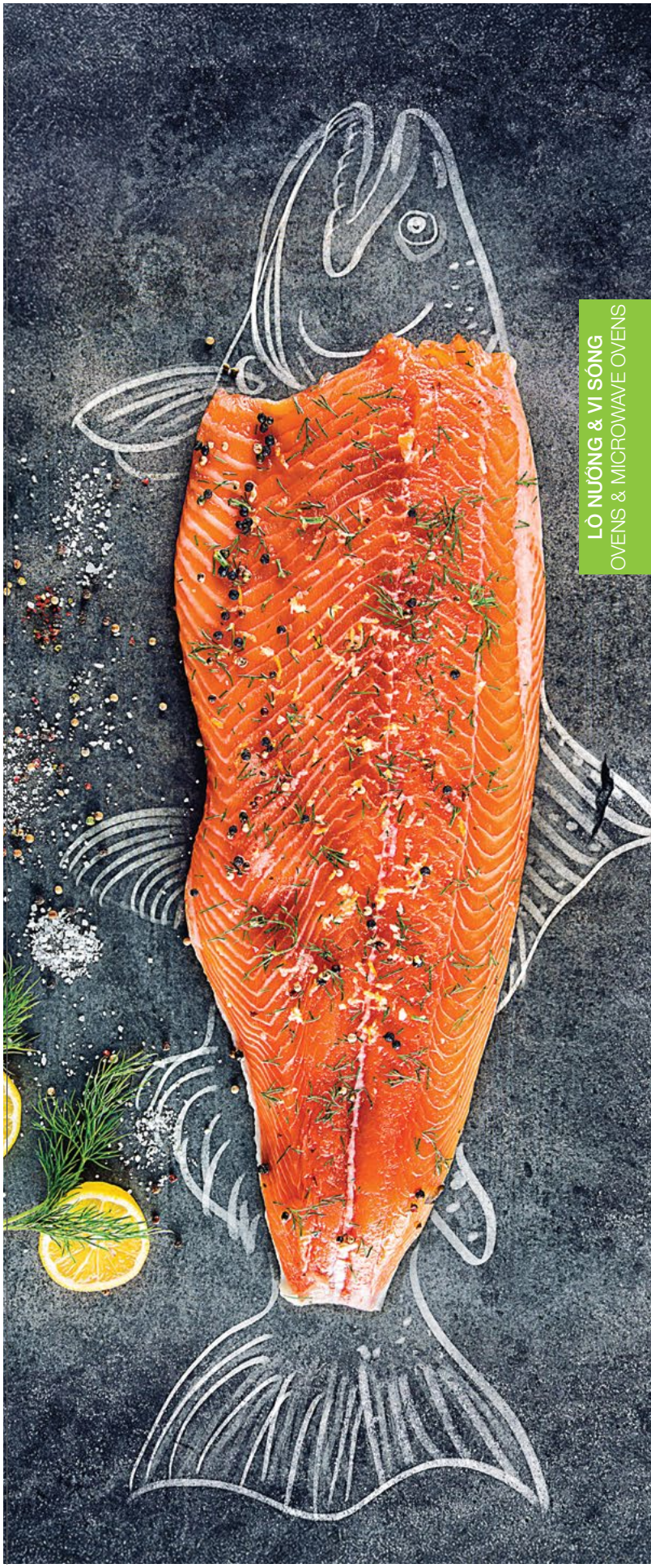
- Child lock

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Tổng công suất: 1,45 kW
- Kích thước sản phẩm: 594R x 388C x 410S mm
- Kích thước hộc tủ: 560R x 380C x 500S mm

- Total connected load: 1.45 kW
- Appliance dimensions: 594W x 388H x 410D mm
- Cut-out dimensions: 560W x 380H x 500D mm

Art.No.: **535.34.000**



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

LÒ NƯỚNG NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

WHICH OVEN IS FOR YOU?

LÒ NƯỚNG / OVENS

					
Mã số Art. No.	538.01.284 HC-O812B	538.61.461 HSO-8T72A	535.02.611 HO-KT60A9	534.05.581 HO-K60B	538.61.442 HO-4KT70A
Bộ sưu tập Collection	FLAMORA SERIES	800	900	500	400
Chiều cao Height	**60cm**	**60cm**	**60cm**	**60cm**	**60cm**
Dung tích Capacity	81L	72L	65L	65L	70L
Loại Type	Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ
Chức năng nướng Heating function	26	14	9	8	8
Điều khiển Control	Cảm ứng toàn phần với màn hình TFT Full touch control with TFT display	Cảm ứng toàn phần Full-touch control	Cảm ứng kết hợp núm vặn Touch & Knob control	Điều khiển núm vặn Knob control	Núm vặn kết hợp nút nhấn Knob + Button control
Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng Energy efficiency class	A+	A+	A+	A	A
Chức năng vệ sinh Cleaning function	**Thủy phân** **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**
Khóa trẻ em Child lock	✓	✓	✓	✓	✓

LÒ VI SÓNG KẾT HỢP NƯỚNG/ MICROWAVE OVENS

						
Mã số Art. No.	495.10.044 HC-MWO381B	538.31.273 HC-MWO231FW	538.31.271 HC-MW251FB	538.31.200 HMO-6T28A	538.01.111 HM-B38C	535.34.000 HM-B38A
Bộ sưu tập Collection	SENSE			700	500	300
Chiều cao Height	**45.5 cm**	**36.6cm**	**29.25 cm**	**38.8cm**	**38.8cm**	**38.8cm**
Loại Type	Lò vi sóng kết hợp nướng âm tủ Built-in Microwave Oven	Lò vi sóng độc lập Free-standing Microwave	Lò vi sóng độc lập Free-standing Microwave	Lò vi sóng kết hợp nướng âm tủ Built-in Microwave Oven	Lò vi sóng kết hợp nướng âm tủ Built-in Microwave Oven	Lò vi sóng kết hợp nướng âm tủ Built-in Microwave Oven
Dung tích Capacity	38L	23L	25L	25L	32L	25L
Điều khiển Control	Cảm ứng và màn hình LED Touch control & LED display	Cảm ứng và màn hình LED Touch control & LED display	Nút nhấn kết hợp núm vặn Button & Knob control	Điều khiển điện tử và màn hình LED Electronic control & LED display	Cảm ứng và màn hình LED Touch control & LED display	Nút bấm & màn hình LED Button control & LED display
Mức công suất Power level	5	10	5	5	5	5

		
538.61.441 HO-2KT65A	538.61.431 HO-2K65A	495.10.035 HC-O811B
200	200	SENSE
60cm	**60cm**	**59.5 cm**
65L	65L	81L
Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ	Built-in Âm tủ
8	5	15
Núm vặn kết hợp nút nhấn Knob + Button control	Điều khiển núm vặn Knob control	Cảm ứng toàn phần Full-touch control
A	A	A+
Thủy phân **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**	**Thủy phân** **Aqualytic system**
✓	✗	✓







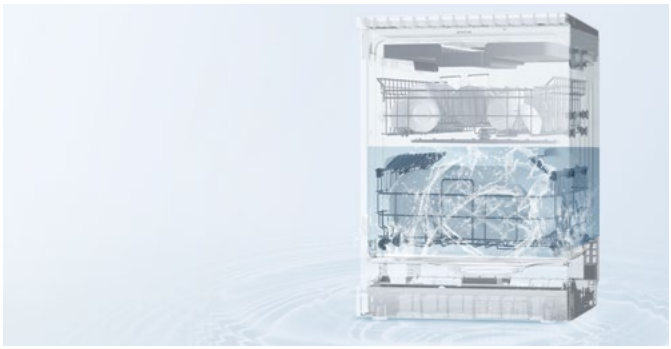
Thêm thời gian tận hưởng niềm vui bên gia đình.

More enjoyable time to spend with your family.

MÁY RỬA CHÉN

DISHWASHERS





Chức năng rửa nửa tải / Half load function

Có thể tùy chọn rửa khay trên hoặc khay dưới để rửa ngay chén đĩa mà không cần phải chờ đến khi đầy công suất máy.

Choosing top rack or bottom rack to wash the dishes right away without waiting for a full load.



Công nghệ Turbo AirPro / Turbo AirPro functions

Công nghệ Turbo AirPro dùng quạt sấy khí nóng hiệ u suất cao, tăng khả năng sấy khô chén dĩa sau khi rửa.

Turbo AirPro functions with high-efficiency hot air-drying fan, increasing the ability to dry dishes after washing.



Công nghệ AQUA STOP
AQUA STOP - Water leak protection system

Chống tràn, chống rò rỉ nước với hệ thống cảm biến thông minh, tự động ngắt nguồn khi phát hiện sự cố, bảo vệ an toàn tuyệt đối.

Prevents overflow and water leakage with a smart sensor system that automatically shuts off the power when a problem is detected, ensuring absolute safety.



Tối ưu hóa trải nghiệm
Optimize the experience

Màn hình cảm ứng với hiển thị màu sống động tạo nên vẻ đẹp hiện đại, tinh tế và mang đến trải nghiệm sử dụng mượt mà, ấn tượng.

A vibrant touch-screen display enhances the dishwasher's sleek, modern aesthetic while offering a seamless and intuitive user experience.



Công nghệ UV LED Light
UV LED Light technology

Giúp khử trùng bát đĩa sau rửa, diệt đến 99.9% vi khuẩn, giữ khoang máy sạch khuẩn và bảo quản bát đĩa an toàn hơn.

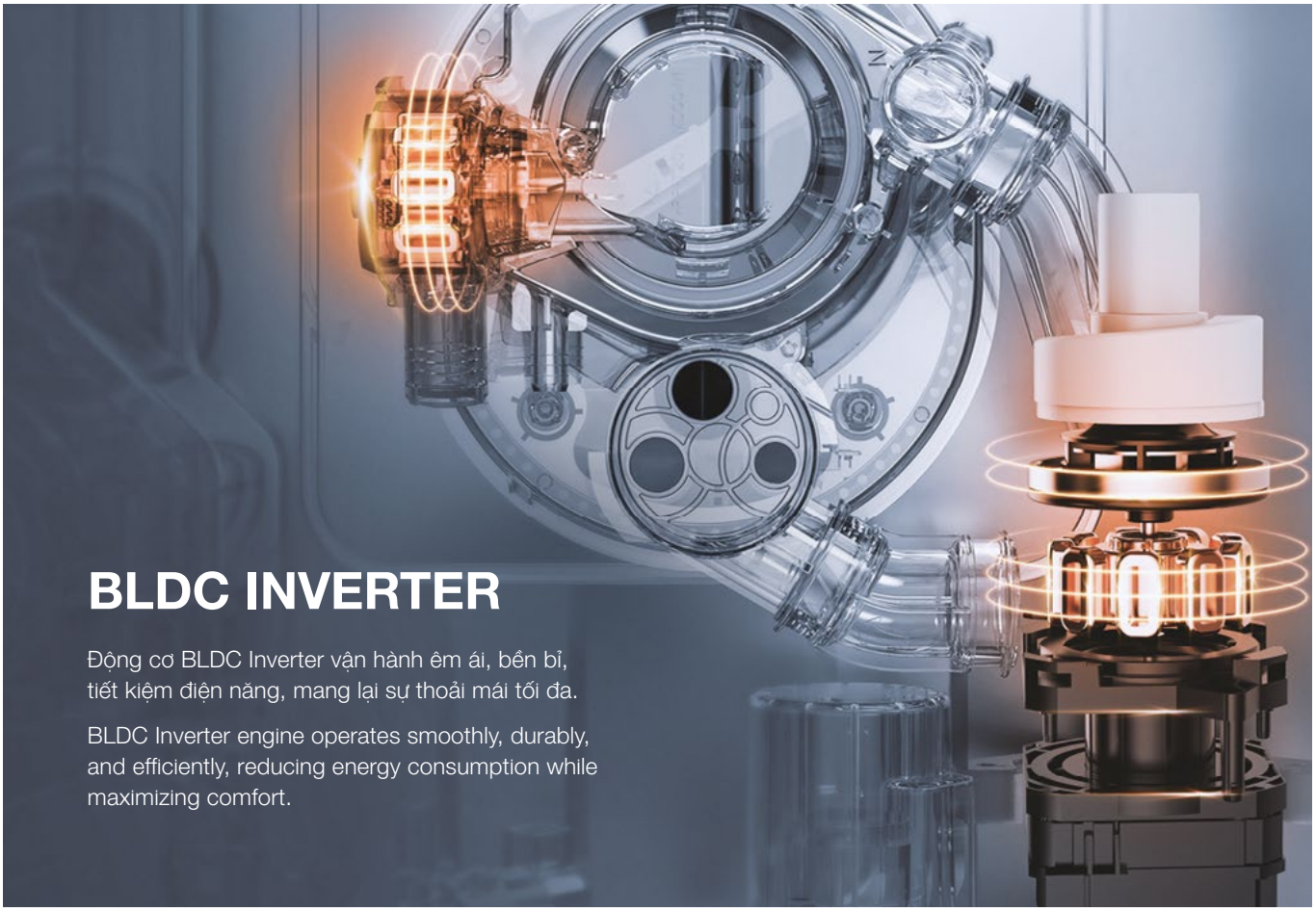
Sterilizes dishes after washing, eliminates up to 99.9% of bacteria, keeps the dishwasher interior hygienic, and helps preserve dishes safely.



Đạt chuẩn tiết kiệm năng lượng châu Âu
EU energy efficiency rating

Các máy rửa chén Häfele đạt chuẩn A+, A++ và A+++, giúp tiết kiệm nước và điện năng hiệu quả.

All Häfele dishwashers are rated A+, A++, and A+++, for water and power efficiency.



BLDC INVERTER

Động cơ BLDC Inverter vận hành êm ái, bền bỉ, tiết kiệm điện năng, mang lại sự thoải mái tối đa.

BLDC Inverter engine operates smoothly, durably, and efficiently, reducing energy consumption while maximizing comfort.

SẤY KHÔ & DIỆT KHUẨN UV ĐƯỢC CHỨNG NHẬN BỞI VDE ĐỨC

TURBO AIR DRYING & UV STERILIZATION CERTIFIED BY VDE GERMANY

Công nghệ sấy khí nóng Turbo Air kết hợp đèn UV 72h hiệu quả diệt khuẩn lên đến 99.9999%, được kiểm nghiệm và chứng nhận bởi VDE Đức, giúp chén bát luôn khô ráo, sạch khuẩn, đảm bảo an toàn vệ sinh tối đa.

The Turbo Air hot air drying technology combined with UV lights provides 72 hours of effective sterilization, killing up to 99.9999% of bacteria. Tested and certified by VDE Germany, ensuring your dishes are always dry, bacteria-free, and maximally safe for hygiene.


VDE Prüf- und Zertifizierungsinstitut

ZERTIFIKAT
CERTIFICATE

VDE VDE VDE

VDE



TAY PHUN PLUS WASH
LÀM SẠCH MẠNH MẼ, TIẾT KIỆM TỐI ƯU

PLUS WASH SPRAY ARMS
POWERFUL CLEANING, OPTIMAL WATER SAVING

Tăng áp lực nước với lực phun mạnh, đa góc, giúp rửa sạch sâu hơn, tối ưu thời gian và tiết kiệm nước hiệu quả.

Increases water pressure with strong, multi-angle spraying, providing deeper cleaning, optimizing wash time, and effectively saving water.



KẾT NỐI IOT THÔNG MINH
ĐIỀU KHIỂN TỪ XA TIỆN LỢI

SMART IOT CONNECTIVITY
CONVENIENT REMOTE CONTROL

Tích hợp ứng dụng Hafele Smart Living App, cho phép theo dõi và điều khiển từ xa mọi lúc, mọi nơi, Dễ dàng kiểm tra chỉ số muối, nước làm bóng và chu trình rửa.

Integrated with the Hafele Smart Living App, allowing you to monitor and control remotely anytime, anywhere. Easily check salt levels, rinse aid, and washing cycles.

MÁY RỬA CHÉN / DISHWASHERS

MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP
FREE-STANDING DISHWASHER

HDW-F6072B



WARRANTY 3 YEARS

Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 16 bộ đồ ăn Châu Âu
- Khay rửa: 3 tầng với ngăn rửa dao kéo phía trên cùng
- Màn hình hiển thị màu sắc
- Điều khiển full cảm ứng
- 7 chương trình rửa: Rửa tiết kiệm ECO, Rửa ly, Rửa 90 phút, Rửa nhanh, Rửa ngâm, Rửa tự động, Rửa mạnh
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A+ (Châu Âu)
- Công nghệ UV diệt khuẩn
- Chức năng đặc biệt: Rửa nửa tải, Làm sạch tăng cường, Tăng tốc độ rửa
- Chế độ sấy khô tăng cường Turbo Air Pro kết hợp với đèn UV diệt khuẩn và được giữ liên tục trong 72 giờ sau đó
- Chức năng tay rửa phụ Plus wash
- Động cơ Dual Inverter BLDC
- Kết nối và điều khiển máy rửa chén thông qua WIFI với Hafele smart living app
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ)

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước
- Khóa trẻ em
- Công nghệ Aqua Stop: Chống rò rỉ nguồn cấp nước đầu vào

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50 Hz
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W
- Mức tiêu thụ điện: 1,01 kWh/ 1 lần rửa
- Mức tiêu thụ điện với tính năng 72 giờ làm tươi và khô: 0,67 kW/ 72 giờ
- Mức tiêu thụ nước: 9,8 lít/ 1 lần rửa
- Độ ồn: 47 dB
- Kích thước sản phẩm: 598R x 600S x 845C mm

Performance

- Capacity: 16 EU place settings
- Baskets: 3 layers with Top cutlery drawer
- Ultra real colorful display
- Full touch control
- 7 programs: ECO, Glass, 90 Min, Rapid, Soak, Auto, Intensive
- Energy efficiency class: A+ (EU)
- UV Technology
- Special options: Half-load, Extra cleaning, Turbo speed+
- Turbo Air Pro function with UV light 72hours fresh and dry
- Plus Wash Spray Arm function
- Dual Inverter BLDC motor
- IOT, WIFI Function with Hafele smart living app
- Delay timer (1~24 hours)

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator
- Overflow protection
- Child lock
- Aqua Stop: Anti-water leak

Technical information

- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50 Hz
- Total power: 1760 ~ 2100W
- Power consumption: 1.01 kWh/ cycle
- Power consumption with 72h fresh & dry: 0.67 kW/ 72h
- Water consumption: 9.8 liters/ cycle
- Noise level: 47dB
- Appliance dimensions: 598W x 600D x 845H mm

Art.No.: **535.29.700**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP
FREE-STANDING DISHWASHER

HDW-F6052G



WARRANTY 3 YEARS

Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 15 bộ đồ ăn Châu Âu.
- Khay rửa: 3 tầng với ngăn rửa dao kéo phía trên cùng.
- Màn hình hiển thị màu sắc
- Điều khiển full cảm ứng.
- 8 chương trình rửa : Rửa tự động, Rửa diệt khuẩn, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa yên tĩnh, Rửa đồ thủy tinh, Rửa 90 phút, Rửa nhanh, Tự làm sạch.
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A++ (Châu Âu).
- Công nghệ UV diệt khuẩn
- Chức năng đặc biệt: Rửa nửa tải, UV diệt khuẩn, Sấy tăng cường, Tự làm sạch.
- Chế độ sấy khô tăng cường Turbo Air Pro kết hợp với đèn UV diệt khuẩn và được giữ liên tục trong 72 giờ sau đó.
- Chức năng tay rửa phụ Plus wash.
- Động cơ Inverter BLDC tiết kiệm điện.
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ)

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa.
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước.
- Khóa trẻ em.

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz.
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W.
- Mức tiêu thụ điện: 0,998 kWh/ 1 lần rửa.
- Mức tiêu thụ điện với tính năng 72 giờ làm tươi và khô: 0,67 kW/ 72 giờ
- Mức tiêu thụ nước: 9,8 lít/ 1 lần rửa.
- Áp suất nước cấp: 0,04-1,0 MPa = 0,4-10 bar.
- Độ ồn: 47 dB.
- Kích thước sản phẩm: 598R x 600S x 845C mm.

Performance

- Capacity: 15 EU place settings.
- Baskets: 3 layers with Top cutlery drawer.
- Ultra real colorful display
- Full touch control
- 8 programs: Auto, Hygiene, ECO, Whisper, Glass, 90 min, Rapid, Self clean.
- Energy efficiency class: A++ (EU).
- UV Technology.
- Special options: Half-load, UV light, Extra drying, Self clean.
- Turbo Air Pro function with UV light 72hours fresh and dry.
- Plus Wash Spray Arm function.
- Inverter BLDC motor.
- Delay timer (1~24 hours).

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator.
- Overflow protection.
- Child lock.

Technical information

- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz.
- Total power: 1760 ~ 2100W.
- Power consumption: 0.998 kWh/ cycle.
- Power consumption with 72h fresh & dry: 0.67 kW/ 72h
- Water consumption: 9.8 liters/ cycle.
- Water pressure (flow pressure): 0.04-1.0 MPa = 0.4-10 bar.
- Noise level: 47 dB.
- Appliance dimensions: 598W x 600D x 845H mm.

Art.No.: **535.29.652**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN / DISHWASHERS

MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP
FREE-STANDING DISHWASHER

HDW-F6031G



Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 15 bộ đồ ăn Châu Âu
- Khay rửa: 3 tầng với ngăn rửa dao kéo phía trên cùng
- Điều khiển cảm ứng với màn hình hiển thị LED trắng
- 7 chương trình rửa : Rửa tự động, Rửa diệt khuẩn, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa yên tĩnh, Rửa đồ thủy tinh, Rửa 90 phút, Rửa nhanh
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A+++ (Châu Âu)
- Chức năng đặc biệt: Rửa nửa tải, Rửa nhanh chóng, Sấy tăng cường, Tự làm sạch
- Chức năng tay rửa phụ Plus wash
- Tự động mở cửa sau cuối chu trình rửa
- Động cơ Inverter BLDC tiết kiệm điện
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ)

Performance

- Capacity: 15 EU place settings
- Baskets: 3 layers with Top cutlery drawer
- Full touch control with white LED display
- 7 programs: Auto, Hygiene, ECO, Whisper, Glass, 90 min, Rapid.
- Energy efficiency class: A+++ (EU)
- Special options: Half-load, Express, Extra drying, Self-cleaning.
- Plus Wash Spray Arm function
- Auto door opening
- Inverter BLDC motor
- Delay timer (1~24 hours)

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước
- Khóa trẻ em

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator
- Overflow protection
- Child lock

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W
- Mức tiêu thụ điện: 0,776 kWh/ 1 lần rửa
- Mức tiêu thụ nước: 9,8 lít/ 1 lần rửa
- Áp suất nước cấp: 0,04-1,0 MPa = 0,4-10 bar
- Độ ồn: 42 dB
- Kích thước sản phẩm: 598R x 600S x 845C mm

Technical information

- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Total power: 1760 ~ 2100W
- Power consumption: 0.776 kWh/ cycle
- Water consumption: 9.8 liters/ cycle
- Water pressure (flow pressure): 0.04-1.0 MPa = 0.4-10 bar
- Noise level: 42 dB
- Appliance dimensions: 598W x 600D x 845H mm

Art.No.: **535.29.651**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN ĐỘC LẬP
FREE-STANDING DISHWASHER

HDW-F601G



WARRANTY 3 YEARS

Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 14 bộ đồ ăn Châu Âu.
- Khay rửa: 3 tầng với ngăn rửa dao kéo nhỏ phía trên cùng.
- Điều khiển nút nhấn với màn hình hiển thị LED
- 7 chương trình rửa : Rửa mạnh, Rửa thông thường, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa đồ thủy tinh, Rửa 90 phút, Rửa nhanh, Rửa ngâm.
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A+++ (Châu Âu).
- Chức năng đặc biệt: Rửa nửa tải, Rửa mạnh mẽ
- Tự động mở cửa sau cuối chu trình rửa
- Động cơ Inverter BLDC tiết kiệm điện
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ).

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa.
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước.
- Khóa trẻ em.

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W.
- Mức tiêu thụ điện: 0,833 kWh/ 1 lần rửa.
- Mức tiêu thụ nước: 10 lít/ 1 lần rửa.
- Áp suất nước cấp: 0,04-1,0 MPa = 0,4-10 bar.
- Độ ồn: 55 dB.
- Kích thước sản phẩm: 598R x 600S x 845C mm.

Performance

- Capacity: 14 EU place settings.
- Baskets: 3 layers with Top small cutlery drawer.
- Button control with LED display
- 7 programs: Intensive, Universal, ECO, Delicate, 90 min, Rapid, Soak.
- Energy efficiency class: A+++ (EU).
- Special options: Half-load, Power wash.
- Auto door opening.
- Inverter BLDC motor.
- Delay timer (1~24 hours).

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator.
- Overflow protection.
- Child lock.

Technical information

- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Total power: 1760 ~ 2100W.
- Power consumption: 0.833 kWh/ cycle.
- Water consumption: 10 liters/ cycle.
- Water pressure (flow pressure): 0.04-1.0 MPa = 0.4-10 bar.
- Noise level: 55 dB.
- Appliance dimensions: 598W x 600D x 845H mm

Art.No.: **535.29.592**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN / DISHWASHERS

MÁY RỬA CHÉN ĐỂ BÀN

DISHWASHER FREE-STANDING, COUNTER-TOP

HDW-T5552B



WARRANTY 3 YEARS

NEW

CUBE –DRY– SERIES

Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 10 bộ đồ ăn Châu Á
- Điều khiển full cảm ứng
- Màn hình hiển thị màu sắc
- 7 chương trình rửa : Rửa vệ sinh, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa 90 phút, Rửa đồ thủy tinh, Rửa nhanh, Rửa ngâm, Tự vệ sinh.
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A+ (Châu Âu).
- Chế độ sấy khô tăng cường Turbo Air Pro với đèn UV diệt khuẩn trong 72 giờ
- Động cơ Inverter BLDC tiết kiệm điện.
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ).

Performance

- Capacity: 10 Asian place settings
- Full touch control
- Ultra real colorful display
- 7 programs: Hygiene, ECO, 90 min, Glass, Rapid, soak, Self-cleaning
- Energy efficiency class: A+ (EU)
- Turbo Air Pro function with UV light 72hours fresh and dry
- Inverter BLDC motor.
- Delay timer (1~24 hours).

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa.
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước.
- Khóa trẻ em

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator.
- Overflow protection.
- Child lock.

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz.
- Tổng công suất: 1380 ~ 1620W.
- Mức tiêu thụ điện: 0,815 kWh/ 1 lần rửa.
- Mức tiêu thụ nước: 9,5 lít/ 1 lần rửa.
- Áp suất nước cấp: 0,04-1,0 MPa = 0,4-10 bar.
- Độ ồn: 47 dB.
- Kích thước sản phẩm: 550R x 500S x 590C mm.

Technical information

- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz.
- Total power: 1380 ~ 1620W.
- Power consumption: 0.815 kWh/ cycle.
- Water consumption: 9.5 liters/ cycle.
- Water pressure (flow pressure): 0.04-1.0 MPa = 0.4-10 bar.
- Noise level: 47 dB.
- Appliance dimensions: 550W x 500D x 590H mm.

Art.No.: **538.21.342**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN ĐỂ BÀN
DISHWASHER FREE-STANDING, COUNTER-TOP

HDW-T5551B

WARRANTY 3 YEARS



Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 10 bộ đồ ăn Châu Á
- 7 chương trình rửa: Rửa mạnh, Rửa thông thường, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa ly, Rửa 90 phút, Rửa nhanh, Tự động làm sạch máy.
- Chế độ sấy khô tăng cường Turbo Air Pro với đèn UV diệt khuẩn trong 72 giờ
- Điều khiển nút nhấn. Hẹn giờ
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng A+ (Châu Âu)

Performance

- Capacity: 10 Asian place settings
- Button control. Timer
- 7 programs: Intensive, Universal, ECO, Glass, 90 Min, Rapid, Self-cleaning.
- Turbo Air Pro function with UV light 72hours fresh and dry
- Energy efficiency class: A+ (EU)

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước
- Khóa trẻ em

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator
- Overflow protection
- Child lock

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50 Hz
- Tổng công suất: 1380 ~ 1620W
- Mức tiêu thụ điện: 0,815 kwh/ 1 lần rửa
- Mức tiêu thụ điện với tính năng 72 giờ làm tươi và khô: 0,0138 kwh/ giờ
- Mức tiêu thụ nước: 9,5 lít/ 1 lần rửa
- Độ ồn: 49 dB
- Kích thước sản phẩm: 550R x 500S x 595C mm

Technical information

- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50 Hz
- Total power: 1380 ~ 1620W
- Power consumption: 0.815 kwh/ cycle
- Power consumption with 72h fresh & dry: 0.0138 kwh/ hour
- Water consumption: 9.5 liters/ cycle
- Noise level: 49 dB
- Appliance dimensions: 550W x 500D x 595H mm

Art.No.: **538.21.340**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN / DISHWASHERS

MÁY RỬA CHÉN ÂM TỦ
FULLY BUILT-IN DISHWASHER

HDW-FI60AB





WARRANTY 3 YEARS

Đặc tính sản phẩm

- Sức chứa: 14 bộ đồ ăn Châu Âu
- 8 chương trình rửa:
  + Rửa tự động
  + Rửa mạnh
  + Rửa thường
  + Rửa tiết kiệm
  + Rửa ly tách dễ vỡ
  + Rửa 90 phút
  + Rửa nhanh, không cần làm khô
  + Rửa ngâm, tráng qua nước lạnh để rửa sau.
- Chức năng đặc biệt: Tăng tốc độ rửa, làm khô tăng cường, rửa mạnh tăng cường, tiết kiệm năng lượng, tùy chọn rửa nửa tải trên hoặc dưới
- Điều khiển nút nhấn
- Màn hình hiển thị LED
- Động cơ BLDC
- Tự động mở cửa
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng A+++ (Châu Âu)

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa

Thông tin kỹ thuật

- Mức tiêu thụ điện: 0,83 kwh/ 1 lần rửa
- Mức tiêu thụ nước: 10,5 lít/ 1 lần rửa
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W
- Độ ồn: 42 dB
- Kích thước sản phẩm: 598R x 815C x 550-1150S mm
- Kích thước hộc tủ: 600R x 820-870C x 600S mm

Performance

- Capacity: 14 EU place settings
- 8 programs:
  + Auto
  + Intensive
  + Universal
  + Eco
  + Glass
  + 90 min
  + Rapid (no need for drying)
  + Soak or rinse (for later wash)
- Special options: Turbo Speed +, Extra drying, Power wash, energy save, Half-load on upper or lower tray
- Button control
- LED display
- BLDC motor
- Auto door opening
- Energy efficiency class: A+++ (EU)

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator

Technical information

- Energy consumption: 0.83 kwh/ cycle
- Water consumption: 10.5 liters/ cycle
- Voltage: 220 - 240V
- Total power: 1760 ~ 2100W
- Noise level: 42 dB
- Appliance dimensions: 598W x 815H x 550-1150D mm
- Cut-out dimension: 600W x 820-870H x 600D mm

Art.No.: **538.21.330**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN BÁN ÂM
SEMI BUILT-IN DISHWASHER

HDW-B6054B



WARRANTY 3 YEARS

NEW

Đặc tính sản phẩm

- Dung tích: 15 bộ đồ ăn Châu Âu.
- Khay rửa: 3 tầng với ngăn rửa dao kéo phía trên cùng.
- Màn hình hiển thị màu sắc.
- Điều khiển full cảm ứng.
- 8 chương trình rửa : Rửa tự động, Rửa vệ sinh, Rửa tiết kiệm ECO, Rửa yên tĩnh, Rửa ly, Rửa nhanh, Tự vệ sinh.
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lương A (Châu Âu).
- Công nghệ UV diệt khuẩn.
- Chức năng đặc biệt: Rửa nửa tải, Làm khô tăng cường.
- Chế độ sấy khô tăng cường Turbo Air Pro kết hợp với đèn UV diệt khuẩn và được giữ liên tục trong 72 giờ sau đó.
- Chế độ tay phun rửa phụ Plus Wash.
- Động cơ Inverter BLDC tiết kiệm điện.
- Trì hoãn thời gian rửa (1 ~ 24 giờ).

Chức năng an toàn

- Chức năng báo mức muối và chất tẩy rửa.
- Chức năng bảo vệ chống tràn, rò rỉ nước.
- Khóa trẻ em.
- Công nghệ Aqua Stop: Chống rò rỉ nguồn cấp nước đầu vào.

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50 Hz.
- Tổng công suất: 1760 ~ 2100W.
- Mức tiêu thụ điện: 0,998 kWh/ 1 lần rửa.
- Mức tiêu thụ điện với tính năng 72 giờ làm tươi và khô: 0,67 kW/ 72 giờ.
- Mức tiêu thụ nước: 9,8 lít/ 1 lần rửa.
- Áp suất nước cấp: 0,04-1,0 MPa = 0,4-10 bar.
- Độ ồn: 47 dB.
- Kích thước sản phẩm: 598R x 600S x 815C mm.

Performance

- Capacity: 15 EU place settings.
- Baskets: 3 layers with Top cutlery drawer.
- Ultra real colorful display
- Full touch control.
- 8 programs: Auto, Hygiene, ECO, Whisper, Glass, 90 Min, Rapid, Self-cleaning.
- Energy efficiency class: A (EU).
- UV Technology.
- Special options: Half-load, Extra drying.
- Turbo Air Pro function with UV light 72hours fresh and dry.
- Plus Wash Spray Arm function.
- Inverter BLDC motor.
- Delay timer (1~24 hours).

Safety functions

- Electronic salt and rinse aid indicator.
- Overflow protection.
- Child lock.
- Aqua Stop: Anti-water leak.

Technical information

- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz.
- Total power: 1760 ~ 2100W.
- Power consumption: 0.998 kWh/ cycle.
- Power consumption with 72h fresh & dry: 0.67 kW/ 72h.
- Water consumption: 9.8 liters/ cycle.
- Water pressure (flow pressure): 0.04-1.0 MPa = 0.4-10 bar.
- Noise level: 47dB.
- Appliance dimensions: 598W x 600D x 815H mm.

Art.No.: **538.21.362**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MÁY RỬA CHÉN NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

WHICH DISHWASHER IS FOR YOU?

						
Mã số Art. No.	535.29.700 HDW-F6072B	535.29.652 HDW-F6052G	535.29.592 HDW-F601G	535.29.651 HDW-F6031G	538.21.342 HDW-T5552B	538.21.340 HDW-T5551B
Loại máy Dishwasher type	Máy rửa chén độc lập Free-standing Dishwasher				Máy rửa chén để bàn Dishwasher free-standing, counter-top	
Sức chứa Capacity	**16**	**15**	**14**	**15**	**10**	**10**
Chương trình rửa Wash programs	7	8	7	7	7	7
Điều khiển Control type	Điều khiển full cảm ứng Full touch control	Điều khiển full cảm ứng Full touch control	Điều khiển nút nhấn Button control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển nút nhấn Button control
Tiêu chuẩn năng lượng / Energy efficiency class	A+	A++	A+++	A+++	A+	A+
Độ ồn Noise level	47 dB	47 dB	55 dB	42 dB	47 dB	49 dB(A)
Tiết kiệm năng lượng Inverter	✓	✓	✓	✓	✓	
Sấy khí nóng Turbo Air Pro function	✓	✓			✓	✓
Rửa nửa tải Half-load wash	✓	✓	✓	✓		
Tự động mở cửa Auto door opening			✓	✓		
Công nghệ vệ sinh/ khử mùi Deodorizing technology	UV	UV			UV	UV



	 NEW
538.21.330 HDW-FI60AB	538.21.362 HDW-B6054B
Máy rửa chén âm toàn phần Fully Built-in Dishwasher	Máy rửa chén âm bán phần Semi-integrated Dishwasher
14	**15**
8	8
Điều khiển nút nhấn Button control	Điều khiển cảm ứng Full touch control
A+++	A
42 dB	47 dB
✓	✓
	✓
✓	✓
✓	
	UV



Lưu giữ sự tinh tuý trong từng món ăn.

Preserve the essence of every dish.





LOẠI THỰC PHẨM FOOD FRIDGE	NGĂN MÁT STORAGE TIME	NGĂN ĐÔNG FREEZER STORAGE TIME
 THỊT ĐỎ RED MEAT	3 - 5 ngày 3 - 5 days	4 - 12 tháng 4 - 12 months
 THỊT TRẮNG WHITE MEAT	1 - 2 ngày 1 - 2 days	9 tháng 9 months
 HẢI SẢN SEAFOOD	2 - 3 ngày 2 - 3 days	1 tháng 1 month
 TRÁI CÂY FRUITS	1 - 2 ngày 1 - 2 days	2 - 6 tháng 2 - 6 months
 CÁC LOẠI RAU LÁ LEAF VEGETABLES	3 - 7 ngày 3 - 7 days	không nên bảo quản ở ngăn đá do not store in a freezer
 CÁC LOẠI RAU CỦ VEGETABLES	3 - 5 ngày 3 - 5 days	8 - 12 tháng 8 - 12 months
 CÁC LOẠI SẢN PHẨM TỪ SỮA DAIRY PRODUCTS	3 - 7 ngày 3 - 7 days	không nên bảo quản ở ngăn đá do not store in a freezer

TỦ LẠNH

REFRIDGERATORS





Điều khiển cảm ứng
Touch control

Dễ dàng điều chỉnh nhiệt độ tủ lạnh chỉ với thao tác chạm, là điểm nhấn hiện đại cho không gian bếp.

Easy to control the temperature with just one touch, a modern highlight for your kitchen space.



Công nghệ không đóng tuyết
Frost free technology

Vừa đảm bảo nhiệt độ lưu trữ thực phẩm hoàn hảo cho ngăn đông, vừa tiện lợi khi giúp bạn không phải rã đông định kì tủ lạnh.

Ensure the freezer temperature suitable for food storage and there's no need for defrosting periodically.



Chức năng cấp đông & làm lạnh nhanh
Fast freeze & Quick cool

Tủ nhanh chóng đạt được nhiệt độ lý tưởng khi thêm thực phẩm vào, đảm bảo độ tươi ngon ban đầu & chất lượng trong thời gian dài.

The refrigerator quickly reaches the ideal temperature when adding more food, ensuring the food freshness and food quality for long time.



2 hệ thống làm lạnh độc lập
Dual cooling system

Vừa bảo quản tối ưu thực phẩm ở ngăn mát nhờ độ ẩm được duy trì ở mức cao, vừa ngăn sự lẫn mùi thực phẩm giữa ngăn mát và ngăn đông.

Optimal food preservation by both maintaining moisture at a high level and preventing the mixing of food odors between the fridge and the freeze.



Chuyển đổi ngăn đông thành ngăn lạnh
Convert freezer into cooler

Dễ dàng chuyển đổi ngăn đông thành ngăn lạnh hoặc ngược lại khi cần, mang đến sự linh hoạt trong sử dụng.

Easily convert a freezer into a fridge compartment or vice versa, offering great flexibility in use.



Đạt chuẩn tiết kiệm năng lượng châu Âu
EU energy efficiency rating

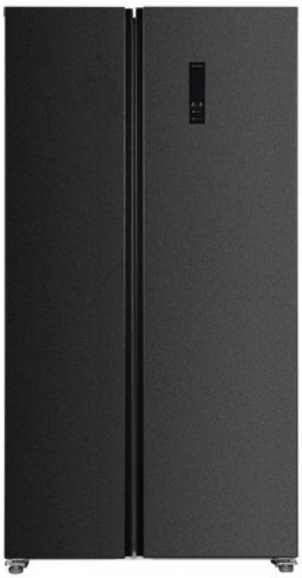
Sản phẩm đạt chuẩn A+ và A++ giúp tiết kiệm hiệu quả năng lượng.

The product are rated A+ and A++, for power efficiency.

TỦ LẠNH / FRIDGES

TỦ LẠNH SBS
SIDE BY SIDE FRIDGE

HF-SB5321FB





Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh độc lập
- Công nghệ Dual Inverter
- Màn hình LED điều khiển cảm ứng
- Chế độ tiết kiệm năng lượng và chế độ dành cho ngày nghỉ
- Hệ thống cảnh báo chủ động với âm báo mở cửa
- Khóa trẻ em
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A++ của châu Âu

Ngăn lạnh

- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Ngăn đá

- Không đông tuyết
- Chức năng đông lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 562 lít
- Dung tích thực: 532 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 310 lít
- Dung tích ngăn đá: 222 lít
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50Hz
- Kích thước: 910R x 1770C x 655S mm

Performance

- Free-standing
- Dual Inverter cooling system
- Touch control with LED display
- Energy Saver and holiday modes
- Active warning system, with door open buzzer
- Child lock
- Energy efficiency class: A++(EU)

Fridge Section

- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Freezer Section

- No frost
- Super Freezing with auto freezing system
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Technical information

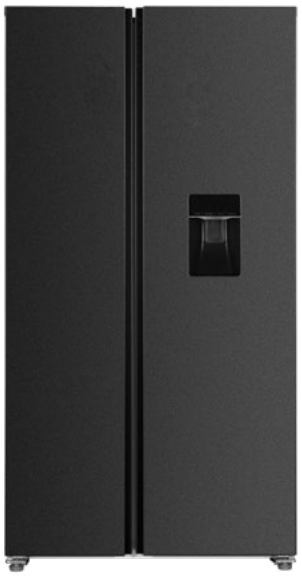
- Gross capacity: 562 liters
- Net capacity: 532 liters
- Net fridge capacity: 310 liters
- Net freezer capacity: 222 liters
- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50Hz
- Appliance dimensions: 910W x 1770H x 655D mm

Art.No.: **534.14.021**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH SBS
SIDE BY SIDE FRIDGE

HF-SB5601FB





Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh độc lập
- Không đóng tuyết
- Công nghệ Dual Inverter
- Lấy nước lạnh bên ngoài
- Màn hình LED điều khiển cảm ứng
- Chế độ tiết kiệm năng lượng và chế độ dành cho ngày nghỉ
- Hệ thống cảnh báo chủ động với âm báo mở cửa
- Quạt ly tâm DC bên trong giúp tiết kiệm năng lượng và lưu lượng gió cao
- Khóa trẻ em
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A++ của châu Âu

Ngăn lạnh

- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Chức năng làm lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Ngăn đá

- Không đóng tuyết
- Chức năng đông lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 560 lít
- Dung tích thực: 529 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 344 lít
- Dung tích ngăn đá: 185 lít
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50Hz
- Kích thước: 910R x 1770C x 670S mm

Performance

- Free-standing
- Total no frost
- Dual Inverter cooling system
- Water dispenser
- Touch control with LED display
- Energy saver and Holiday modes
- Active warning system, with door open buzzer
- DC centrifugal fan with better energy saving & higher air volume
- Child lock
- Energy efficiency class: A++(EU)

Fridge Section

- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- SuperCooling
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Freezer Section

- No frost
- SuperFreezing with auto freezing system
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Technical information

- Gross capacity: 560 liters
- Net capacity: 529 liters
- Net fridge capacity: 344 liters
- Net freezer capacity: 185 liters
- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50Hz
- Appliance dimensions: 910W x 1770H x 670D mm

Art.No.: **534.14.100**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH / FRIDGES

TỦ LẠNH SBS
SIDE BY SIDE FRIDGE

HF-SB6321FB





Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh độc lập
- Không đóng tuyết
- Công nghệ Dual Inverter
- Ngăn đông mềm
- Lấy nước lạnh bên ngoài
- Màn hình LED điều khiển cảm ứng
- Chế độ tiết kiệm năng lượng và chế độ dành cho ngày nghỉ
- Hệ thống cảnh báo chủ động với âm báo mở cửa
- Quạt ly tâm DC bên trong giúp tiết kiệm năng lượng và lưu lượng gió cao
- Khóa trẻ em
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A++ của châu Âu

Ngăn lạnh

- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Chức năng làm lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Ngăn đá

- Không đóng tuyết
- Chức năng đông lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 632 lít
- Dung tích thực: 592 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 370 lít
- Dung tích ngăn đá: 222 lít
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50Hz
- Kích thước: 910R x 1770C x 730S mm

Performance

- Free-standing
- Total no frost
- Dual Inverter cooling system
- Chiller zone
- Water dispenser
- Touch control with LED display
- Energy saver and Holiday modes
- Active warning system, with door open buzzer
- DC centrifugal fan with better energy saving & higher air volume
- Child lock
- Energy efficiency class: A++(EU)

Fridge Section

- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- SuperCooling
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Freezer Section

- No frost
- SuperFreezing with auto freezing system
- Safety glass shelves
- Bright LED interior light

Technical information

- Gross capacity: 632 liters
- Net capacity: 592 liters
- Net fridge capacity: 370 liters
- Net freezer capacity: 222 liters
- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50Hz
- Appliance dimensions: 910W x 1770H x 730D mm

Art.No.: **534.14.110**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH ĐƠN NGĂN ĐÁ DƯỚI
BOTTOM FREEZER

HF-BF324





WARRANTY 2 YEARS

MADE IN EUROPE

Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh độc lập
- 1 máy nén bên trong tủ lạnh
- Ngăn đông mềm
- Điều khiển nhiệt độ điện tử
- Chế độ tiết kiệm năng lượng
- 1 khay đựng đá, 1 kệ đựng chai nước, 2 kệ đựng trên cửa tủ
- Hệ thống rã đông tự động
- Mức thích nghi môi trường: GT/SN (10°C-43°C)
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ của châu Âu

Ngăn lạnh

- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Các kệ bằng kính an toàn

Ngăn đá

- Chức năng đông lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn

Thông tin kỹ thuật

- Tổng công suất: 166 W
- Tổng dung tích: 341 lít
- Dung tích thực: 324 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 235 lít
- Dung tích ngăn đá: 94 lít
- Năng suất đông lạnh: 12 kg trong 24 giờ
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60 Hz
- Độ ồn: 42 dB
- Tiêu thụ điện năng hằng năm: 335 (kWh/năm) (0,917 kWh/24h)
- Kích thước: 595R x 1860C x 650Smm

Performance

- Free-standing
- 1 interior compressor
- Chiller zone
- Electronic temperature control
- Energy Saver
- 1 ice tray, 1 bottle shelf, 2 door shelves
- Automatic defrosting
- Climate class: GT/SN (10°C-43°C)
- Energy efficiency class: A+

Fridge Section

- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- Safety glass shelves

Freezer Section

- SuperFreezing with auto freezing system
- Safety glass shelves

Technical information

- Total power: 166 W
- Gross capacity: 341 liters
- Net capacity: 324 liters
- Net fridge capacity: 235 liters
- Net freezer capacity: 94 liters
- Freezing capacity: 12 kg in 24 hours
- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Noise level: 42 dB
- Annual energy consumption: 335 (kWh/year) (0.917 kWh/24h)
- Appliance dimensions: 595W x 1860H x 650D mm

Art.No.: **534.14.230**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH / FRIDGES

TỦ LẠNH ĐƠN NGĂN ĐÁ DƯỚI
BOTTOM FREEZER

HF-BF324BL



WARRANTY 2 YEARS

MADE IN EUROPE

Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh độc lập
- 1 máy nén bên trong tủ lạnh
- Ngăn đông mềm
- Điều khiển nhiệt độ điện tử
- Chế độ tiết kiệm năng lượng
- 1 khay đựng đá, 1 kệ đựng chai nước, 2 kệ đựng trên cửa tủ
- Hệ thống rã đông tự động
- Mức thích nghi môi trường: GT/SN (10°C-43°C)
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ của châu Âu

Ngăn lạnh

- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Các kệ bằng kính an toàn

Ngăn đá

- Chức năng đông lạnh siêu nhanh
- Các kệ bằng kính an toàn

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 341 lít
- Dung tích thực: 324 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 235 lít
- Dung tích ngăn đá: 94 lít
- Năng suất đông lạnh: 12 kg trong 24 giờ
- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60 Hz
- Độ ồn: 42 dB
- Tiêu thụ điện năng hằng năm: 335 (kWh/năm) (0,917 kWh/24h)
- Kích thước: 595R x 1860C x 650Smm

Performance

- Free-standing
- 1 interior compressor
- Chiller zone
- Electronic temperature control
- Energy Saver
- 1 ice tray, 1 bottle shelf, 2 door shelves
- Automatic defrosting
- Climate class: GT/SN (10°C-43°C)
- Energy efficiency class: A+

Fridge Section

- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- Safety glass shelves

Freezer Section

- Super Freezing with auto freezing system
- Safety glass shelves

Technical information

- Gross capacity: 341 liters
- Net capacity: 324 liters
- Net fridge capacity: 235 liters
- Net freezer capacity: 94 liters
- Freezing capacity: 12 kg in 24 hours
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Noise level: 42 dB
- Annual energy consumption: 335 (kWh/year) (0.917 kWh/24h)
- Appliance dimensions: 595W x 1860H x 650D mm

Art.No.: **534.14.231**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH LẮP ÂM
BUILT-IN FREEZER

HF-BF315



WARRANTY 2 YEARS

NEW

Đặc tính sản phẩm

- Tủ lạnh lắp âm
- Có thể đảo bản lề cửa
- Điều khiển nhiệt độ điện tử
- Công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng
- Hệ thống rã đông tự động
- Mức thích nghi môi trường: N/SN/ST
- Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng: A+ của châu Âu

Ngăn lạnh
- Hệ thống khí lạnh đa chiều và làm mát với quạt bên trong
- Các kệ bằng kính an toàn
- 4 kệ kính có thể lấy ra dễ dàng
- Các ngăn đựng rau củ quả
- Rã đông tự động
- Đèn LED chiếu sáng bên trong

Ngăn đá
- Chuẩn 4 sao
- Ngăn đông 3 kệ riêng biệt

Performance

- Built-in Fridge
- Reversible door
- Electronic temperature control
- Inverter technology
- Automatic defrosting
- Climate class: N/SN/ST
- Energy efficiency class: A+ (EU)

Fridge Section
- Multi-Airflow system and dynamic cooling with interior fan
- Safety glass shelves
- 4 removable shelves
- Vegetable Crisper
- Automatic defrosting
- Bright LED interior light

Freezer Section
- 4 stars
- 3 freezer drawers

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 315 lít
- Dung tích thực: 310 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 248 lít
- Dung tích ngăn đá: 62 lít
- Độ ồn: 42 dB
- Tổng công suất: 132W - Dòng điện: 2A
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V.AC
- Tần số: 50/60 Hz
- Tiêu thụ điện năng: 0,973 kWh/24h
- Kích thước sản phẩm: 540R x 1940C x 555Smm

Technical information

- Gross capacity: 315 liters
- Net capacity: 310 liters
- Net fridge capacity: 248 liters
- Net freezer capacity: 62 liters
- Noise level: 42 dB
- Total power: 132W - Current: 2 A
- Voltage: 220 - 240 V.AC
- Frequency: 50/60 Hz
- Energy consumption: 0.973 kWh/24h
- Appliance dimensions: 540W x 1940H x 555D mm

Art.No.: **534.14.081**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH / FRIDGES

TỦ LẠNH ÂM
BUILT-IN FRIDGE

HF-BI60X



Đặc tính sản phẩm

- Lắp âm
- Có thể đảo bản lề cửa
- Hiển thị nhiệt độ điện tử
- Độ ồn 42dB

Ngăn lạnh

- 3 kệ có thể lấy ra dễ dàng
- Rã đông tự động
- Kệ bằng kính an toàn

Ngăn đá

- Chuẩn 4 sao
- Ngăn đông 3 kệ riêng biệt
- Một hộp đựng đá

Thông tin kỹ thuật

- Tổng dung tích: 257 lít
- Dung tích thực: 250 lít
- Dung tích ngăn lạnh: 197 lít
- Dung tích ngăn đá: 60 lít
- Công suất: 70W - Dòng điện: 0.5A
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50/60 Hz
- Kích thước: 540R x 1770C x 545S mm
- Kích thước hộc tủ: 573±3R x 1782±3C x min560S (đề xuất 600S) mm

Performance

- Built-in installation
- Reversible door
- Digital temperature display
- Noise level 42dB

Fridge Section

- 3 removable shelves
- Automatic defrosting
- Safety glass shelves

Freezer Section

- 4 stars
- 3 freezer drawers
- 1 ice box

Technical information

- Gross capacity: 257 liters
- Net capacity: 250 liters
- Net fridge capacity: 197 liters
- Net freezer capacity: 60 liters
- Power: 70W - Current: 0.5 A
- Voltage: 220 - 240 V
- Frequency: 50/60 Hz
- Appliance dimensions: 540W x 1770H x 545D mm
- Cut-out dimension: 573±3W x 1782±3H x min560D (suggest 600D) mm

Art.No.: **534.14.080**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

MINIBAR

TỦ MÁT MINIBAR
MINIBAR
HF-M461B



Đặc tính sản phẩm

- Lắp độc lập
- Tổng dung tích: 46 lít
- Dung tích thực: 45 lít
- Nhiệt độ: 2 - 8^{O}C
- Bản lề cửa có thể đảo chiều
- Tay nắm âm
- Cửa toàn phần
- Hệ thống làm mát với máy nén
- Điều khiển bằng núm vặn
- Chân đế có thể điều chỉnh

Thông tin kỹ thuật

- Hiệu điện thế: 220 - 240V
- Tần số: 50/60 Hz
- Công suất: 60W
- Độ ồn: 40dB
- Kích thước: 450R x 505C x 450S mm

Performance

- Free-standing
- Gross capacity: 46 liters
- Net capacity: 45 liters
- Temperature: 2 - 8^{O}C
- Door hinge position with reversible
- Recessed handle
- Solid door
- Compressor-based cooling system
- Mechanic control
- Adjustable feets

Technical information

- Voltage: 220 - 240V
- Power frequency: 50/60 Hz
- Power: 60W
- Noise level: 40dB
- Appliance dimensions: 450W x 505H x 450D mm

Art.No.: **568.30.310**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ RƯỢU / WINE COOLER

TỦ RƯỢU ÂM TỦ
WINE COOLER
HW-C415FB



WARRANTY 2 YEARS

Đặc tính sản phẩm

- Tổng dung tích: 415 lít
- Lắp tự do hoặc âm tủ
- Cửa kính toàn bộ màu đen & tay nắm âm
- Sức chứa: 127 chai (loại chai 0.75 lít tiêu chuẩn)
- 11 ngăn chứa gỗ có thể tháo rời + 1 kệ ly thủy tinh đựng rượu
- Cửa kính 3 lớp 1 lớp Low-E: Chống tia cực tím, giảm ngưng tụ hiệu quả và tiết kiệm năng lượng
- Điều khiển cảm ứng với màn hình hiển thị LED
- Hệ thống chiếu sáng bên trong với đèn LED
- Hệ thống làm lạnh với máy nén
- Không đóng tuyết bên trong
- Bộ lọc than hoạt tính
- 2 vùng nhiệt độ có thể điều chỉnh riêng biệt:
  + Vùng trên: 5-22^{O}C
  + Vùng dưới: 5-22^{O}C

Thông tin kỹ thuật

- Độ ồn: 41 dB
- Hiệu điện thế: 220 - 240 V
- Tần số: 50 Hz
- Công suất: 90 W
- Kích thước: 595R x 1770C x 680S mm

Performance

- Gross capacity: 415 liters
- Free-standing or Built-in
- Black full glass door & Recessed handle
- Loading capacity: 127 bottles (Standard 0.75 liters bottles)
- 11 Beech wooden shelves & 1 glass shelf
- 3 layer glass door with 1 layer Low-E: UV-resistant, Effectively reduce condensation & Engry saving
- Touchpad controller with LED display
- Interior LED lighting
- Refrigeration with compressor
- Automatic defrost
- Charcoal active filter
- 2 adjustable temperature zones:
  + Upper zone: 5-22^{O}C
  + Lower zone: 5-22^{O}C

Technical information

- Noise level: 41dB
- Voltage: 220 - 240 V
- Power frequency: 50 Hz
- Power: 90W
- Dimensions: 595W x 1770H x 680D mm

Art.No.: **533.17.021**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ RƯỢU ÂM TỦ
BUILT-IN WINE COOLER

HW-C62BB



WARRANTY 2 YEARS

Đặc tính sản phẩm / Performance

- Tổng dung tích: 62 lít
- Sức chứa: 28 chai (loại chai 0.75 lít tiêu chuẩn)
- 2 ngăn chứa gỗ có thể tháo rời
- Cửa kính không tay cầm với hệ thống PUSH PULL
- Cửa kính 3 lớp 1 lớp Low -E: Chống tia cực tím, giảm ngưng tụ hiệu quả và tiết kiệm năng lượng.
- Điều khiển cảm ứng với màn hình hiển thị LED
- Hệ thống chiếu sáng bên trong với đèn LED
- Hệ thống làm lạnh với máy nén
- Không đóng tuyết bên trong
- Bộ lọc than hoạt tính
- Nhiệt độ có thể điều chỉnh từ 5-20^{O}C
- Gross capacity: 62 liters
- Storage capacity: 28 bottles (Standard 0.75 liters bottles)
- 2 wooden removable grid shelves
- Handless glass door with PUSH PULL system
- 3 layer glass door with 1 layer Low -E: UV-resistant , Effectively reduce condensation &Energy saving.
- Touchpad controller with LED display
- Interior LED lighting
- Refrigeration with compressor
- Automatic defrost
- Charcoal active filter
- Adjustable temperature zone: 5-20^{O}C

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Độ ồn: 41dB
- Hiệu điện thế: 220-240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Công suất: 65 W
- Kích thước: 590R x 455C x 563S mm
- Noise level: 41 dB
- Voltage: 220-240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Power: 65 W
- Dimensions: 590W x 455H x 563D mm

Art.No.: **533.17.001**

TỦ RƯỢU
WINE COOLER

HW-C129FB



WARRANTY 2 YEARS

Đặc tính sản phẩm / Performance

- Tổng dung tích: 129 lít
- Sức chứa: 46 chai (loại chai 0.75 lít tiêu chuẩn)
- 5 ngăn chứa gỗ có thể tháo rời
- Cửa kính không tay cầm với hệ thống PUSH PULL
- Cửa kính 3 lớp 1 lớp Low -E: Chống tia cực tím, giảm ngưng tụ hiệu quả và tiết kiệm năng lượng.
- Điều khiển cảm ứng với màn hình hiển thị LED
- Hệ thống làm lạnh với máy nén
- Không đóng tuyết bên trong
- Bộ lọc than hoạt tính
- 2 vùng nhiệt độ có thể điều chỉnh riêng biệt: vùng trên: 5-22^{O}C; vùng dưới: 5-22^{O}C
- Gross capacity: 129 liters
- Storage capacity: 46 bottles (Standard 0.75 liters bottles)
- 5 wooden removable grid shelves
- Handless glass door with PUSH PULL system
- 3 layer glass door with 1 layer Low -E: UV-resistant , Effectively reduce condensation & Energy saving.
- Touchpad controller with LED display
- Refrigeration with compressor
- Automatic defrost
- Charcoal active filter
- 2 adjustable temperature zones: upper zone: 5-22^{O}C - lower zone: 5-22^{O}C

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Độ ồn: 41 dB
- Hiệu điện thế: 220-240 V.AC
- Tần số: 50 Hz
- Công suất: 70 W
- Kích thước: 595R x 825-870C x 570S mm
- Noise level: 41dB
- Voltage: 220-240 V.AC
- Power frequency: 50 Hz
- Power: 70 W
- Dimensions: 595W x 825-870H x 570D mm

Art.No.: **533.17.011**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

TỦ LẠNH NÀO PHÙ HỢP VỚI BẠN?

QUICK CHECK

			
Mã số Art. No.	534.14.021 HF-SB6321FB	534.14.100 HF-SB5601FB	534.14.110 HF-SB6321FB
Loại tủ lạnh Fridge type	Tủ lạnh SBS Side by side fridge	Tủ lạnh SBS Side by side fridge	Tủ lạnh SBS Side by side fridge
Dung tích thực Net capacity	**562L**	**529L**	**592L**
Điều khiển Control type	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control
Tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng Energy efficiency class	A++	A++	A++
Ngăn đông mềm Chiller zone	✗	✗	✓
Công nghệ Inverter Inverter technology	✓	✓	✓
Năng lượng tiêu thụ hằng năm Enegy consumption per year	484,75 kWh	496,34 kWh	512,94 kWh



			
534.14.230 HF-BF324	534.14.231 HF-BF324BL	534.14.081 HF-BF315	534.14.080 HF-BI60X
Tủ lạnh độc lập Free-standing	Tủ lạnh độc lập Free-standing	Tủ lạnh âm Built-in	Tủ lạnh âm Built-in
324L	324L	315L	**250L**
Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển cảm ứng Touch control	Điều khiển nhiệt độ điện tử Electronic temperature control	Điều khiển nút nhấn Button control
A+	A+	A+	A+
✓	✓	✗	✗
✗	✗	✓	✓
335 kWh	335 kWh	388.9 kWh	270 kWh



THIẾT BỊ GIA DỤNG NHỎ

SDA



BỘ NỒI CHẢO
COOKWARE SET

HS-CW4CX



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Thiết kế theo phong cách Châu Âu
- Phù hợp với mọi loại bếp: bếp từ, bếp gas, bếp hồng ngoại, v.v.
- Có thể rửa bằng máy rửa chén
- Nắp bằng kính
- Tay cầm đúc bằng thép không gỉ
- European design
- Suitable for all types of stove: induction hob, gas hob, radiant hob, etc.
- Dishwasher-safe
- Glass lid
- Stainless steel casting handle

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Chất liệu ba lớp và đáy liền
- Bên trong bằng thép không gỉ 304 đối với nồi
- Bên trong phủ lớp chống dính đối với chảo
- Bộ nồi 4 món bao gồm:
  + Nồi 20x10cm có nắp
  + Nồi 24x13,5cm có nắp
  + Chảo 18x9cm có nắp
  + Chảo chống dính 24x5,5cm
- Triply material and solid bottom
- Inside stainless steel 304 for pot
- Inside non stick coating for pan
- 4 pieces cookware set including:
  + Pot 20x10cm with lid
  + Pot 24x13.5cm with lid
  + Saucepan 18x9cm with lid
  + Non-stick frypan 24x5.5cm

Art.No.: **535.44.167**

BỘ DAO KÉO
KNIFE SET

HS-K7X



Đặc tính sản phẩm / Performance

- Lưỡi dao: thép không gỉ 3CR13
- Tay cầm: thép không gỉ rỗng 430, nhựa TPR màu đen
- Kéo: thép không gỉ 2Cr13, nhựa PP và TPR
- Đế gỗ sơn
- Đồ mài: ABS và gốm
- Blade: stainless steel 3CR13
- Handle: Hollow stainless steel 430, TPR plastic with black color
- Sicssors: stainless steel 2Cr13, PP and TPR plastic
- Painted wood base
- Sharpener: ABS and ceramic

Thông tin kỹ thuật / Technical information

- Dao đầu bếp 20.3cm dày 2.5mm
- Dao thái 20.3cm dày 2.5mm
- Dao chặt 16.5cm dày 2.5mm
- Dao đa năng 12.7cm dày 2.0mm
- Dao gọt 8.9cm dày 2.0mm
- Kéo
- Đế gỗ (có đồ mài)
- 20.3cm chef knife 2.5mm
- 20.3cm slicer knife 2.5mm
- 16.5cm cleaver 2.5mm
- 12.7cm utility knife 2.0mm
- 8.9cm paring knife 2.0mm
- Scissors
- Wood base (with shapener)

Art.No.: **535.44.168**

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



Nâng niu sức khỏe ngay từ bước sơ chế.

Treasure your health,
starting from the very first step.



CHẬU ĐÁ

GRANITE SINKS



Bạn có nhận ra, chậu bếp là nơi khởi đầu và kết thúc của mọi bữa ăn, từ bước sơ chế đến lúc dọn rửa sau khi dùng bữa? Hiểu được điều này, Häfele mang dòng sản phẩm chậu đá Häfele với thiết kế hiện đại, được sản xuất tại Đức với tiêu chuẩn chất lượng cao nhất giúp bạn nấu ăn thật thoải mái và tiện nghi, tràn đầy cảm hứng sáng tạo các món ăn ngon cho gia đình.

The kitchen sink is where every meal begins and ends, from the preparation to the cleanup after the meal. Understanding this, Häfele offers the Häfele Granstone® with modern design, German quality standards to help you cook comfortably and conveniently, full of inspiration to create delicious dishes for your family.



GRANSILK®

Lớp hoàn thiện cao cấp mịn như lụa giờ đây sở hữu những tính năng còn tuyệt vời hơn nữa. Nhờ công thức cải tiến, sản phẩm thậm chí còn dễ vệ sinh hơn bao giờ hết, bền chắc hơn, đàn hồi tốt hơn và linh hoạt hơn.

Silky-smooth premium finish will be even better at handling what ever you can throw at them in the future. With an improved formula, the premium finish is now even easier to clean as ever, even more robust, even more elastic and even more versatile.

Sản xuất độc quyền tại Đức với đến 75% thành phần là thạch anh tự nhiên.
Exclusively manufactured in Germany with natural quartz making up to 75% content.

Bề mặt thạch anh siêu mịn
Micro-fine-Quartz®

Kháng khuẩn
Anti-bacteria®

Chịu nhiệt
Heat-resistant

Chịu va đập
Impact-resistant

Kháng bụi
Dirt-repellent

Chống vấy màu
Stain-resistant

An toàn với thực phẩm
Food-safe

Chống bám mùi
Odor-free

Bền chắc
Made-to-last





CHẬU ĐÁ HÄFELE / HÄFELE GRANSILK SINK
HS20-GKD2S80

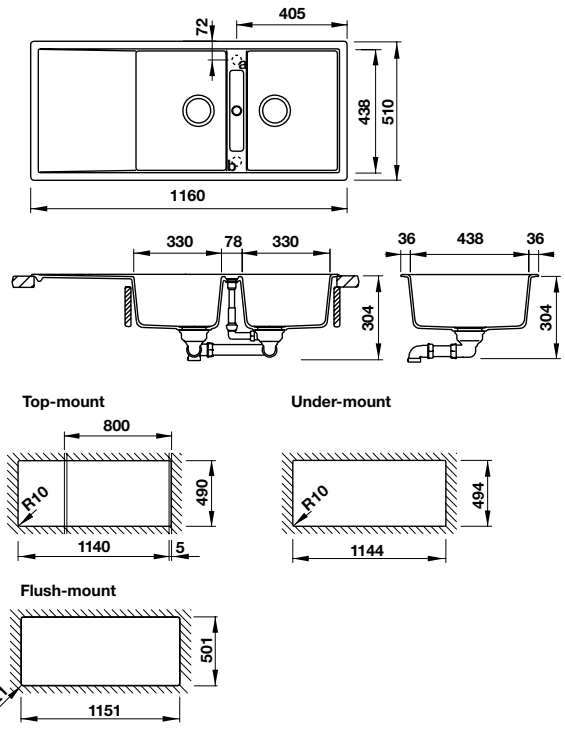
800 MM



MADE IN GERMANY

WARRANTY 5 YEARS

	Hoàn thiện / Finish		Art.No.
●	Màu đen Coal		570.33.330
●	Màu kem Pearl	✈	570.33.430
●	Màu xám Silver	✈	570.33.530



- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.2 cm
- Kích thước chậu: 1160D x 510R mm
- Kích thước bồn: 438D x 330R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 1140D x 490R mm
  + Lắp âm: 1144D x 494R mm
  + Lắp bằng: 1151D x 501R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 570.35.923
- Kích thước tủ đề nghị: 80 cm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm / lắp bằng

- Bowl depth: 200mm
- Thickness: 1.2 cm
- Overall dimensions: 1160L x 510W mm
- Bowl dimensions: 438L x 330W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 1140L x 490W mm
  + Under-mount: 1144L x 494W mm
  + Flush-mount: 1151 L x 501W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 570.35.923
- Recommended cabinet size: 80 cm
- Installation methods: top-mount / under-mount / flush-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

GRANSTONE®

Với bề mặt hoàn thiện thô ráp như đá tự nhiên, chậu đá Häfele Granstone® là sự sáng tạo và tạo xu hướng mới trong lĩnh vực chậu bếp. Chất lượng bền bỉ của sản phẩm cũng đảm bảo tuổi thọ sử dụng lâu dài.

With a stony and slightly rough finish, Häfele Granstone® is synonymous with innovation and is a trend-setter among sinks. Its robust quality also ensures the long-lasting usage.



Sản xuất độc quyền tại Đức với đến 75% thành phần là thạch anh tự nhiên.
Exclusively manufactured in Germany with natural quartz making up to 75% content.

Kháng khuẩn
Anti-bacteria®

Chịu nhiệt
Heat-resistant

Chịu va đập
Impact-resistant

Kháng bụi
Dirt-repellent

Chống vấy màu
Stain-resistant

An toàn với thực phẩm
Food-safe

Chống bám mùi
Odor-free

Bền chắc
Made-to-last



CHẬU ĐÁ HÄFELE / HÄFELE GRANSTONE SINK
HS20-GEN1S80

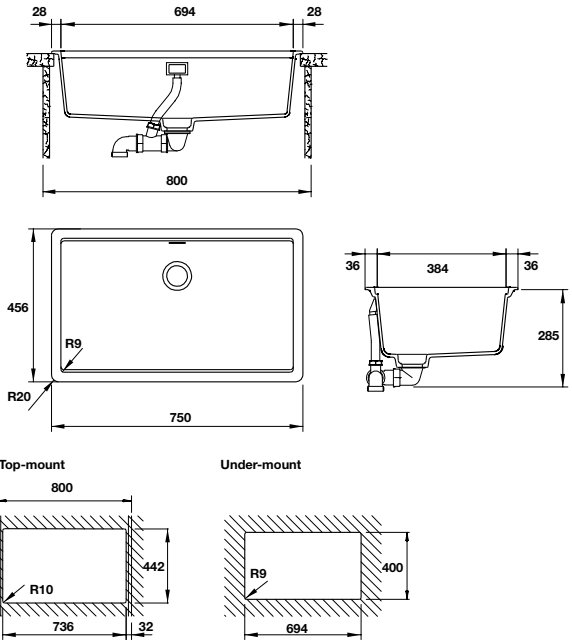
800 MM

MADE IN GERMANY

WARRANTY 5 YEARS



	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	570.30.300
●	Màu xám Grey	570.30.500
●	Màu kem Cream	570.30.800



- Độ sâu bồn: 200mm
- Độ dày: 1.2 cm
- Kích thước chậu: 750D x 456R mm
- Kích thước bồn: 694D x 384R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 736D x 442R mm
  + Lắp âm: 694D x 400R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 570.35.912
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 200mm
- Thickness: 1.2 cm
- Overall dimensions: 750L x 456W mm
- Bowl dimensions: 694L x 384W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 736L x 442W mm
  + Under-mount: 694L x 400W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 570.35.912
- Recommended minimum cabinet size: 800 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU ĐÁ HÄFELE / HÄFELE GRANSTONE SINK
HS19-GEN2S90

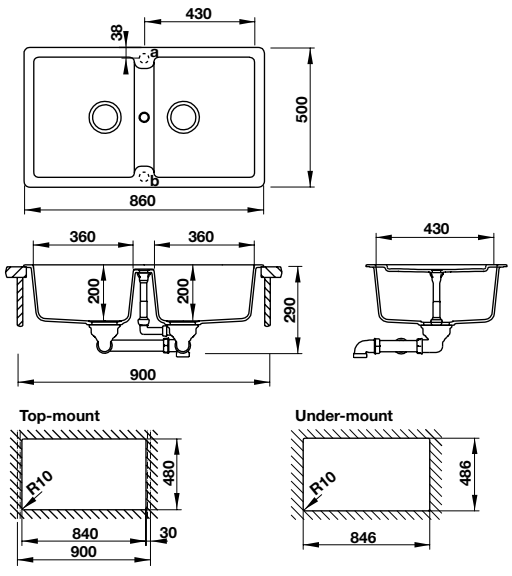
900 MM

MADE IN GERMANY

WARRANTY 5 YEARS



	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	570.36.300
●	Màu kem Cream	570.36.400
●	Màu xám Grey	570.36.500



- Độ sâu bồn: 200mm
- Độ dày: 1.2 cm
- Kích thước chậu: 860D x 500R mm
- Kích thước mỗi bồn: 360D x 430R mm / 360D x 430R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 840D x 480R mm
  + Lắp âm: 846D x 486R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 570.35.917
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi / lắp âm

- Bowl depth: 200mm
- Thickness: 1.2 cm
- Overall dimension: 860Lx500W mm
- Bowl dimension: 360L x 430W mm / 360L x 430W mm
- Cut-out dimensions:
  + Topmount: 840L x 480W mm
  + Undermount: 846L x 486W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 570.35.917
- Recommended minimum cabinet size: 900 mm
- Installation methods: top-mount / under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU ĐÁ HÄFELE / HÄFELE GRANSTONE SINK
HS19-GEN2R90

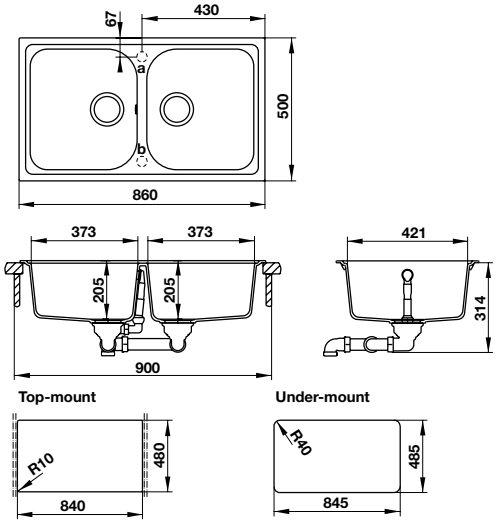
900 MM

MADE IN GERMANY

WARRANTY 5 YEARS



	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	570.35.380
●	Màu kem Cream	570.35.480
●	Màu xám Grey	570.35.580



- Độ sâu bồn: 205mm
- Độ dày: 1.2 cm
- Kích thước chậu: 860D x 500R mm
- Kích thước mỗi bồn: 373D x 421R mm / 373D x 421R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 840D x 480R mm
  + Lắp âm: 845D x 485R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 570.35.916
- Kích thước tủ đế nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi / lắp âm

- Bowl depth: 205mm
- Thickness: 1.2 cm
- Overall dimensions: 860L x 500W mm
- Bowl dimensions: 373L x 421W mm / 373L x 421W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 840L x 480W mm
  + Under-mount: 845L x 485W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 570.35.916
- Recommended minimum cabinet size: 900 mm
- Installation methods: top-mount / under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

HÄFELE

Trái tim hoàn hảo
CHO GIAN BẾP



ESSENCE





Thiết kế hiện đại / Modern design

Chậu đá Häfele với thiết kế hiện đại cùng các đường bo góc sắc sảo, tinh tế sẽ là điểm nhấn hoàn hảo cho góc bếp của bạn thêm phần sang trọng.

The Häfele Granstone® has a modern design with delicate corners. It will be the perfect highlight that adds a touch of luxury to your kitchen.

Đa dạng màu sắc / Various colors

Màu sắc nhã nhặn, đa dạng với bề mặt đá mịn đẹp, bất kể bạn yêu thích phong cách thiết kế nào cho căn bếp, chậu đá Häfele đều phù hợp.

Elegant, diverse colors with beautiful smooth stone surface, no matter what design style you love for the kitchen, the Häfele Granstone® is the one.





Chống ố màu / Stain resistance

Vết bẩn không lưu lại, màu sắc không bị ảnh hưởng nếu bạn vệ sinh chậu ngay.

Stain-free, the sink's color is maintained if the sink is cleaned right away.

An toàn thực phẩm / Food safety

Bề mặt được xử lý chống bám bụi, ngăn ngừa sự phát triển của vi khuẩn và đảm bảo an toàn khi tiếp xúc với thực phẩm, nhất là với thực phẩm tươi sống.

The anti-dust surface prevents the growth of bacteria and ensures safety when in contact with food, especially with fresh food.





Dễ vệ sinh / Easy to clean

Dễ dàng vệ sinh bằng khăn ẩm, tiết kiệm thời gian làm sạch.

Easy to clean with a damp towel, saving time for users.

Chống va đập mạnh / Impact resistance

Có khả năng chống va đập vượt trội.

Superior resistance to strong impacts.



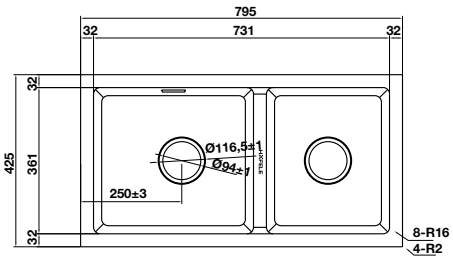
CHẬU ĐÁ HÄFELE ESSENCE / HÄFELE ESSENCE SINK
HS22-GEN2S90

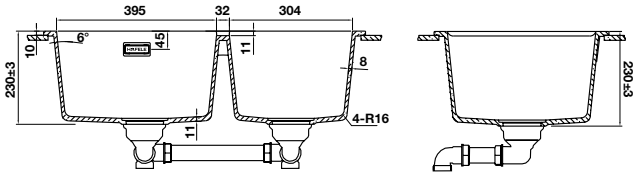
600 MM

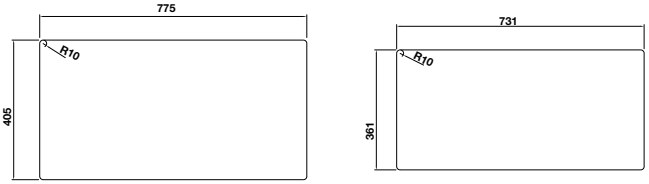


WARRANTY 5 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	577.25.310
●	Màu kem Cream	577.25.410
●	Màu xám Grey	577.25.510







- Độ sâu bồn: 230 mm
- Độ dày: 1 cm
- Kích thước chậu: 795D x 425R mm
- Kích thước bồn: 395D x 361R / 304D x 361R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 775D x 405R mm
  + Lắp âm: 731D x 361R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 230 mm
- Thickness: 1cm
- Overall dimensions: 795L x 425W mm
- Bowl dimensions: 395L x 361W / 304L x 361W mm
- Cut-out dimensions:
  - Topmount: 775L x 405W mm
  - Undermount: 731L x 361W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon)
- Recommended minimum cabinet size: 900 mm
- Installation method: topmount / undermount



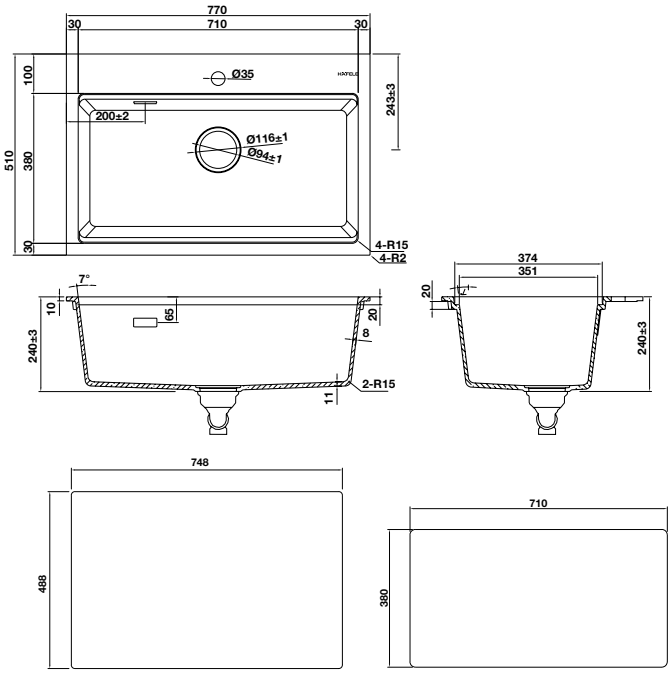
CHẬU ĐÁ HÄFELE ESSENCE / HÄFELE ESSENCE SINK
HS22-GEN1S90M

900 MM



WARRANTY 5 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	577.25.330
●	Màu xám Grey	577.25.530



- Độ sâu bồn: 240 mm
- Độ dày: 1 cm
- Kích thước chậu: 770D x 510R mm
- Kích thước bồn: 710D x 380R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 748D x 488R mm
  + Lắp âm: 710D x 380R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 240 mm
- Thickness: 1cm
- Overall dimensions: 770L x 510W mm
- Bowl dimensions: 710L x 380W mm
- Cut-out dimensions:
  - Topmount: 748L x 488W mm
  - Undermount: 710L x 380W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon)
- Recommended minimum cabinet size: 900 mm
- Installation method: topmount / undermount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU ĐÁ HÄFELE ESSENCE / HÄFELE ESSENCE GRANSTONE SINK
HS22-GEN1S60S

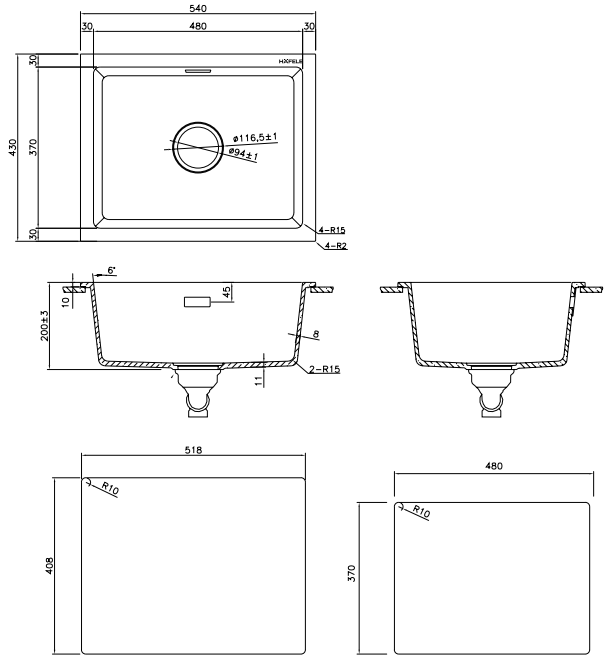
600 MM



	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	577.25.300
●	Màu kem Cream	577.25.400
●	Màu xám Grey	577.25.500

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1 cm
- Kích thước chậu: 540D x 430R mm
- Kích thước bồn: 480D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 518D x 408R m m
  + Lắp âm: 480D x 370R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 600 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- hickness: 1cm
- Overall dimensions: 540L x 430W mm
- Bowl dimensions: 480L x 370W mm
- Cut-out dimensions:
  - Topmount: 518L x 408W mm
  - Undermount: 480L x 370W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon)
- Recommended minimum cabinet size: 600 mm
- Installation method: topmount / undermount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX

STAINLESS STEEL SINKS

Bạn có biết, chậu rửa không chỉ là nơi làm sạch mà còn là "trạm trung tâm" của mọi hoạt động bếp núc? Từ rửa rau củ, sơ chế nguyên liệu đến dọn dẹp sau bữa ăn - tất cả đều bắt đầu tại đây. Với chất liệu inox cao cấp, chậu rửa Häfele mang đến độ bền vượt trội, bề mặt chống trầy xước hiệu quả và dễ dàng bảo quản, vệ sinh mỗi ngày.
Chọn Häfele để mỗi khoảnh khắc trong gian bếp trở nên gọn gàng, tiện nghi và luôn sạch sẽ - giúp bạn thoải mái sáng tạo và tận hưởng việc nấu nướng hơn bao giờ hết.

Did you know the sink is more than just a place to wash - it's the central hub of every kitchen activity? From rinsing vegetables, prepping ingredients to cleaning up after meals - everything begins here. Made from high-quality stainless steel, Häfele's sink offers exceptional durability, a scratch-resistant surface, and effortless maintenance.
Choose Häfele to keep your kitchen clean, organized, and ready for every culinary adventure making cooking not only easier but also more inspiring every day.



WATERFALL PVD SINK

Bồn rửa mạ màu PVD chất lượng cao là một lựa chọn tuyệt vời để tạo ra những căn bếp hiện đại, hợp xu hướng và hấp dẫn. Được chế tạo từ thép không gỉ và phủ lên các lớp mạ màu PVD và hoàn thiện bằng bề mặt phủ nano, bồn rửa này không chỉ chống mài mòn mà còn có khả năng chống trầy xước tốt.

Tuy nhiên, ngày nay, những thiết kế đẹp mắt ngày càng trở nên nổi bật, khiến bồn rửa trở thành tâm điểm của nhiều căn bếp hiện đại. Xu hướng mới nhất trong số này là gì? Bồn rửa thác nước.

Nhiều gia đình hiện đại đang lựa chọn loại bồn rửa thanh lịch nhưng thiết thực này, đi kèm với rất nhiều lợi ích. Hoàn hảo cho mọi công việc từ rửa rau đến rửa chảo bị cháy, bồn rửa phong cách này rất đáng để cân nhắc cho lần nâng cấp nhà bếp tiếp theo của bạn.

High-quality PVD sink is an excellent option for creating updated kitchens that are on-trend and appealing. Constructed from stainless steel and adorned with layers of PVD coating then finish with nano-coated surface, this sink is not only wear-resistant but also scratch-resistant.

These days, though, beautiful designs are becoming more and more prominent, making the sink the focal point of many modern kitchens. The latest of these trends? The waterfall sink.

Many modern family are opting for this elegant yet practical sink which comes with a whole host of benefits. Perfect for all tasks from rinsing vegetables to cleaning burnt pans, this stylish sink is well worth considering for your next kitchen upgrade.



SUS 304

Vật liệu SUS304 nguyên khối

Solid SUS304 material

1.2 mm

Độ dày: 1.2mm

Thickness: 1.2mm

PVD 2.0

Công nghệ mạ:
Stainless Steel + Sandblast2.0 + PVD + Nano coating

PVD technology: PVD 2.0 sandblast + nano coating

Chức năng vận hành: thác nước có nút điều chỉnh lưu lượng

Operation function: waterfall with flow control button

Độ bền cao

High durability

EasyClean

Dễ bảo quản & vệ sinh

Easy to clean & maintenance



Khe thoát nước / Overflow

Khe thoát nước cải tiến, hiện đại hơn. Kết hợp cùng logo Hafele sang trọng

Improved and modern overflow style. Combined with the luxurious Hafele logo.



Độ bền cao / Sustainable

Chậu được phủ lớp bảo vệ hoàn toàn mặt dưới đáy chậu để tăng cường khả năng chống ẩm/rỉ sét và giảm độ ồn.

Completely covered with a protective layer on the bottom of the sink to enhance moisture/rust resistance and reduce noise.



Bộ xả cải tiến / Updated waste set

Bộ xả với hộc chứa rác lớn phù hợp với công năng sử dụng của người châu Á. Ống siphon mềm linh hoạt, dễ lắp đặt, dễ phát hiện chất bẩn bị tắc, tăng tiện ích sử dụng cho hộc tủ bên dưới chậu bếp.

Waste set with a large trash basket - suitable for Asian users. Flexible soft siphon tube, easy to install, easy to detect clogged dirt and increasing under-cabinet space.



Bề mặt PVD + Nano / Sustainable

Công nghệ mạ PVD tiên tiến nâng cao khả năng đa dạng hóa màu sắc và cung cấp khả năng chống ăn mòn cho lớp mạ giúp sản phẩm bền đẹp, an toàn và thân thiện với môi trường. Ngoài ra, lớp nano được phủ lên trên cùng giúp cho bề mặt chậu nhẵn bóng dễ dàng vệ sinh và thoát nước nhanh chóng.

PVD plating technology enhances the ability to diversify colors and provides corrosion resistance for the plating layer, making the product durable, beautiful, safe and environmentally friendly. Nano layer covering on top of PVD coating help the bowl surface smooth, easy to clean and drain quickly.



Dễ lắp đặt và tiện ích / Easy to install

Lắp nổi, Lắp âm: trang bị phụ kiện đầy đủ để có thể dễ dàng lắp nổi/âm. Tích hợp với nhiều phụ kiện: thớt, rollmat, rổ, phụ kiện rửa ly (dòng chậu waterfall).

Topmount/Undermount: The sink is equipped with full sets of screw accessories for topmount/undermount installation. Can integrate with variety accessories: cutting board, rollmat, collander, wire basket, cup rinser (waterfall series).



CHẬU THÁC NƯỚC NANO PVD/ WF NANO PVD SINK
HÄFELE WF R10 HS25-SSN1S-8052

900 MM

PVD 2.0

Stock Available

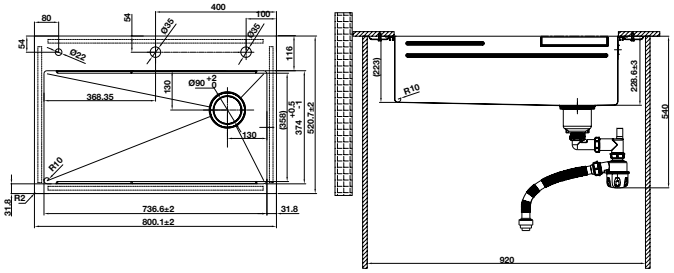
WARRANTY 5 YEARS



HÄFELE WF R10 HS25-SSN1S-8052

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Titan (Gun Metal)	567.24.488
Đen (Matt Black)	567.24.489

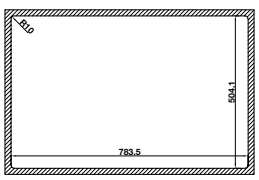
- Độ sâu bồn: 228 mm
- Độ dày: 3.0+1.2 mm
- Kích thước chậu: 800D x 520R mm
- Kích thước bồn: 736D x 374R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 783.5D x 504.1R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Đóng gói trọn bộ:
  + Bộ siphon 567.24.490
  + Chậu rửa nhỏ
  + Thớt gỗ



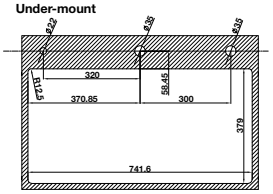
- Bowl depth: 228 mm
- Thickness: 3.0+1.2 mm
- Overall size: 800 x 520 x 228 mm
- Bowl size: 736 x 374 mm
- Installation method:
  + Top-mount: 783.5L x 504.1W mm
- Cabinet size: 900 mm
- Include:
  + Waste set 567.24.490
  + Mini bowl
  + Cutting board

Minimum cabinet size 970 mm

Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU WORKSTATION NANO PVD / WS NANO PVD SINK
HÄFELE WS R10 HS25-SSN1S-7650

800 MM

Stock Available

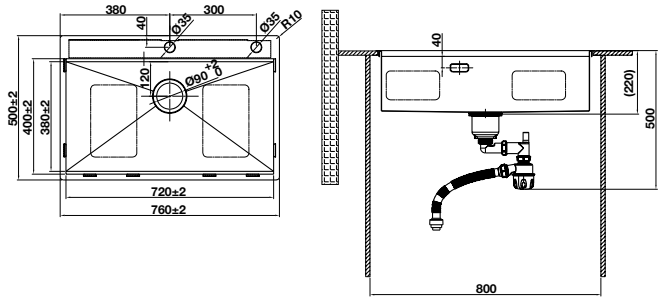
WARRANTY 5 YEARS



HÄFELE WS R10 HS25-SSN1S-7650

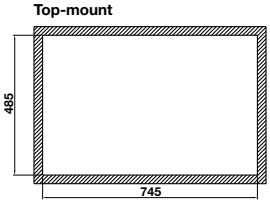
Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Titan (Gun Metal)	567.24.484
Đen (Matt Black)	567.24.485

- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Kích thước chậu: 760D x 500R mm
- Kích thước bồn: 720D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 745D x 485R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Đóng gói trọn bộ:
  + Bộ siphon 567.24.490

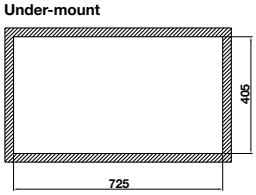


- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Overall dimensions: 760L x 500W mm
- Bowl dimensions: 720L x 400W mm
- Installation methods:
  + Top-mount: 745L x 485W mm
- Cabinet size: 800 mm
- Packing in full set:
  + Waste set

Minimum cabinet size 800 mm
Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU WORKSTATION NANO PVD / WS NANO PVD SINK
HÄFELE WS R10 HS25-SSN1S-7644

800 MM

Stock Available

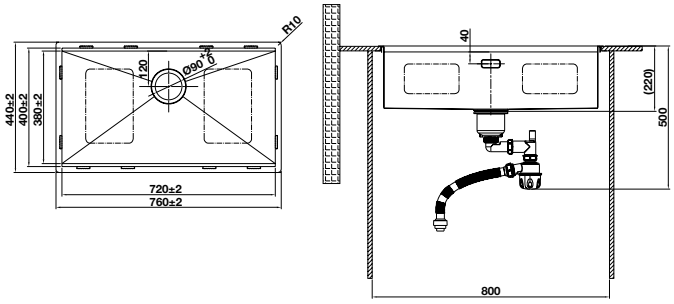
WARRANTY 5 YEARS



HÄFELE WS R10 HS25-SSN1S-7644

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Titan (Gun Metal)	567.24.486
Đen (Matt Black)	567.24.487

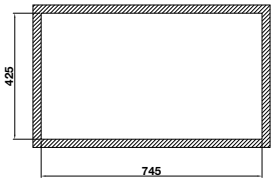
- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Kích thước chậu: 760D x 440R mm
- Kích thước bồn: 720D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Đóng gói trọn bộ:
  + Bộ siphon 567.24.490



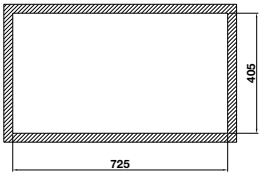
- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 720L x 400W mm
- Installation methods:
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Cabinet size: 800 mm
- Packing in full set:
  + Waste set

Minimum cabinet size 800 mm

Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU NANO PVD / NANO PVD SINK
HÄFELE R10 HS25-SSN1S-540

600 MM

WARRANTY 5 YEARS

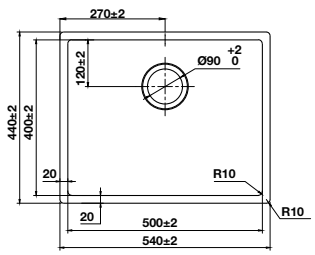


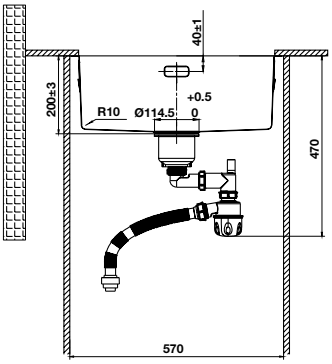
HÄFELE R10 HS25-SSN1S-540

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Titan (Gun Metal)	567.24.480
Đen (Matt Black)	567.24.481

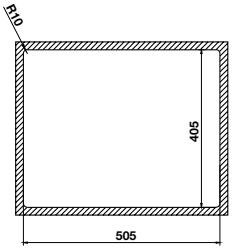
- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 540D x 440R mm
- Kích thước bồn: 500D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 505D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 600 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 540L x 440W mm
- Bowl dimensions: 500L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 505L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 600 mm
- Installation methods: under-mount





Under-mount
Minimum cabinet size 600mm



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU NANO PVD / NANO PVD SINK
HÄFELE R25 HS25-SSN1S-760

800 MM

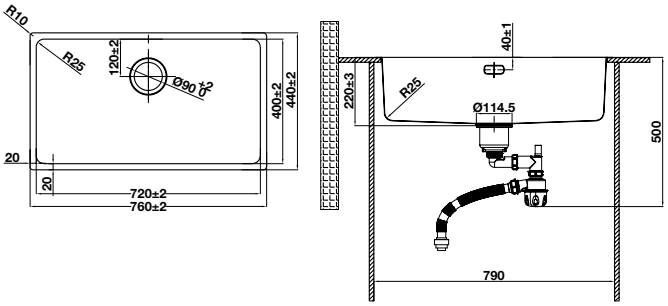


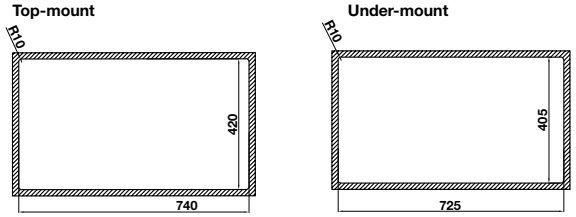
WARRANTY 5 YEARS

HÄFELE R25 HS25-SSN1S-760

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Titan (Gun Metal)	567.24.482
Đen (Matt Black)	567.24.483

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 760 x 440R mm
- Kích thước bồn: 720 x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 740D X 420R mm
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/lắp âm





- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 720L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 740L x 420W mm
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 800 mm
- Installation methods: top-mount/under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

CÁC TIÊU CHUẨN MẠ MÀU

HÄFELE PVD COLOR COATING STANDARDS.

Lựa chọn hoàn thiện Finish Options	Độ cứng Hardness	Chống trầy Scratch Resistance	Chống ăn mòn Rust Resistance	Dễ vệ sinh Easy Clean	Thoát nước Easy Drain	Chi phí Cost
Bề mặt inox mờ thông thường Stainless steel Brush finish	Trung bình Medium	Trung bình Medium	Trung bình Medium	Khá Good	Khá Good	$
Bề mặt mạ PVD 1.0 PVD1.0 Stainless Steel + PVD finish	Khá Good	Khá Good	Tốt Better **(attribute to PVD)**	Khá Good	Khá Good	$ $
Bề mặt mạ PVD 2.0 PVD 2.0: Stainless Stainless Steel + Sandblast 2.0 + PVD + Nano coating	Tốt Best (**attribute to Sandblast**)	Tuyệt vời Great (**attribute to Sandblast**)	Tốt Best (**attribute to Sandblast and PVD**)	Tuyệt vời Great (Anti-finger print) (**attribute to Nano Coating**)	Tuyệt vời Great (**attribute to Nano Coating**)	$ $
Bề mặt mạ PVD 3.0 PVD 3.0: Stainless Stainless Steel + Sandblast 3.0 + PVD + Nano coating	Tuyệt vời Great (**attribute to Sandblast**)	Tuyệt vời Great (**attribute to Sandblast**)	Tuyệt vời Great (**attribute to Sandblast and PVD**)	Tuyệt vời Great (Anti-finger print) (**attribute to Nano Coating**)	Tuyệt vời Great (**attribute to Nano Coating**)	$ $ $

Tiêu chí Criteria	Thép không gỉ Uncoated SUS304	Thép không gỉ mạ PVD SUS304 with PVD coated
Độ bền **Durability**	• Chống ăn mòn, rỉ sét và ố màu • Có thể có vết xước và vết lõm • Giữ độ bóng theo thời gian • Có thể bị hư hỏng do chất mài mòn và hóa chất mạnh • Resistant to corrosion, rust and staining • May show scratches and dents • Develops a luster over time • Can be damaged with abrasives and harsh chemicals	• Cải thiện khả năng chống trầy xước, ăn mòn và xỉn màu • Coating improves resistance to scratches, corrosion and tarnishing
Chi phí **Affordability**	• Lựa chọn tuyệt vời cho các công trình xây dựng nhiều hộ gia đình vì giá cả phải chăng • Great choice for multifamily builds because of its unbeatable affordability	• Rẻ hơn nhiều loại bồn rửa màu khác như bồn làm bằng đá granit composite, đồng thau. • Less expensive than many other colored sink options such as granite composite, brass or copper.
Sự đa dạng **Versatility**	• Đa dạng về thiết kế; dễ dàng tìm thấy nhiều kiểu dáng, kích thước và cấu hình • Sắc thái xám lạnh của SUS có thể không phù hợp với tất cả các thiết kế màu khác nhau • Versatile in terms of design; easy to find variety of styles, sizes and configurations • SUS's cool, grayish undertone may not compliment all palettes	• Vì chất nền là thép không gỉ, những bồn rửa này có thể có nhiều kiểu dáng khác nhau • PVD mang lại sự linh hoạt tuyệt vời về mặt màu sắc mà bạn sẽ không tìm thấy ở thép không gỉ cổ điển • Because the substrate is stainless, these sinks can come in the same variety of designs • PVD adds amazing versatility in terms of colors you won't find with classic stainless
Bảo dưỡng **Maintenance**	• Dễ dàng vệ sinh và bảo trì • Easy to clean and maintain with very few special instructions	• PVD tăng thêm một lớp bảo vệ làm giảm nguy cơ bám nước và dấu vân tay. • Less risk of water spots and fingerprints PVD adds an extra layer of protection
Tuổi thọ **Longevity**	• Tuổi thọ cao đối với một vật liệu giá cả phải chăng • Great lifespan for such an affordable material	• Duy trì vẻ ngoài và tính toàn vẹn về cấu trúc lâu hơn SUS không tráng phủ • Maintains appearance and structural integrity longer than uncoated SUS

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU BẾP INOX JUMBO

HÄFELE JUMBO WORKSTATION SUS SINK



Khe thoát nước

Khe thoát nước cải tiến, hiện đại hơn. Kết hợp cùng logo Hafele sang trọng

Overflow

Improved and modern overflow style. Combined with the luxurious Hafele logo.

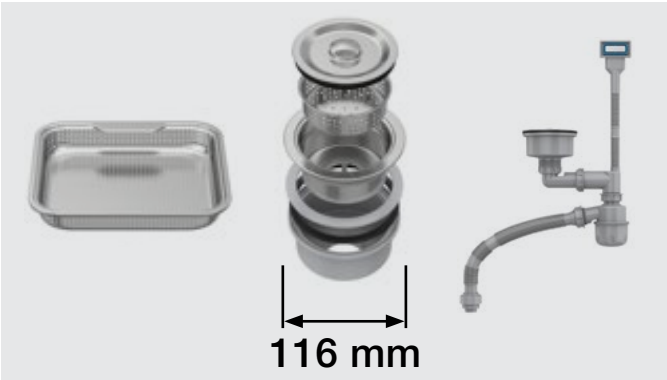


Bề mặt Matt Nano

Với công nghệ mạ cao cấp gồm 3 lớp phủ đặc biệt (mạ màu PVD, lớp phủ sandblast, lớp phủ nano) - tăng cường độ bền.

Matt Nano surface

With a premium three-layer coating technology, consisting of a PVD color coating, a sandblasted finish, and a nano coating, delivering enhanced durability.

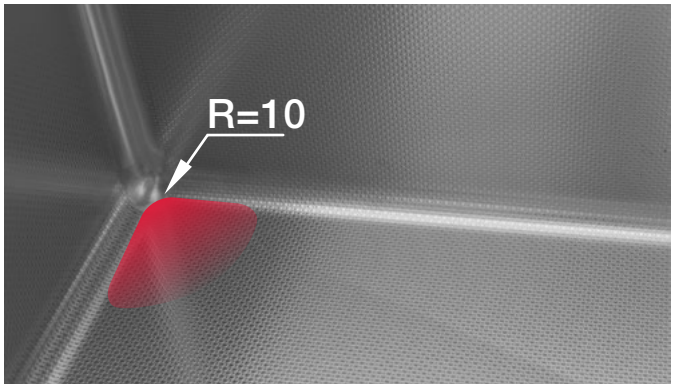


Bộ xả mới tối ưu thiết kế, cải tiến chức năng

Bộ xả thiết kế mới độc quyền với khay lọc rác vuông hiện đại, lần đầu xuất hiện trên thị trường, kết hợp hộc chứa rác dung tích lớn hơn, tối ưu nhu cầu sử dụng của người châu Á. Giữ nguyên ống siphon mềm linh hoạt - dễ lắp đặt, dễ vệ sinh, tối ưu không gian tủ dưới chậu.

New drain set optimized design, enhanced functionality.

The newly redesigned drain set features an exclusive modern square strainerintroduced to the market for the first timepaired with an enlarged waste container to better meet the usage needs of Asian households. It retains the flexible soft siphon for easy installation and cleaning, while maximizing under-sink cabinet space.

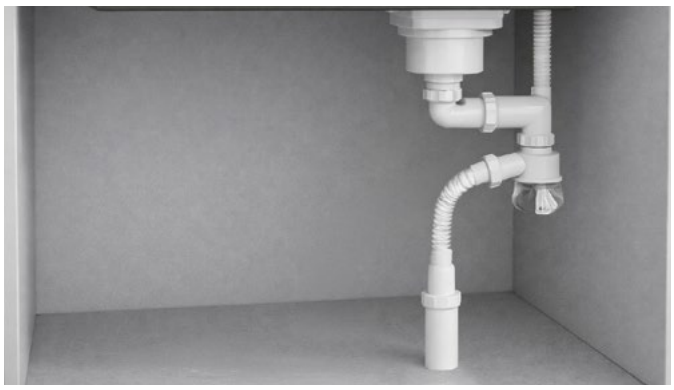


Bán kính R=10, gia tăng không gian sử dụng - Tối ưu phương án vệ sinh

Chậu rửa sử dụng bán kính R=10, giữ nguyên tính thẩm mỹ và hiện đại, gia tăng không gian sử dụng nhưng vẫn đảm bảo vệ sinh dễ dàng.

R10 radius design - maximized usable space, optimized for easy cleaning

The sink features a 10mm radius (R10) design that maintains a sleek, modern aesthetic, maximizes usable space, and ensures effortless cleaning.



Bộ xả lệch bên thông minh

Thiết kế bộ xả và ống xả đặt lệch bên, giúp tối đa hóa không gian sử dụng bên dưới tủ.

Side-mounted drain & waste set

Side-mounted drain and waste pipe design allows maximum utilization of the cabinet space underneath.

CHẬU BẾP INOX JUMBO

JUMBO WORKSTATION SUS SINK

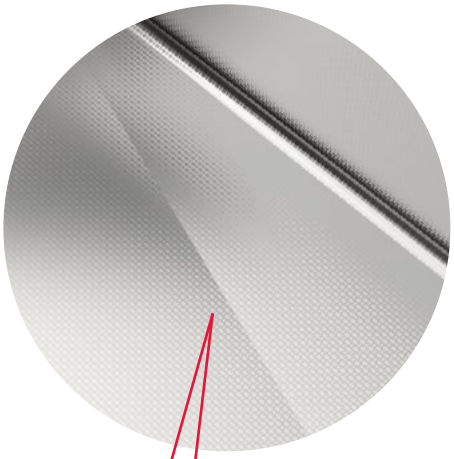
Rổ góc inox - Tiện lợi, đa năng

Corner basket for quick storing sponge



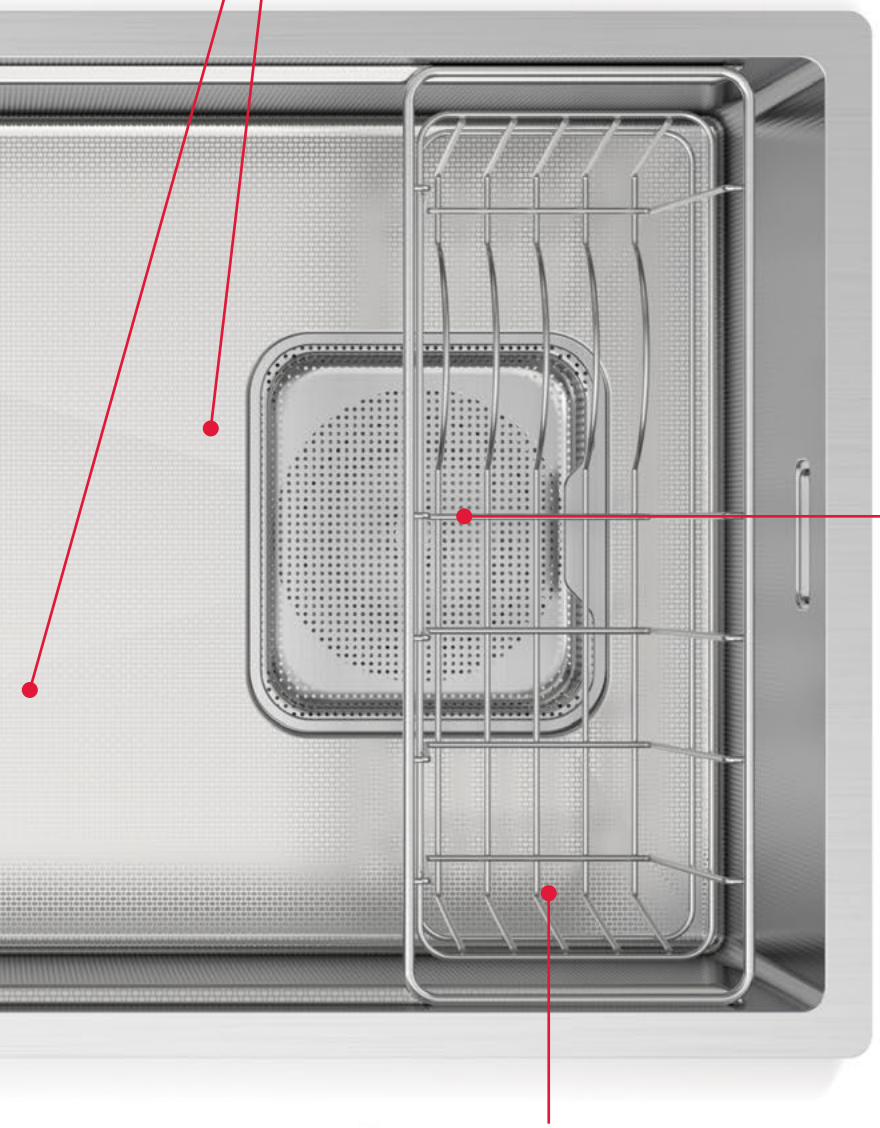
Cạnh trượt êm ái, thoải mái kết hợp nhiều phụ kiện rời: chậu rửa mini, thớt gỗ/inox, roll matt.

Convenient sliding edge - Easy to combine with many accessories: mini bowl, cutting board, roll matt.



Khe thoát nước X hỗ trợ thoát nước nhanh chóng và hạn chế đọng nước

X drainage line support quick drainage & reduce water stains







Khay lọc rác vuông với tay cầm tháo/lắp dễ dàng + Bát chứa rác lớn

Square drain cover with easy-lift handle + Extra-large waste basket



Rổ inox tiện lợi để úp chén/dĩa khô ráo

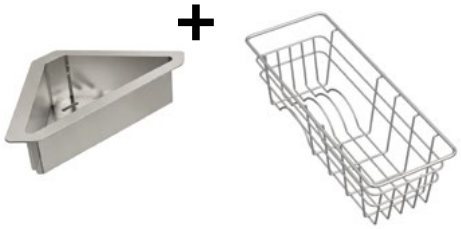
Convenient small wire basket for easy drying small bowl/plate.

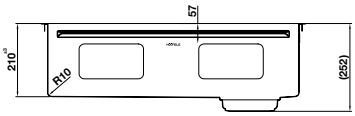


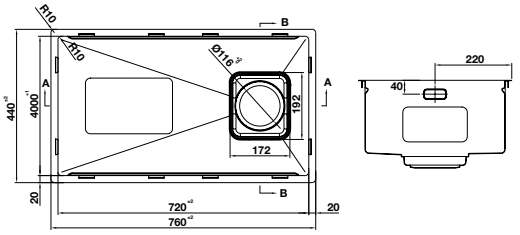
CHẬU BẾP HÄFELE / HÄFELE SINK
JUMBO WS HS26-SSN1S-7644_MATT NANO

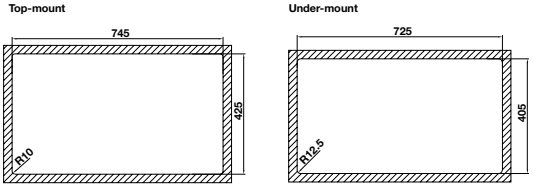
800 MM











NEW

WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
MATT NANO	567.24.400

- Độ sâu bồn: 210 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Hoàn thiện: Matt nano
- Kích thước chậu: 760D x 440R mm
- Kích thước bồn: 720D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 745D x 425R mm
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon & chén xả vuông 116mm
  + Rổ góc inox
  + Rổ kim loại nhỏ

- Bowl depth: 210 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 720L x 400W mm
- Installation methods:
  +Top-mount: 745L x 425W mm
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Min Cabinet size: 800 mm
- Included accessories:
  + Waste set 116mm with Square drainer
  + SUS Corner basket, Wire basket

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

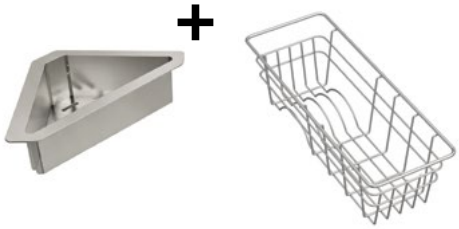


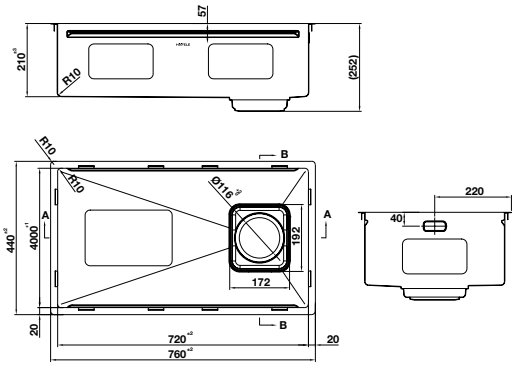
CHẬU BẾP HÄFELE / HÄFELE SINK

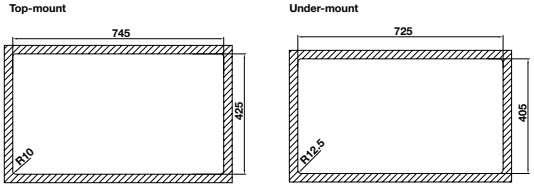
JUMBO WS HS26-SSN1S-7644_EMBOSSED

800 MM









Hoàn thiện / Finish	Art.No.
EMBOSSED	567.24.401

- Độ sâu bồn: 210 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Hoàn thiện: Linen chống xước
- Kích thước chậu: 760D x 440R mm
- Kích thước bồn: 720D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 745D x 425R mm
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon & chén xả vuông 116mm
  + Rổ góc inox
  + Rổ kim loại nhỏ

- Bowl depth: 210 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 720L x 400W mm
- Installation methods:
  +Top-mount: 745L x 425W mm
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Min Cabinet size: 800 mm
- Included accessories:
  + Waste set 116mm with Square drainer
  + SUS Corner basket, Wire basket

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU BẾP INOX WORKSTATION LUX-S

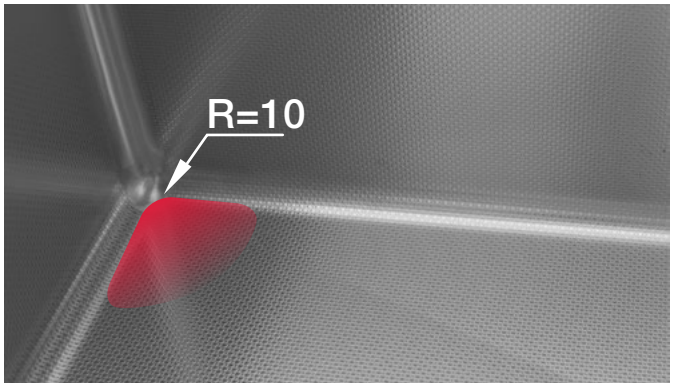
HÄFELE LUX-S WORKSTATION SUS SINK



Khe thoát nước / Overflow

Khe thoát nước cải tiến, hiện đại hơn. Kết hợp cùng logo Hafele sang trọng

Improved and modern overflow style. Combined with the luxurious Hafele logo.



Bán kính R=10, gia tăng không gian sử dụng - Tối ưu phương án vệ sinh

Chậu rửa sử dụng bán kính R=10, giữ nguyên tính thẩm mỹ và hiện đại, gia tăng không gian sử dụng nhưng vẫn đảm bảo vệ sinh dễ dàng.

R10 radius design - maximized usable space, optimized for easy cleaning

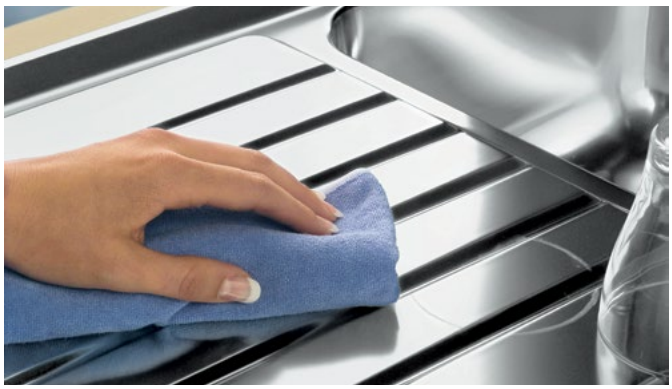
The sink features a 10mm radius (R10) design that maintains a sleek, modern aesthetic, maximizes usable space, and ensures effortless cleaning.



Bộ xả cải tiến / Updated waste set

Bộ xả với hộc chứa rác lớn phù hợp với công năng sử dụng của người châu Á. Ống siphon mềm linh hoạt, dễ lắp đặt, dễ phát hiện chất bẩn bị tắc, tăng tiện ích sử dụng cho hộc tủ bên dưới chậu bếp.

Waste set with a large trash basket - suitable for Asian users. Flexible soft siphon tube, easy to install, easy to detect clogged dirt and increasing under-cabinet space.



Dễ lau chùi / Easy to Clean

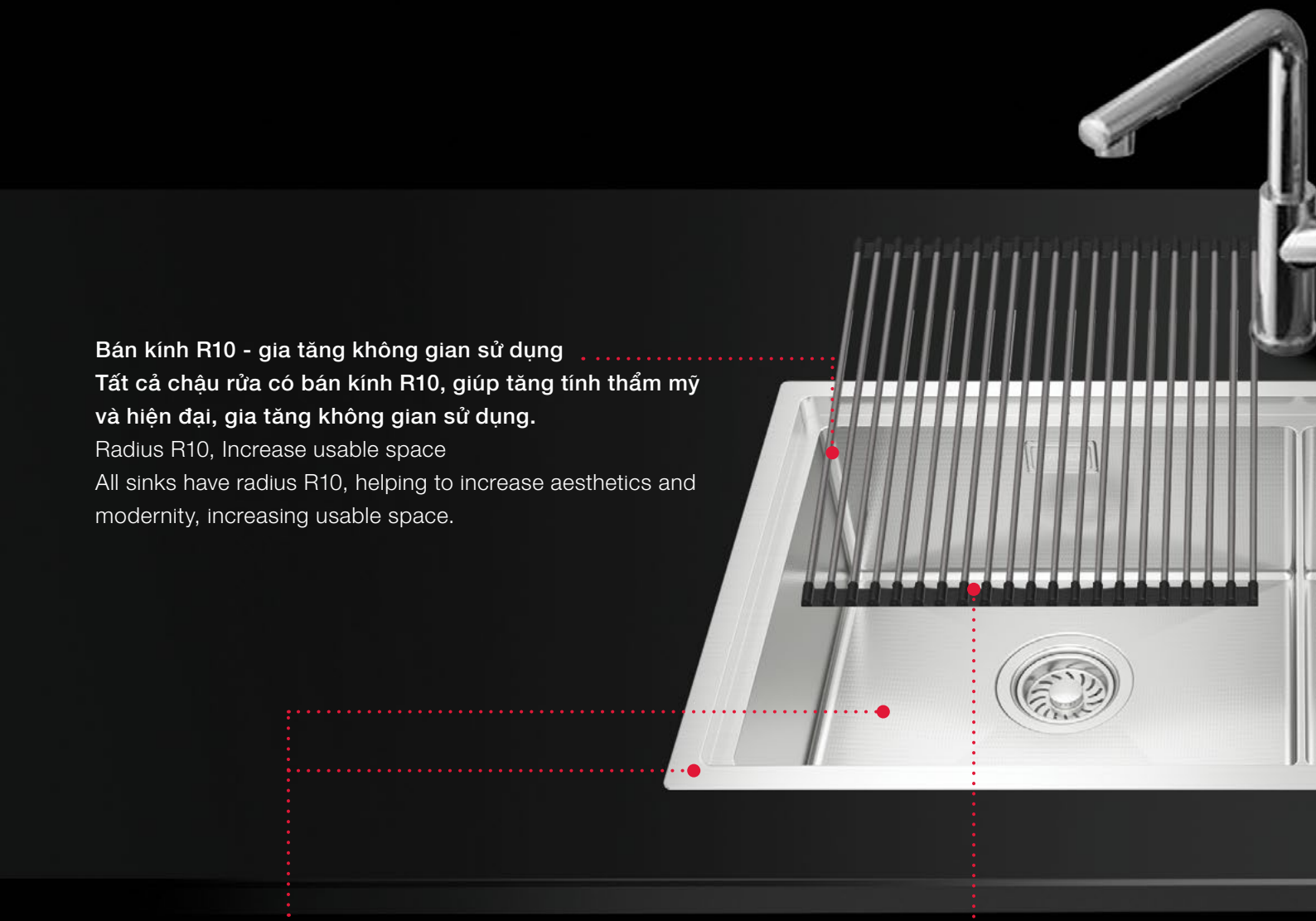
Lớp phủ nhẵn bóng giúp dễ dàng vệ sinh, ngăn ngừa sự hình thành của vi khuẩn và cặn bẩn.

The full and smooth glazed surface makes it easier for cleaning and prevents the formation of germs and deposits.

Bề mặt vân nổi chống trầy / Embossed surface

Được ứng dụng công nghệ dập tạo các hạt vân nổi trải đều trên bề mặt chậu, hạn chế được tối đa các tác nhân gây trầy xước chậu như bùi nhùi sắt, đồ dùng làm bếp va chạm khi làm bếp thường ngày.

Applying stamping technology to create embossed grains spread evenly on the sink's surface, minimizing factors that cause scratches to the bowl such as iron wool, kitchen utensils and collisions when cooking in the kitchen every day.



Bán kính R10 - gia tăng không gian sử dụng
Tất cả chậu rửa có bán kính R10, giúp tăng tính thẩm mỹ và hiện đại, gia tăng không gian sử dụng.
Radius R10, Increase usable space
All sinks have radius R10, helping to increase aesthetics and modernity, increasing usable space.

Độ dày chậu được gia tăng lên 1.0mm đối với lòng chậu và 2.0mm đối với vành chậu đảm bảo sự bền bỉ vượt trội và hạn chế tiếng ồn khi sử dụng tối đa.
The sink thickness is increased to 1.0mm for bowl and 2.0mm for plate ensuring outstanding durability and minimizing noise when in use.

Lưới đa năng bằng thép không gỉ, có thể xếp gọn khi không dùng. Thích hợp để lót nồi, úp ly tách, chén đĩa, v.v.
Multi-purpose mat can be folded when not used and used as a trivet or a racket for dishes and glass, etc



Bề mặt vân nổi chống trầy với công nghệ dập tạo các hạt vân nổi trải đều trên bề mặt chậu, hạn chế được tối đa các tác nhân gây trầy xước chậu thường ngày.
Embossed surface Applying stamping technology to create embossed grains spread evenly on the sink's surface, minimizing factors that cause scratches to the bowl when cooking in the kitchen every day.



Khay đựng bằng kim loại, chịu nhiệt tốt. Dùng để đựng trái cây hoặc thực phẩm sau khi sơ chế.
Heat-resistant metal colander for storing fruits or foods after preparation.

Thớt gỗ chất lượng cao, cho thêm không gian sơ chế thức ăn.
Chopping board - High-quality cutting board offers more work space for food preparation.



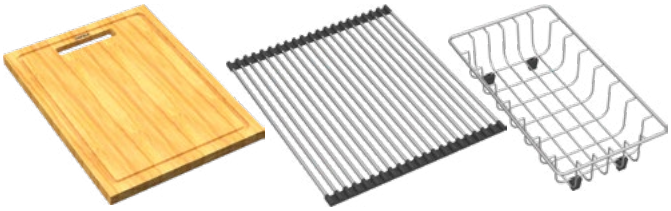
CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R0 HS24-SSN1S-7650_SILVER

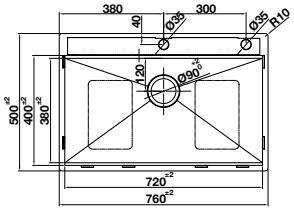
800 MM

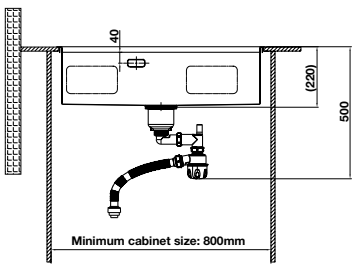
Stock Available

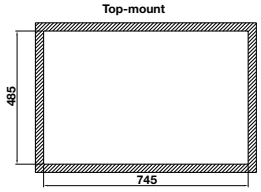


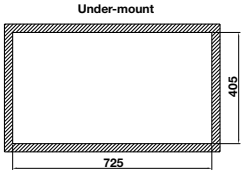
+











WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.20.627

- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Góc bo chậu: R10
- Kích thước chậu: 760D x 500R mm
- Kích thước bồn: 690D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 745D x 485R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon 567.25.879
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.830
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Rổ kim loại 567.25.820

- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Radius: R10
- Overall dimensions: 760L x 500W mm
- Bowl dimensions: 690L x 370W mm
- Installation methods:
  + Top-mount: 745L x 485W mm
- Cabinet size: 800 mm
- Included accessories:
  + Waste set
  + Rollmat
  + Cutting broad
  + Wire basket

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R0 HS24-SSN1S-8650_SILVER

900 MM

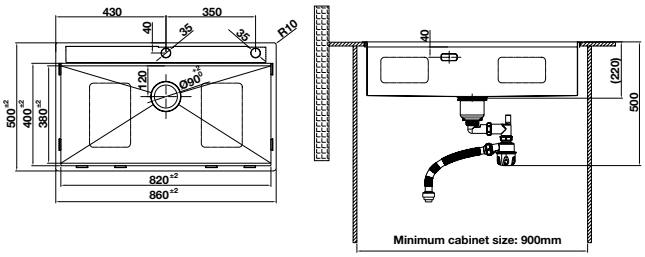
Stock Available

WARRANTY 5 YEARS

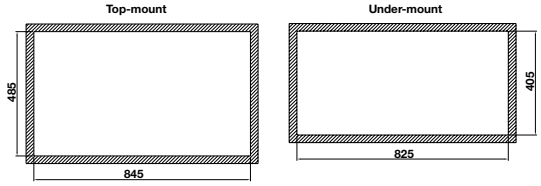
Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.20.637



- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Góc bo chậu: R10
- Kích thước chậu: 860D x 500R mm
- Kích thước bồn: 790D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 845D x 485R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon 567.25.879
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.830
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Rổ kim loại 567.25.820



- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Radius: R10
- Overall dimensions: 860L x 500W mm
- Bowl dimensions: 790L x 370W mm
- Installation methods:
  + Top-mount: 845Lx485W mm
- Cabinet size: 900 mm
- Included accessories:
  + Waste set
  + Rollmat
  + Cutting broad
  + Wire basket



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



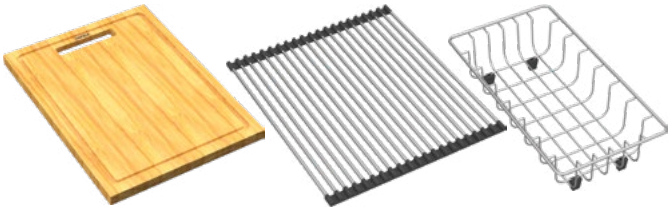
CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R0 HS24-SSN1S-7644_SILVER

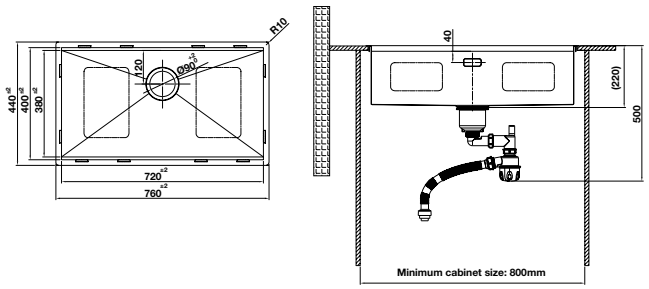
800 MM

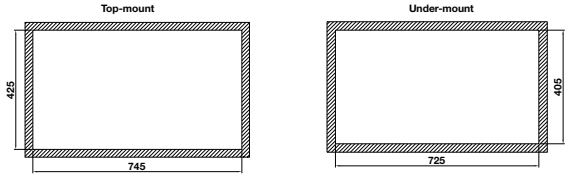
Stock Available



+







WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.24.467

- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Góc bo chậu: R10
- Kích thước chậu: 760D x 440R mm
- Kích thước bồn: 690D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon 567.25.879
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.830
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Rổ kim loại 567.25.820

- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Radius: R10
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 690L x 370W mm
- Installation methods:
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Cabinet size: 800 mm
- Included accessories:
  + Waste set
  + Rollmat
  + Cutting broad
  + Wire basket

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R0 HS24-SSN1S-8644_SILVER

900 MM

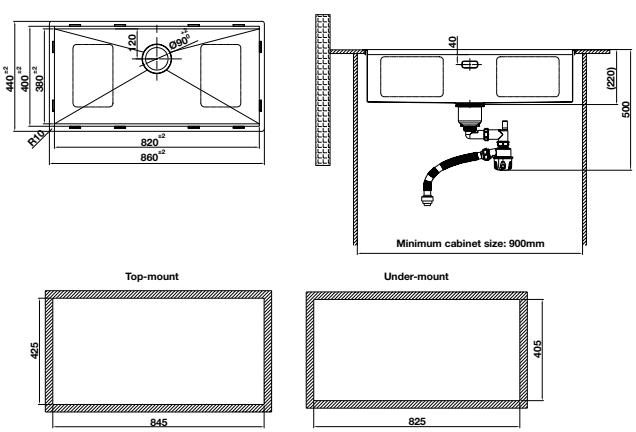
Stock Available

WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.24.477



- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.2 mm
- Góc bo chậu: R10
- Kích thước chậu: 860D x 440R mm
- Kích thước bồn: 790D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 825D x 405R mm
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phụ kiện bao gồm:
  + Bộ siphon 567.25.879
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.830
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Rổ kim loại 567.25.820



- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.2 mm
- Radius: R10
- Overall dimensions: 860L x 440W mm
- Bowl dimensions: 790L x 370W mm
- Installation methods:
- Under-mount: 825L x 405W mm
- Cabinet size: 900 mm
- Included accessories:
  + Waste set
  + Rollmat
  + Cutting broad
  + Wire basket

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R10 HS25-SSN2S-8644_SILVER

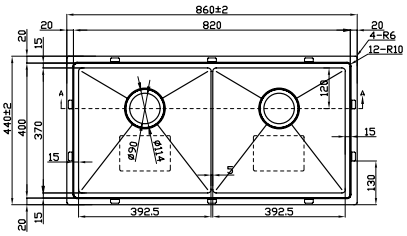
900 MM

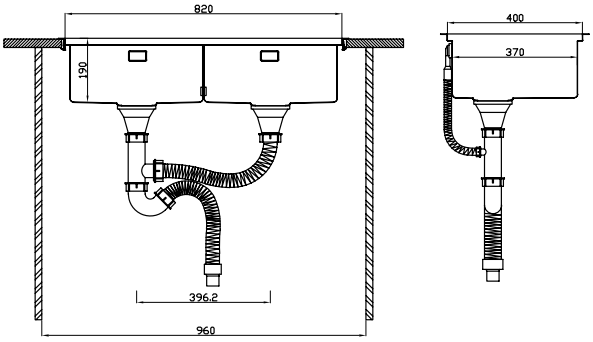
Stock Available



WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.94.023

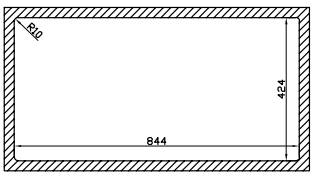




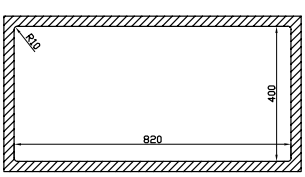
- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 860D x 440R mm
- Kích thước bồn: 392.5D x 370R mm/ 392.5D x 370R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 820D x 400R mm
- Hoàn thiện: Embossed
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 860L x 440W mm
- Bowl dimensions: 392.5L x 370W mm/392.5L x 370W mm
- Finish: Embossed
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 820L x 400W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 900 mm
- Installation methods: under-mount

Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

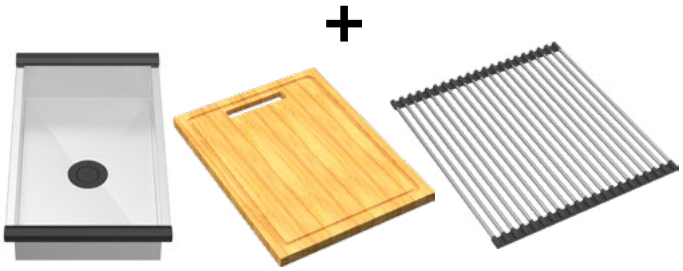


HÄFELE WS SINK COMBO 567.94.023 & ACC
COMBO CHẬU SUS 567.94.023 & PHỤ KIỆN

900 MM

Stock Available





WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.94.057

- Chậu đôi workstation 567.94.023
- Kích thước chậu: 860x440x200 mm
- Độ dày: 1.0mm lòng chậu + 2.0mm vành chậu
- Hoàn thiện: Embossed
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 820x400 mm
- Đóng gói trọn bộ gồm:
  + Bộ xả, siphon
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Lưới cuộn inox: 567.25.830
  + Chậu rửa nhỏ: 567.24.494

- Double bowl with workstation sink 567.94.023
- Size: 860x440x200 mm
- Thickness: 1.0mm bowl + 2.0mm plate
- Finish: Embossed
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 820L x 400W mm
- Packing full set with:
  + Big strainer, waste pipe and overflow
  + Cutting board: 567.25.932
  + Roll matt: 567.25.830
  + Mini bowl: 567.24.494

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
WS R10 HS25-SSN2S-8650_SILVER

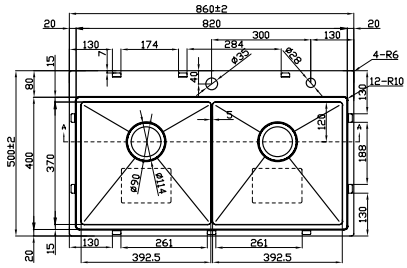
900 MM

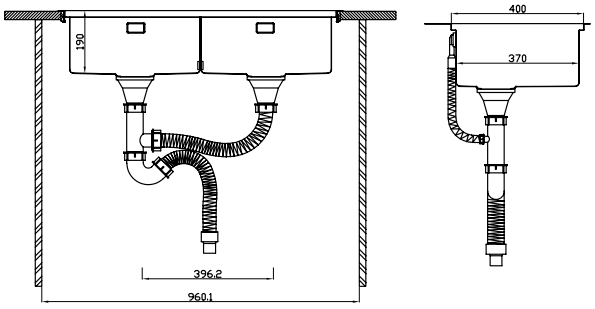
Stock Available



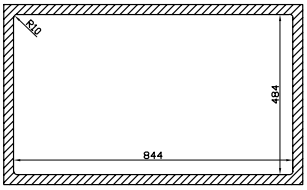
WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.94.024





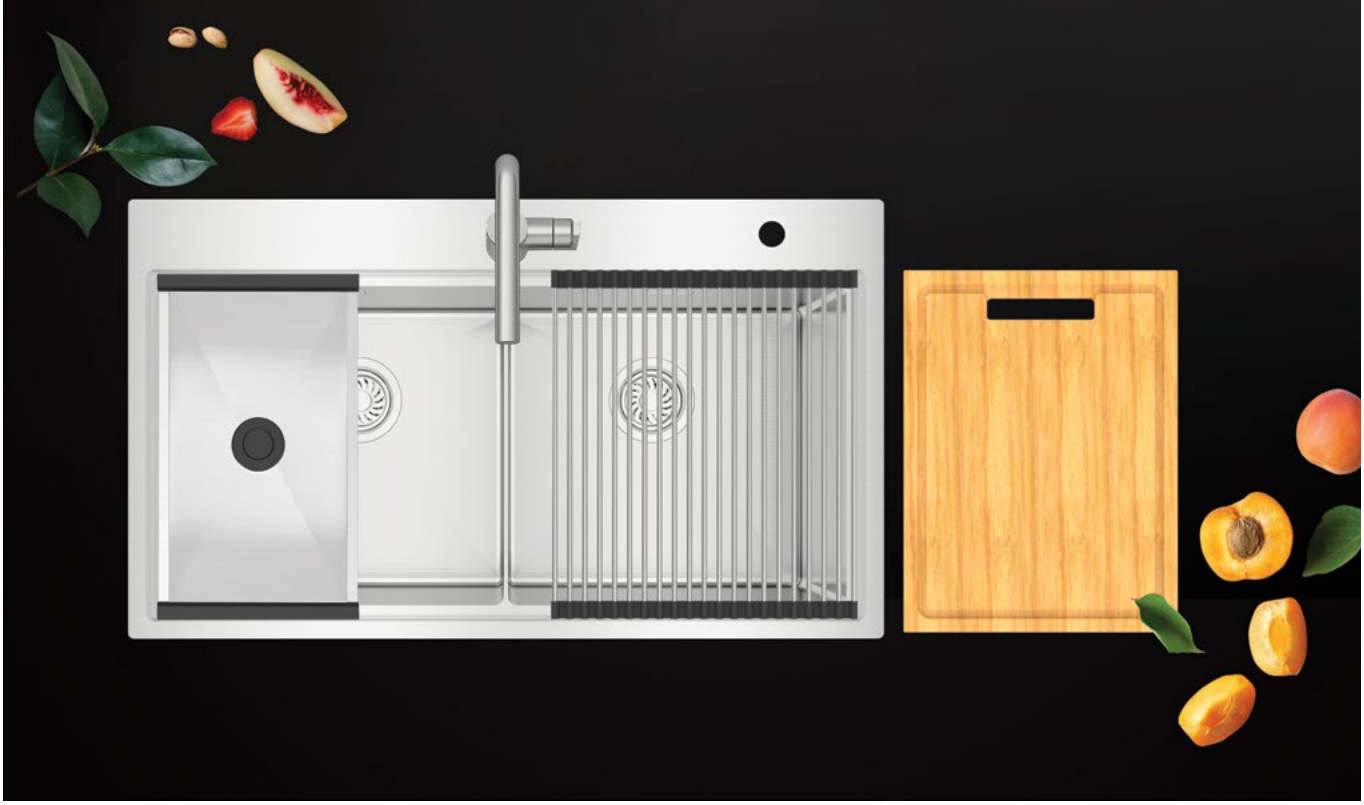
Top-mount



- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 860D x 500R mm
- Kích thước bồn: 392.5D x 370R mm/ 392.5D x 370R mm
- Hoàn thiện: Embossed
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 844D x 484R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 860L x 500W mm
- Bowl dimensions: 392.5L x 370W mm/392.5L x 370W mm
- Finish: Embossed
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 844L x 484W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 900 mm
- Installation methods: top-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

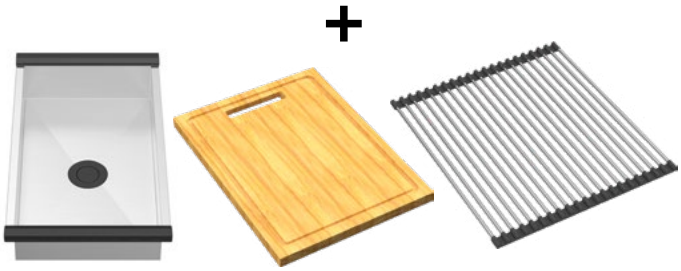


HÄFELE WS SINK COMBO 567.94.024 & ACC
COMBO CHẬU SUS 567.94.024 & PHỤ KIỆN

900 MM

Stock Available





WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Embossed	567.94.058

- Chậu đôi workstation 567.94.024
- Kích thước chậu: 860x500x200 mm
- Độ dày: 1.0mm lòng chậu + 2.0mm vành chậu
- Hoàn thiện: Embossed
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 844x484 mm
- Đóng gói trọn bộ gồm:
  + Bộ xả, siphon
  + Thớt gỗ: 567.25.932
  + Lưới cuộn inox: 567.25.830
  + Chậu rửa nhỏ: 567.24.494

- Double bowl with workstation sink 567.94.024
- Size: 860x500x200 mm
- Thickness: 1.0mm + 2.0 for plate
- Finish: Embossed
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 844L x 484W mm
- Packing full set with:
  + Big strainer, waste pipe and overflow
  + Cutting board: 567.25.932
  + Roll matt: 567.25.830
  + Mini bowl: 567.24.494

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

CHẬU BẾP INOX SATIN R10

SATIN R10 STAINLESS STEEL SINK



Thiết kế hiện đại và công nghệ cải tiến
Modern design with improve technology

Dòng chậu dập khuôn mới được tăng cường độ dày lên 1.0mm, góc chậu nhỏ R10 giúp sản phẩm có độ thẩm mỹ cao và hiện đại.

New line of pressing sinks with increased thickness to 1.0mm, the small R10 angle helps the product become more aesthetically pleasing and modern.



Dễ lắp đặt và tiện ích

Lắp nổi, Lắp âm: chậu được trang bị phụ kiện 2 bộ phụ kiện bắt vít.

Tích hợp được các phụ kiện khác: thớt, rollmat, rổ

Topmount/Undermount: The sink is equipped with 2 sets of screw accessories.

Can integrate other accessories: cutting board, rollmat, collander, wire basket.



Dễ dàng vệ sinh - Easy to clean

Lớp phủ nhẵn bóng giúp dễ dàng vệ sinh, ngăn ngừa sự hình thành của vi khuẩn và cặn bẩn.

The full and smooth glazed surface makes it easier for cleaning and prevents the formation of germs and deposits.



Bộ xả cải tiến - Updated waste set

Bộ xả với hộc chứa rác lớn phù hợp với công năng sử dụng của người châu Á. Ống siphon mềm linh hoạt, dễ lắp đặt, dễ phát hiện chất bẩn bị tắc, tăng tiện ích sử dụng cho hộc tủ bên dưới chậu bếp.

Waste set with a large trash basket - suitable for Asian users. Flexible soft siphon tube, easy to install, easy to detect clogged dirt and increasing under-cabinet space.



Độ bền cao - Sustainable

Chậu được phủ lớp bảo vệ hoàn toàn mặt dưới đáy chậu để tăng cường khả năng chống ẩm/rỉ sét và giảm độ ồn.

Completely covered with a protective layer on the bottom of the sink to enhance moisture/rust resistance and reduce noise.



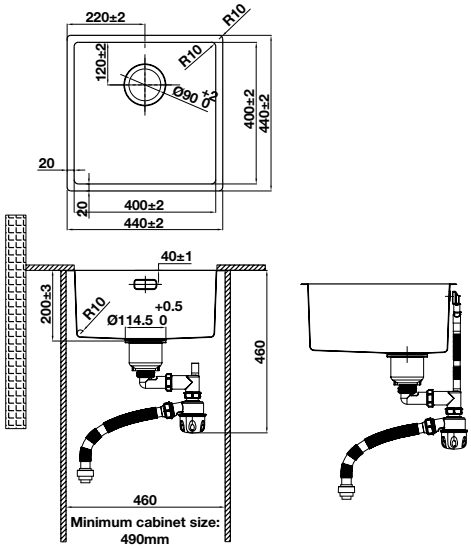
CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R10 HS24-SSN1S-440 _BR

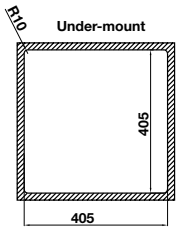
500 MM



WARRANTY 5 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
	Satin	567.24.447





- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 440D x 440R mm
- Kích thước bồn: 400D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 405D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.879)
- Kích thước tủ đề nghị: 500 mm
- Phương thức lắp đặt: Lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 440L x 440W mm
- Bowl dimensions: 400L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 405L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 500 mm
- Installation methods: under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



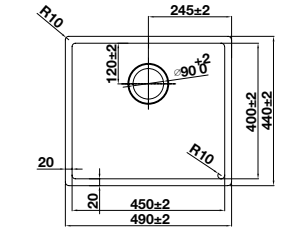
CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R10 HS24-SSN1S-490 _BR

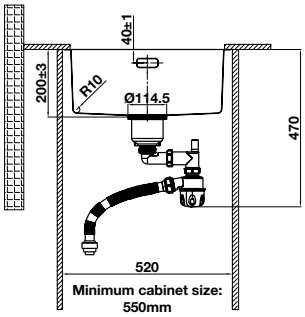
600 MM

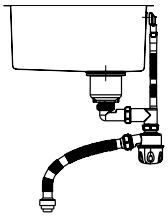


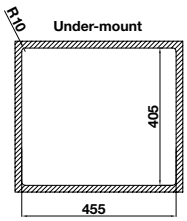
WARRANTY 5 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
	Satin	567.24.417









- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 490D x 440R mm
- Kích thước bồn: 450D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp âm: 455D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.879)
- Kích thước tủ đề nghị: 600 mm
- Phương thức lắp đặt: Lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 490L x 440W mm
- Bowl dimensions: 450L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 455L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 600 mm
- Installation methods: under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



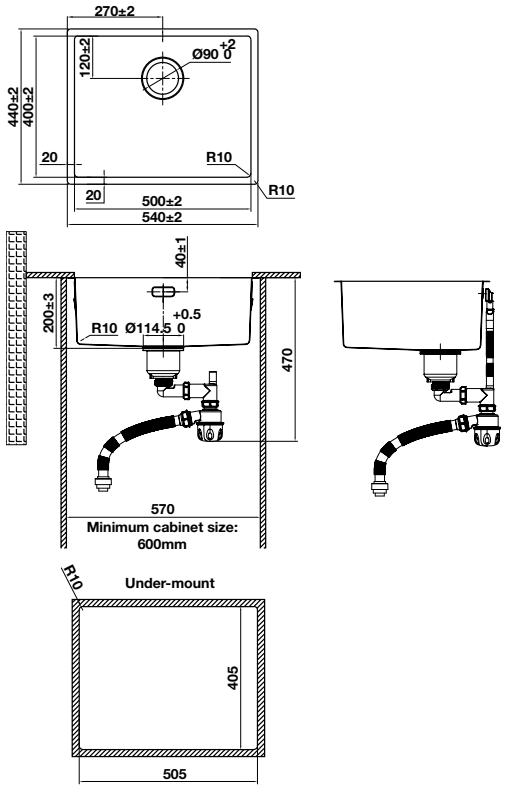
CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R10 HS24-SSN1S-540 _BR

600 MM



WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Satin	567.24.457



- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 540D x 440R mm
- Kích thước bồn: 500D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
- + Lắp âm: 505D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.879)
- Kích thước tủ đề nghị: 600 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 540L x 440W mm
- Bowl dimensions: 500L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Under-mount: 505L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 600 mm
- Installation methods: under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



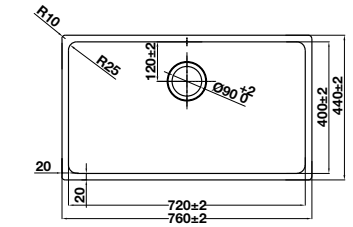
CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R25 HS24-SSN1S-760 _BR

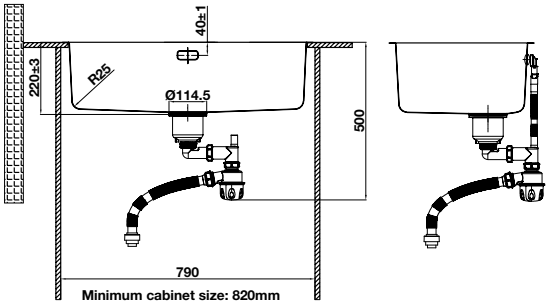
850 MM

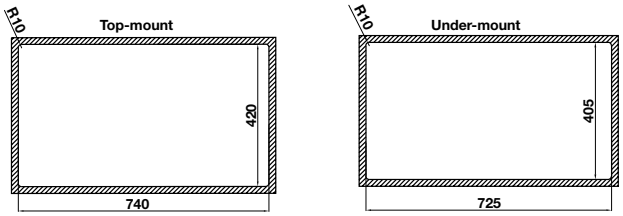


WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Satin	567.24.407







- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 760 x 440R mm
- Kích thước bồn:720 x 440R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 740D X 420R mm
  + Lắp âm: 725D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.879)
- Kích thước tủ đề nghị: 850 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 760L x 440W mm
- Bowl dimensions: 720L x 440W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 740L x 420W mm
  + Under-mount: 725L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 850 mm
- Installation methods: top-mount/under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R10 HS24-SSN2S-750 _BR

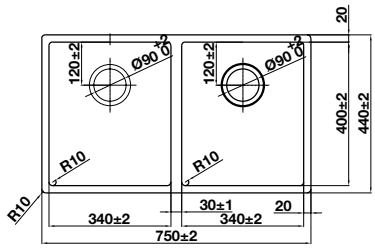
800 MM

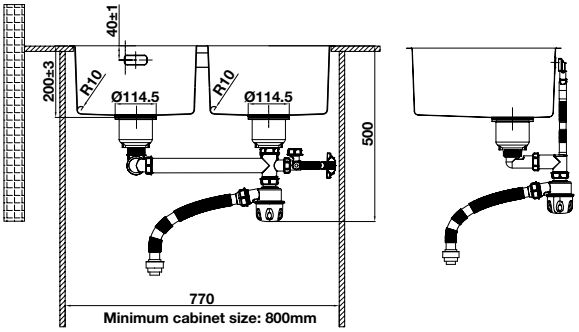
Stock Available

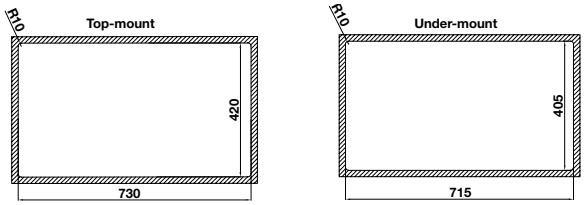


WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Satin	567.24.427







- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 750 x 440R mm
- Kích thước bồn: 340 x 400R mm/ 340 x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 730D X 420R mm
  + Lắp âm: 715D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.880)
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 750L x 440W mm
- Bowl dimensions: 340L x 400W mm/ 340L X 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 730L x 420W mm
  + Under-mount: 715L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 800 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU SUS SATIN / HÄFELE SATIN SINK
R10 HS24-SSN2S-870 _BR

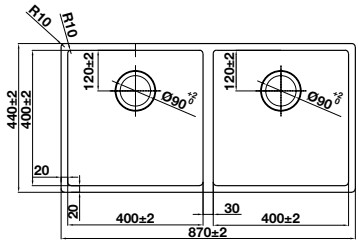
950 MM

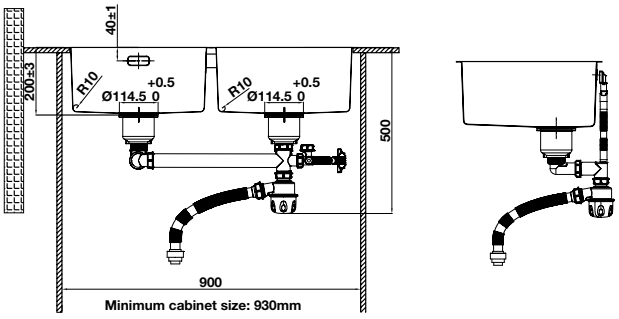
Stock Available

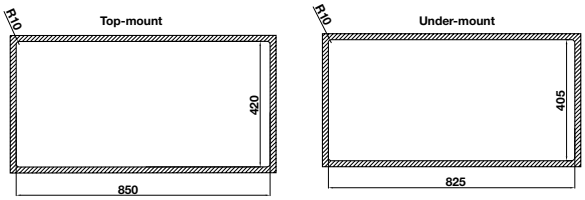


WARRANTY 5 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Satin	567.24.437







- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 870 x 440R mm
- Kích thước bồn: 400D x 400R mm/ 400D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 850D x 420R mm
  + Lắp âm: 825D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon + chén xả 567.25.880)
- Kích thước tủ đề nghị: 950 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 870L x 440W mm
- Bowl dimensions: 400L x 400W mm/ 400L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 850L x 420W mm
  + Under-mount: 825L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 950 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.


Ăn đủ chất, sống đủ "chill".
Savor your bites, treasure your life.

CHẬU BẾP INOX (KHỐI CHUNG CƯ)

STAINLESS STEEL SINKS FOR APARTMENT PROJECT



Dễ dàng vệ sinh - Easy to clean

Lớp phủ nhẵn bóng giúp dễ dàng vệ sinh, ngăn ngừa sự hình thành của vi khuẩn và cặn bẩn.

The full and smooth glazed surface makes it easier for cleaning and prevents the formation of germs and deposits.



Khe thoát nước - Overflow

Là một đặc tính về an toàn, giúp thoát nước khi lỗ thoát bị nghẽn và nước vẫn chảy.

A standard safety feature allows water to drain away in case the waste is blocked while the water is still running.



Đa dạng thiết kế và công nghệ cải tiến
Diversifying design with innovated technology

Tất cả chậu rửa có bán kính trong tối thiểu R10 nên dễ thao tác khi vệ sinh.

All sinks have a minimum internal radius (R10) making them easy to clean.



Ống thải linh hoạt
Corrugrated pipe and flexible hose

Linh động điều hướng ống thoát và tối ưu không gian hộc tủ cho các phụ kiện lưu trữ khác.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
HS21-SSN1S60P

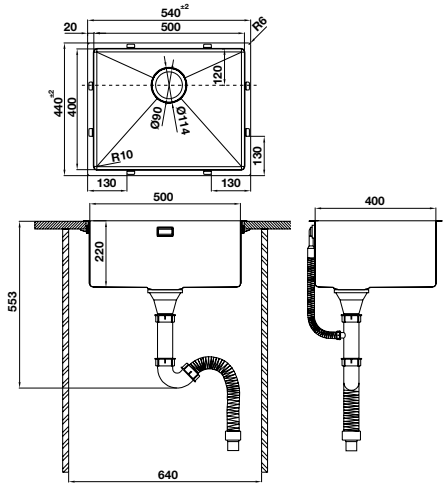


WARRANTY 5 YEARS

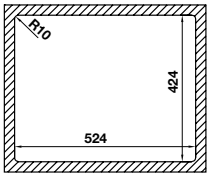
Art.No.
567.94.070

- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 540D x 440R mm
- Kích thước bồn: 500D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 524D x 424R mm
  + Lắp âm: 500D x 400R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 600 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

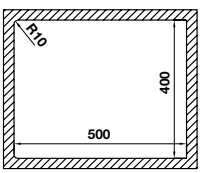
- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 540L x 440W mm
- Bowl dimensions: 500L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 524L x 424W mm
  + Under-mount: 500L x 400W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 600 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount



Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HS21-SSN1S80

800 MM

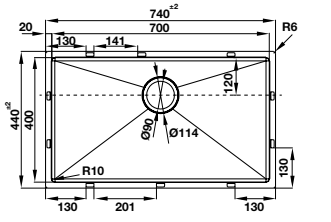


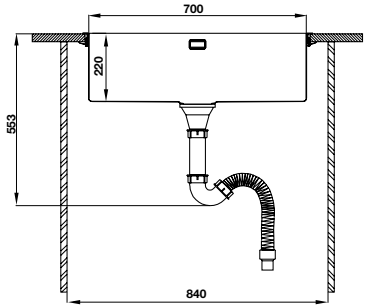
WARRANTY 5 YEARS

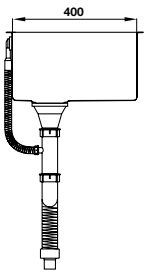
Art.No.
567.94.060

- Độ sâu bồn: 220 mm
- Độ dày: 1.0 mm
- Kích thước chậu: 740D x 440R mm
- Kích thước bồn: 700D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 724D x 424R mm
  + Lắp âm: 700D x 400R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm
- Phụ kiện đặt thêm: (Trang 205)
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.938
  + Thớt gỗ: 567.25.929
  + Rây kim loại: 567.25.913

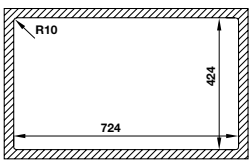
- Bowl depth: 220 mm
- Thickness: 1.0 mm
- Overall dimensions: 740L x 440W mm
- Bowl dimensions: 700Lx 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 724 x 424W mm
  + Under-mount: 700L x 400W mm
- Packing: full set with waste kit
- Recommended cabinet size: 800 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount
- Optional accessories: (Page 205)
  + Rollmat: 567.25.938
  + Cutting broad: 567.25.929
  + Colander: 567.25.913



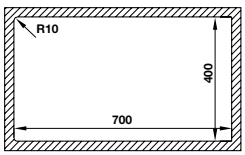




Top-mount



Under-mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX / STAINLESS STEEL SINK
HS22-SSN2S90P

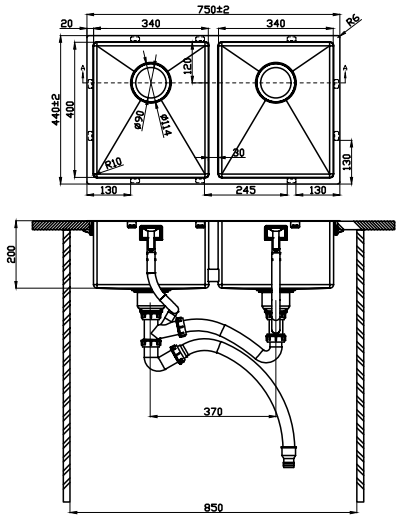


WARRANTY 5 YEARS

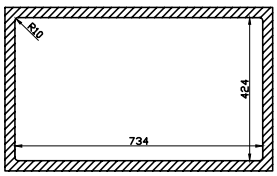
Art.No.
567.94.000

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 1.0mm
- Kích thước chậu: 750D x 440R mm
- Kích thước bồn: 340D x 400R mm / 340D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 734D x 425R mm
  + Lắp âm: 710D x 400R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon)
- Kích thước tủ đề nghị: 800 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm

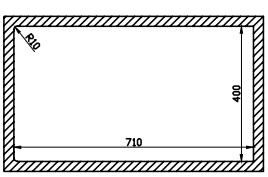
- Bowl depth: 200mm
- Thickness: 1.0mm
- Overall dimensions: 750L x 440W mm
- Bowl dimensions: 340L x 400W mm / 340L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 734L x 425W mm
  + Under-mount: 710L x 440W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon)
- Recommended cabinet size: 800 mm
- Installation method: top-mount/ under-mount



Top-mount



Under-mount



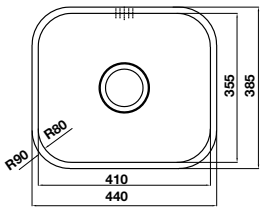
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

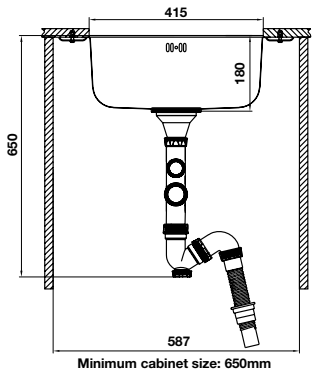


CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HS20-SSN1R50

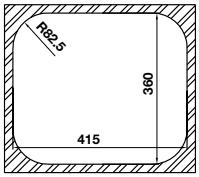
500 MM







Under mount



WARRANTY 5 YEARS

Art.No.
567.24.000

- Độ sâu bồn: 180 mm
- Độ dày: 0.8 mm
- Kích thước chậu: 440D x 390R mm
- Kích thước bồn: 410D x 355R mm
- Kích thước cắt đá: 415D x 360R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 567.25.922
- Kích thước tủ đề nghị: 500 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp âm

- Bowl depth: 180 mm
- Thickness: 0.8 mm
- Overall dimensions: 440L x 390W mm
- Bowl dimensions: 410L x 355W mm
- Cut-out dimensions: 415L x 360W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 567.25.922
- Recommended cabinet size: 500 mm
- Installation method: under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



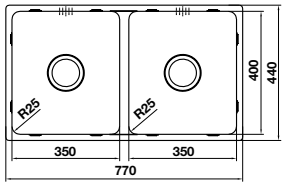
CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HS19-SSN2S90S

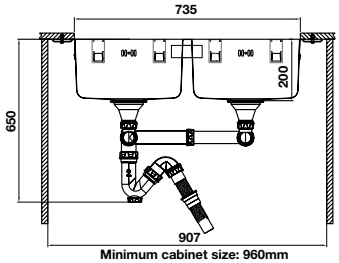


WARRANTY 5 YEARS

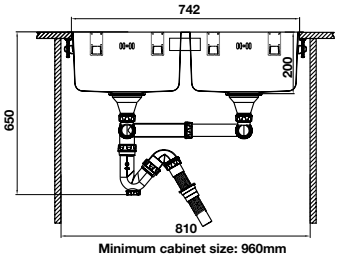
Art.No.
567.23.020

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 0,8 mm
- Kích thước chậu: 770D x 440R mm
- Kích thước mỗi bồn: 350D x 400R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 750D x 420R mm
  + Lắp âm: 735D x 405R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 567.25.923
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi/ lắp âm
- Phụ kiện đặt thêm: (Trang 205)
  + Lưới để đồ Rollmat: 567.25.938
  + Thớt gỗ: 567.25.929
  + Rây kim loại: 567.25.913





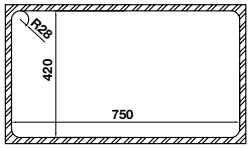
Minimum cabinet size: 960mm



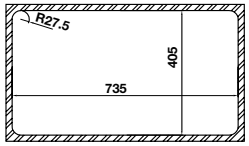
Minimum cabinet size: 960mm

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 0.8 mm
- Overall dimensions: 770L x 440W mm
- Bowls dimensions: 350L x 400W mm
- Cut-out dimensions:
  + Top-mount: 750L x 420W mm
  + Under-mount: 735L x 405W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 567.25.923
- Recommended minimum cabinet size: 900 mm
- Installation methods: top-mount/ under-mount
- Optional accessories: (Page 205)
  + Rollmat: 567.25.938
  + Cutting broad: 567.25.929
  + Colander: 567.25.913

Top mount



Under mount



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



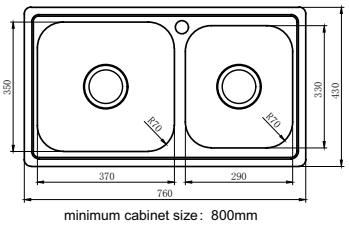
CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HAFELE HS26-SSN2S-760_BR

800 MM

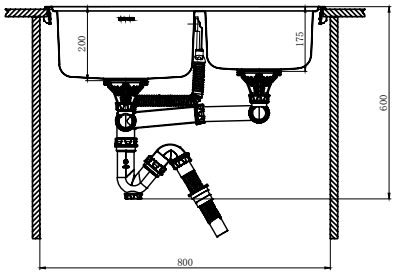
NEW

WARRANTY 5 YEARS

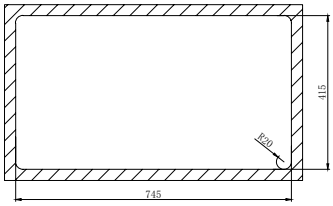




minimum cabinet size: 800mm



Top-mount



Art.No.
567.24.428

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 0.8 mm
- Kích thước chậu:760D x 430R mm
- Kích thước bồn: 370D x 350R mm/ 290D x 330R mm
- Kích thước cắt đá:
  + Lắp nổi: 745D x 415R mm
- Kích thước tủ đế nghị: 800 mm
- Đóng gói trọn bộ gồm siphon, bộ xả

- Bowl depth: 200 mm
- Thickness: 0.8 mm
- Overall dimensions: 760L x 430W mm
- Bowl dimensions:370L x 350W mm/ 290L x 330W mm
- Installation methods:
  +Top-mount: 745L x 415W mm
- Min Cabinet size: 800 mm
- Packing full set with waste kit

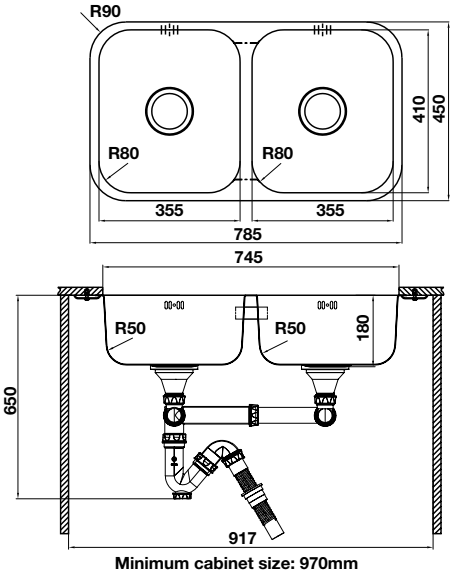
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HS20-SSN2R90S

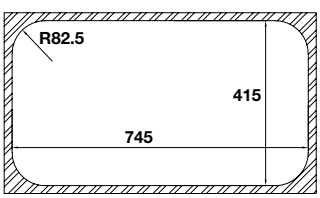
900 MM





Minimum cabinet size: 970mm

Under mount



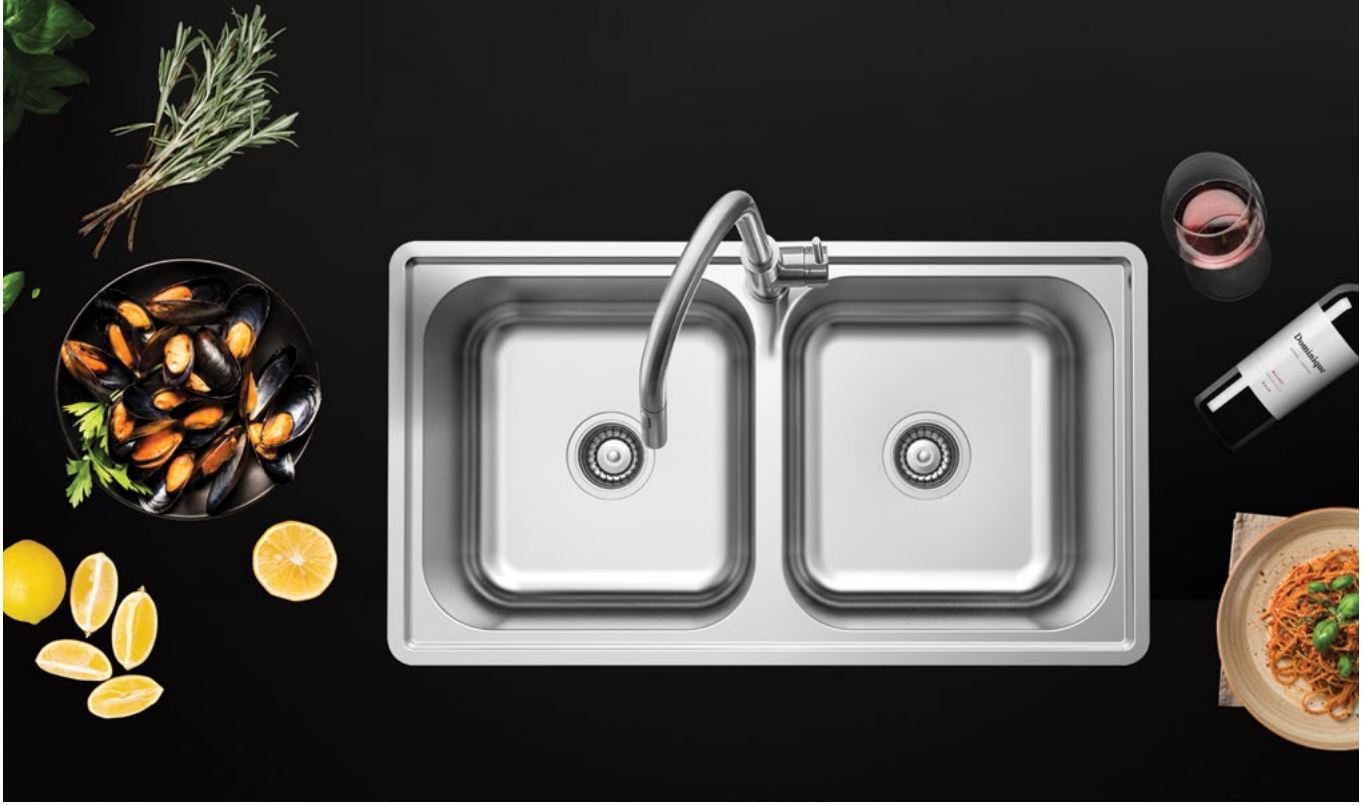
WARRANTY 5 YEARS

Art.No.
567.20.506

- Độ sâu bồn: 180 mm
- Độ dày: 0.8 mm
- Kích thước chậu: 785D x 450R mm
- Kích thước bồn: 355D x 410R mm
- Kích thước cắt đá: 745D x 415R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 567.25.923
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp âm

- Bowl depth: 180mm
- Thickness: 0.8 mm
- Overall dimensions: 785L x 450W mm
- Bowl dimensions: 355L x 410W mm
- Cut-out dimensions: 745L x 415W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 567.25.923
- Recommended cabinet size: 900 mm
- Installation method: under-mount

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



CHẬU INOX HÄFELE / HÄFELE STAINLESS STEEL SINK
HS20-SSN2R90M

900 MM

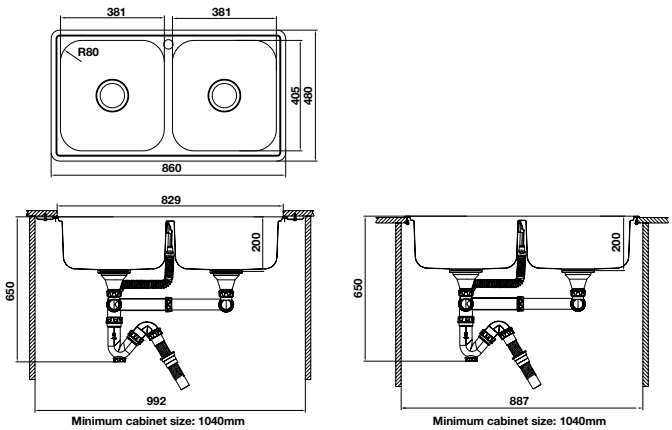


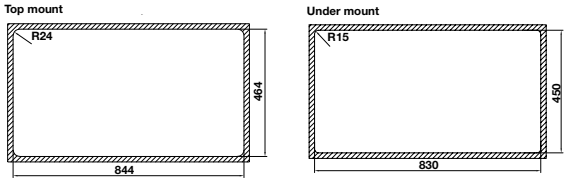
WARRANTY 5 YEARS

Art.No.
567.20.493

- Độ sâu bồn: 200 mm
- Độ dày: 0.8 mm
- Kích thước chậu: 860D x 480R mm
- Kích thước bồn: 381D x 405R mm
- Kích thước cắt đá: 844D x 464R mm
- Đóng gói: 1 bộ tiêu chuẩn (kèm siphon): 567.25.875
- Kích thước tủ đề nghị: 900 mm
- Phương thức lắp đặt: lắp nổi

- Bowl depth: 200mm
- Thickness: 0.8 mm
- Overall dimensions: 860L x 480W mm
- Bowl dimensions: 381L x 405W mm
- Cut-out dimensions: 844L x 464W mm
- Packing: full set with waste kit (including siphon): 567.25.875
- Recommended cabinet size: 900 mm
- Installation method: top-mount





Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



HƯỚNG DẪN VỆ SINH & BẢO QUẢN CHẬU BẾP

SINKS CARE & CLEANING INSTRUCTIONS

Vệ sinh hằng ngày cho chậu rửa của bạn
Daily care for your sink

Cốt lõi của việc bảo dưỡng chậu rửa là "phòng ngừa trước, chăm sóc nhẹ nhàng". Bạn sẽ cần nước rửa chén, bọt biển mềm và khăn lau. Thực hiện 3 bước đơn giản mỗi ngày để vệ sinh chiếc bồn rửa bằng inox/đá của bạn.

① Làm ướt và lấy một lượng vừa đủ nước rửa chén vào mặt mềm của miếng bọt biển
② Lau bề mặt chậu nhẹ nhàng theo đường vân hoàn thiện của sản phẩm
③ Rửa lại bằng nước sạch và lau khô theo đường vân hoàn thiện của chậu bằng khăn mềm

CẦN TRÁNH:

① Phun xịt trực tiếp chất tẩy rửa mạnh lên sản phẩm
② Các chất ăn mòn/ Sản phẩm làm sạch có tính mài mòn/ Chất lỏng hoặc axit mạnh và kiềm
③ Miếng bùi nhùi, bàn chải cọ rửa cứng
④ Hạn chế va chạm mạnh với các vật cứng (như dao) trong quá trình sử dụng hàng ngày

The core of sink maintenance is “prevention, gentle care.” You’ll need dishwashing liquid, a soft sponge, and cleaning cloth. Follow these three simple steps every day to clean your stainless steel/stone sink.

① Wet and apply a small amount of dishwashing liquid to the soft side of the sponge.
② Wipe the surface of the sink gently following the finished surface pattern of the product.
③ Rinse with clean water and dry along the finish of the sink with a soft cloth.

AVOID:

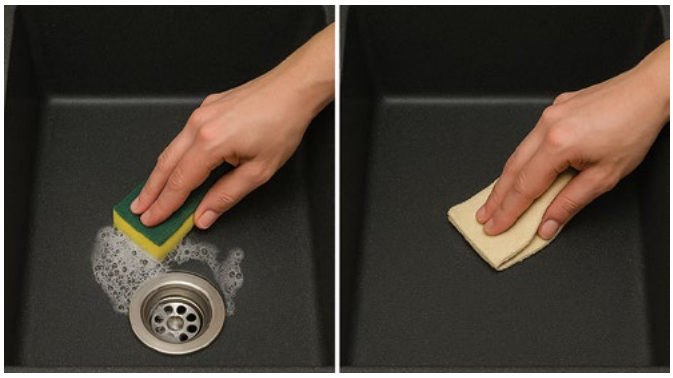
① Spray strong detergent directly onto the product.
② Corrosive substances/ Abrasive cleaning products/ Strong liquids or acids and alkalis
③ Steel wool, hard brush
④ Avoid strong impacts with hard objects (such as knives) during daily use.

Loại bỏ vết mài mòn kim loại*
Removing metal abrasion

Bồn rửa đá cực kỳ cứng. Đôi khi, nồi có thể để lại vết mài mòn kim loại trên bề mặt sáng. Việc loại bỏ các đường tối này rất dễ dàng. Thoa một ít dầu ăn lên miếng bọt biển ướt ở mặt mềm. Lau sạch bồn rửa bằng mặt mềm của miếng bọt biển, theo chuyển động tròn. Hỗn hợp dầu và nước sẽ giải phóng vết mài mòn kim loại khỏi bồn rửa. Rửa sạch bồn rửa bằng xà phòng rửa chén và nước ấm để loại bỏ dầu. Sau đó lau khô bằng khăn sợi nhỏ.

Granite sinks are extremely hard. Sometimes pots might leave a metal abrasion on bright surfaces. Removing these dark lines is easy. Apply some cooking oil to the wet sponge on the soft side. Clean the sink with the soft side of the sponge, with circular movements. The mixture of oil and water releases the metal abrasion from the sink. Rinse your sink with dish soap and warm water for oil removal. Then dry it with a microfiber cloth.





Loại bỏ các vết đổi màu*
Removing discolouration

Nếu bạn để lâu không vệ sinh bồn rửa đá, các hạt cặn vôi sẽ tích tụ trên bề mặt. Các cặn này thường tích tụ quanh vòi trộn và trên ống thoát nước, vì bát đĩa khô ở đây và các giọt nước bốc hơi. Việc sử dụng các chất tẩy rửa gốc axit, chẳng hạn như chất tẩy rửa giấm hoặc axit citric, sẽ giúp ích trong trường hợp này. Chúng hòa tan lớp vôi và bụi bẩn, đồng thời trả lại màu ban đầu cho bồn rửa. Chỉ cần xịt chất tẩy rửa gốc axit vào bồn rửa và để trong một thời gian ngắn. Sau đó lau bằng khăn ẩm và lau khô bằng khăn sợi nhỏ.

If you go for a long time without cleaning your sink, limescale particles will gather on the surface. These deposits typically gather around the mixer tap and on the drainer, as dishes dry here and water droplets evaporate. The use of acid-based cleaning agents, such as vinegar cleaner or citric acid, helps here. They dissolve the lime and dirt layer and give the sink back its original color. Simply spray the sink with an acid-based cleaner and let it work for a short time. Then wipe with a damp cloth and dry with a microfiber cloth.

* Lưu ý thêm dành riêng cho chậu đá. (Special notice for granite sink).

BÍ QUYẾT CHỌN CHẬU BẾP THÍCH HỢP HOW TO CHOOSE YOUR SINK?

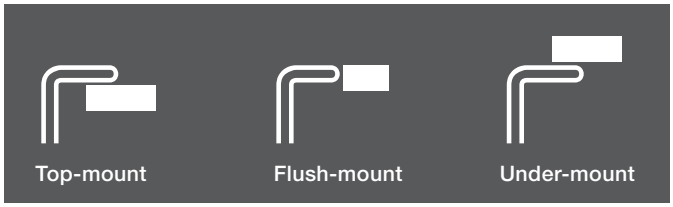
Trong các khu vực chính của căn bếp, khu vực phục vụ việc sơ chế thực phẩm và dọn rửa sau bữa ăn đóng vai trò vô cùng quan trọng, mà trong đó chậu rửa chính là trọng tâm - nơi được người làm bếp sử dụng nhiều nhất. Do đó, để chọn được chậu rửa phù hợp cần có sự cân nhắc nhiều yếu tố để việc dọn rửa thật sự dễ dàng và thoải mái.

One of your kitchen's main components, cleaning zone, or rather the sink is also your most used appliance. Therefore, you need to take into consideration different things to find the best sink that makes every wash easily and smoothly.

Lắp âm / lắp nổi / lắp bằng?
Under-mount / Top-Mount / Flush-mount

Đối với chậu lắp nổi, hay lắp dương, mép chậu sẽ nằm trên bàn bếp tạo thành gờ với độ dày vừa phải, còn mép chậu lắp âm sẽ nằm dưới bàn bếp. Vì thế chậu lắp âm cho gian bếp vẻ ngoài trang nhã và cũng dễ dàng bảo quản, vệ sinh hơn. Tuy nhiên, chậu lắp nổi vẫn là lựa chọn của nhiều người nhờ sự đơn giản trong lắp đặt và phù hợp với tất cả vật liệu bề mặt bếp. Trong khi đó, chậu lắp bằng là sự kết hợp giữa lắp âm và lắp nổi và vì thế sở hữu ưu điểm của cả hai loại chậu.

For top-mount sinks, the edge will be above the worktop to form a ledge with a moderate thickness, while under-mount sinks will fit under. The latter gives your kitchen a seamless and elegant look, while being easy to clean. However, top-mount sinks are still the choice of many people thanks to the simplicity of installation and being suitable for all worktop materials. Flush-mount sinks, meanwhile, is a combination of top-mount and under-mount sinks, and thus sharing their advantages.



Chất liệu & hoàn thiện / Materials & finishes

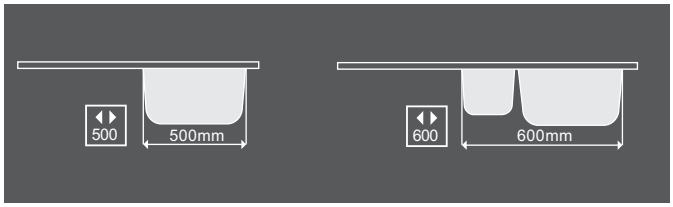
Trong hai loại vật liệu phổ biến của chậu bếp hiện nay, đá thạch anh tổng hợp có ưu điểm kháng khuẩn, chịu nhiệt cao và hạn chế trầy xước. Đặc biệt, vật liệu không đòi hỏi nhiều công sức bảo quản và có nhiều lựa chọn màu sắc (xám, đen v.v.). Ngoài ra, bạn cũng có thể chọn bề mặt gia công theo ý thích như thô ráp tự nhiên (dòng chậu Granstone® của Häfele) hoặc sáng bóng, mịn màng (chậu Gransilk®)..
Chậu inox (thép không gỉ) lại dành cho những ai yêu thích phong cách truyền thống, cũng như muốn tiết kiệm chi phí và công sức bảo quản trong quá trình sử dụng.

Of the two most popular sink materials, quartz composite is resistant to bacteria, heat, and scratches. Requiring low maintenance, quartz sinks also come with many colors such as grey and anthracite. You also can choose your favorite finish with quartz such as stony, slight rough (the Granstone® range of Häfele) and silky-smooth (the Gransilk® range).
Stainless steel sinks, on the other hand, are best for those who love traditional style and want to save money as well as maintenance efforts during use.

Kích thước (chiều rộng)
Dimensions (width)

Dù bạn chọn loại chậu nào, điều quan trọng là chậu phải phù hợp với chiều rộng của tủ bếp. Vì thế khi chọn mua chậu rửa trong ấn phẩm này, hãy lưu ý rằng chiều rộng của tủ nhà bạn phải bằng hoặc lớn hơn thông số được ghi.

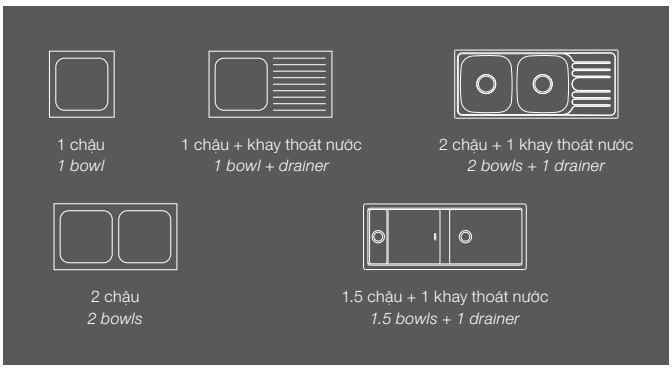
Whatever sink you choose, do not forget to make sure that it fits into your cabinet. The width of your cabinet, in fact, must be the same or larger than the stated dimension.



Thiết kế / Design

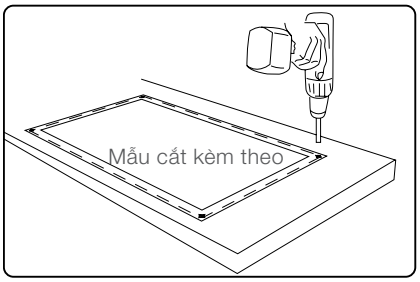
Với chậu đơn, bạn sẽ có đủ không gian để vệ sinh các nồi chảo lớn hoặc chuẩn bị một lượng lớn thực phẩm, nhưng chậu đôi lại tiện dụng trong trường hợp bạn muốn tách biệt khu vực rửa chén bát và chuẩn bị thực phẩm. Tuy nhiên, nếu là người thường xuyên rửa chén bát bằng tay, bạn sẽ cần chậu có kèm khay thoát nước để úp chén và tránh nước văng lên bề mặt bếp.

A single-bowl makes it easy to clean big pans and pots or prepare a large amount of foods, while a double-bowl sink is best when you want to separate dishwashing and food preparation zones. However, if you prefer to wash dishes by hand, you will need a sink with a drainer helping your dishes dried and protecting your countertop from water splashes.

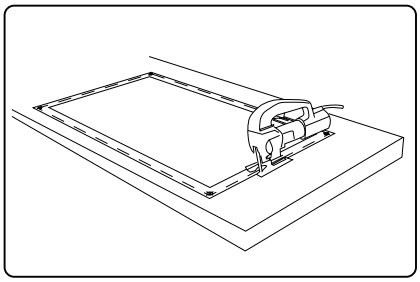


HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT / INSTALLATION

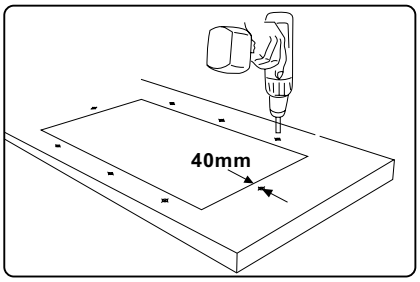
CHUẨN BỊ



Khoan 4 lỗ ở góc - đường kính 1/2”

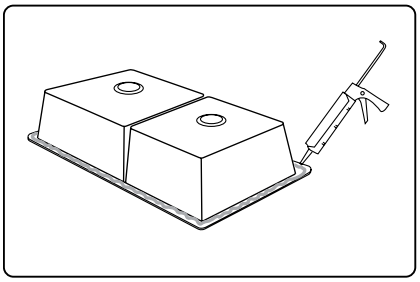


Cắt dọc theo đường kẻ này để nối các lỗ

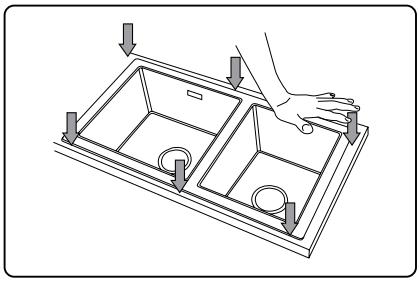


Khoan 8 lỗ ở phía sau 13 sâu 17mm ở mặt sau đá

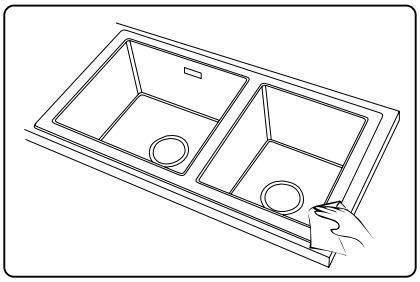
DÀNH CHO LẮP NỔI



Keo silicon

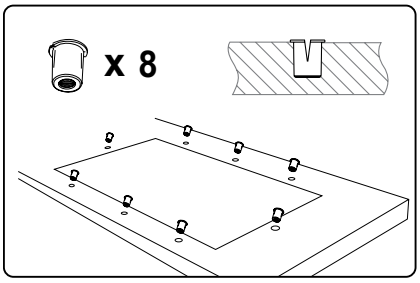


Ấn xuống

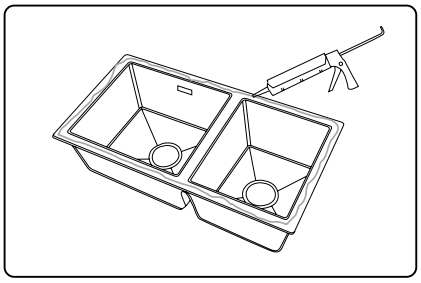


Vệ sinh

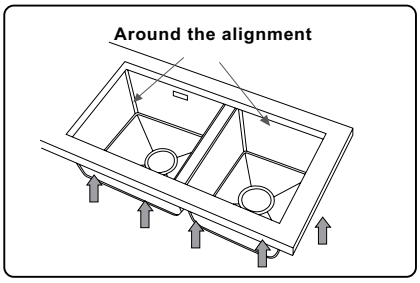
DÀNH CHO LẮP ÂM



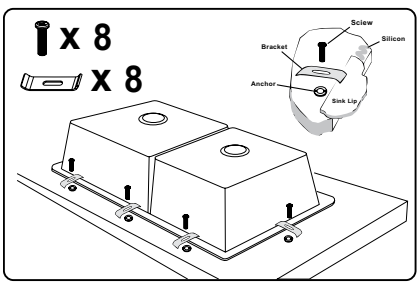
Khoan 8 lỗ ở phía sau và lắp tắc kê



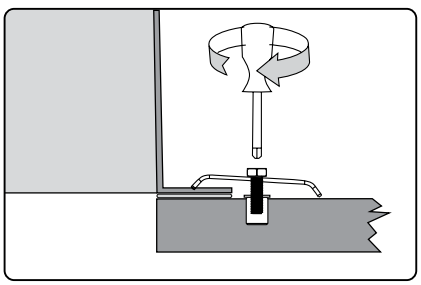
Keo silicon



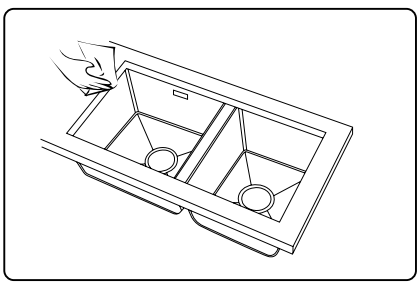
Canh chỉnh xung quanh



Định vị



Vặn chặt tất cả ốc



Vệ sinh

KÍCH THƯỚC TỦ TỐI THIỂU

MINIMUM CABINET SIZE

>1000 mm


570.33.330


570.33.530


570.33.430

900 mm


570.36.300


570.35.380


577.25.310


570.36.400


570.35.480


577.25.410


570.36.500


570.35.580


577.25.510


577.25.330


577.25.530


567.24.488


567.24.489


567.24.437


567.94.023


567.94.024


567.20.506


567.20.493


567.20.637


567.24.477

800 mm


570.30.300


567.24.485


567.24.483


567.24.487


570.30.500


567.24.484


567.24.486


567.24.482


570.30.800


567.94.000


567.24.427


567.24.407


567.20.627


567.94.060


567.24.467

600 mm


567.24.481


567.24.480

567.94.070

567.24.417

567.24.457

500 mm

567.23.083

567.24.000

567.24.447





Bảo vệ sức khoẻ gia đình từ những điều nhỏ nhất.

Protect your family's health from the tiniest things.

VÒI BẾP

FAUCETS





Đầu vòi kéo dài / Pull-out spray head

Linh hoạt trong sử dụng, dễ điều chỉnh vòi để tăng độ thuận lợi cho người dùng.

Flexible in use, easy to adjust for user convenience.



Thân vòi xoay linh hoạt / 360° swivel range

Độ xoay chuyển rộng mang đến sự linh hoạt trong sử dụng, dễ dàng điều chỉnh hướng vòi theo nhu cầu.

A wide rotation offers great flexibility in use and easy adjustment as needed.



Dễ vệ sinh / Easy to clean

Dễ dàng làm sạch bằng khăn ẩm, tiết kiệm thời gian vệ sinh cho người dùng.

Easy to clean with a damp towel, saving time for users.



Đầu phun chức năng kép
Dual functional spray head

Chuyển đổi nhanh giữa các chế độ trộn trộn bọt khí nhẹ và phun tia hoa sen mạnh mẽ.

Switch changes between aerated stream and powerful spray for the greater user's experience.



Bộ chia nước có đĩa sứ cao cấp
High quality ceramic cartridge

Độ bền lên đến 500.000 lần đóng mở.

Lasting up to 500,000 times of opening and closing.



Đầu vòi tạo bọt chuẩn châu Âu
European aerator

Chống tắc và hạn chế văng nước theo tiêu chuẩn Châu Âu.

For anti-clogging and splash-free stream.



VÒI NÓNG / LẠNH

COLD & HOT WATER TAPS

TIỆN ÍCH 2 TRONG 1.

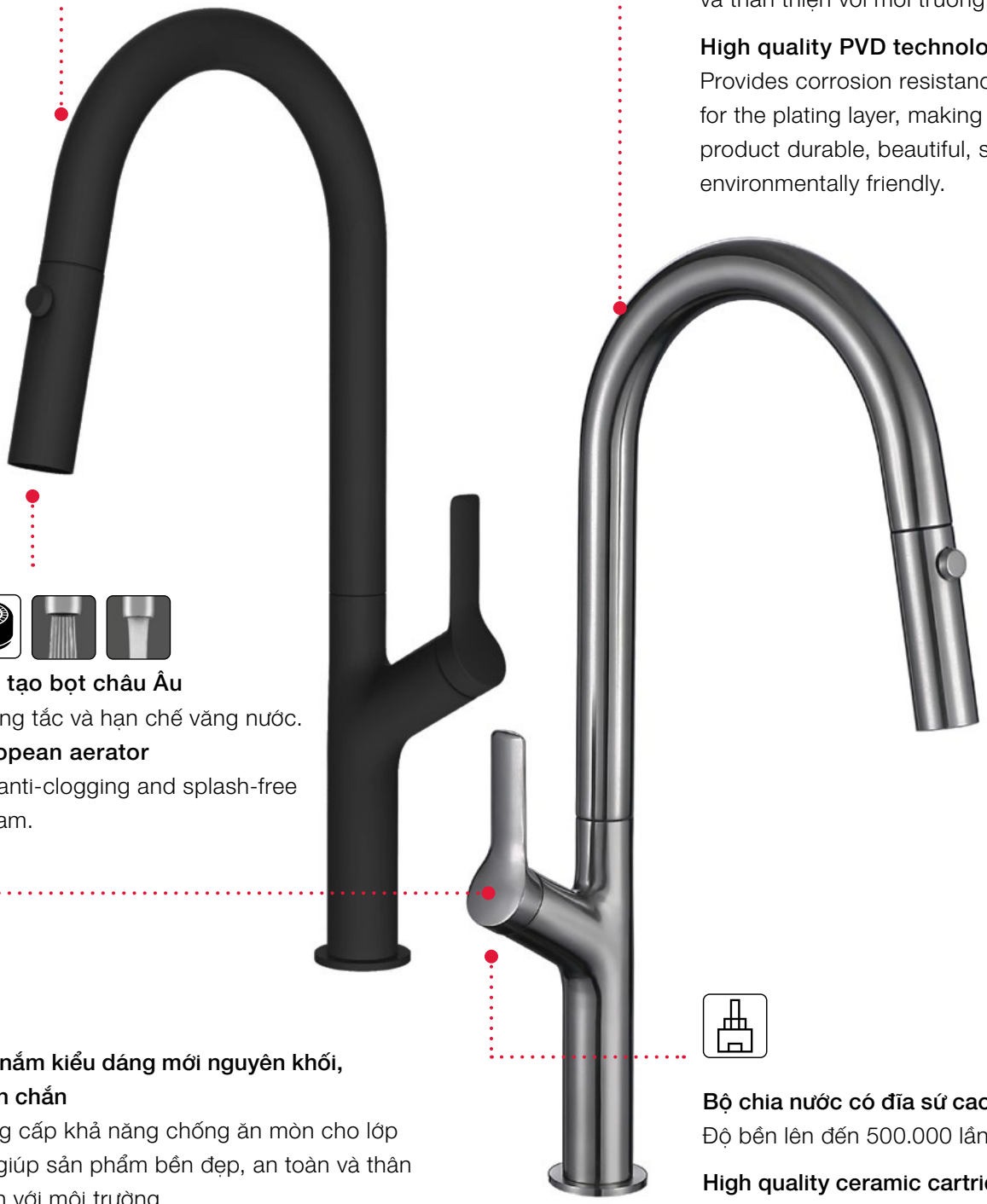
2-IN-1 COMFORT.

Vật liệu chất lượng
Chất liệu thép không gỉ chắc chắn đảm bảo tuổi thọ lâu dài, chống ăn mòn tốt, kháng khuẩn, dễ vệ sinh.

Quality material
Stainless steel material ensures long lifetime, good anti-corrosion, anti- bacteria and easy to clean.

Công nghệ mạ PVD chất lượng cao
Cung cấp khả năng chống ăn mòn cho lớp mạ giúp sản phẩm bền đẹp, an toàn và thân thiện với môi trường.

High quality PVD technology
Provides corrosion resistance for the plating layer, making the product durable, beautiful, safe and environmentally friendly.



Đầu tạo bọt châu Âu
Chống tắc và hạn chế văng nước.

European aerator
For anti-clogging and splash-free stream.

Tay nắm kiểu dáng mới nguyên khối, chắn chắn
Cung cấp khả năng chống ăn mòn cho lớp mạ giúp sản phẩm bền đẹp, an toàn và thân thiện với môi trường.

New handle design
Provides corrosion resistance for the plating layer, making the product durable, beautiful, safe and environmentally friendly.

Bộ chia nước có đĩa sứ cao cấp
Độ bền lên đến 500.000 lần đóng mở.

High quality ceramic cartridge
Lasting up to 500,000 times of opening and closing.



VÒI BẾP HÄFELE HYDROS / HÄFELE TAP HYDROS
HT20-CH1F187





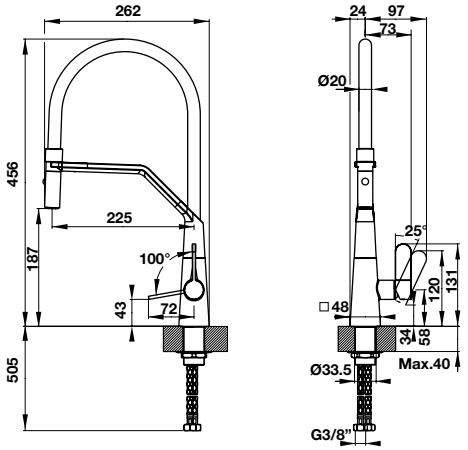
MADE IN EUROPE

WARRANTY 2 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
●	Màu đen Black	570.82.230

- Chất liệu:
  - Đầu vòi và chân đế: đồng mạ chrome
  - Thân vòi: nhựa EPDM cao cấp
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi linh hoạt
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - Spray head and base: brass with chrome
  - Hose: high quality EPDM silicone
- Cold & hot water mixer
- Flexible spray head
- Packing: full set (hose included)



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE HYDROS / HÄFELE TAP HYDROS
HT20-CH1P241





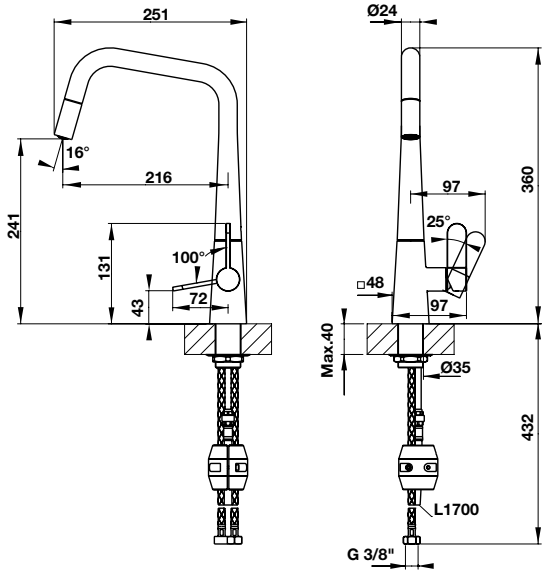
MADE IN EUROPE

WARRANTY 2 YEARS

Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	570.82.220

- Chất liệu: đồng mạ chrome
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material: brass with chrome
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head
- Packing: full set (hose included)



Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE HYDROS / HÄFELE TAP HYDROS
HT20-CH1P259





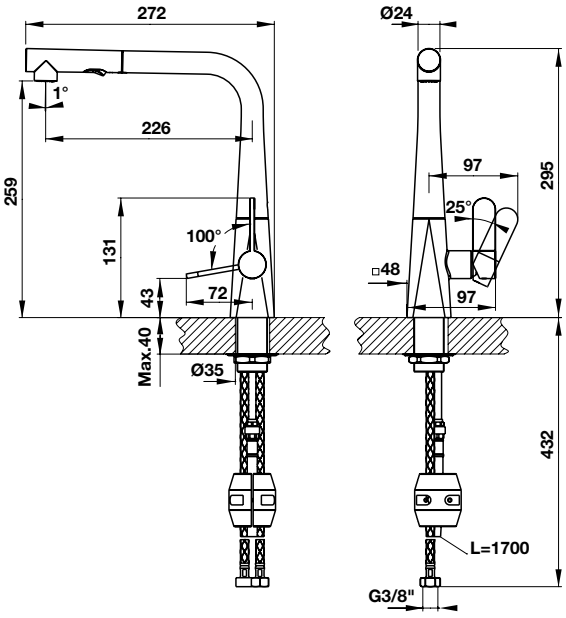
MADE IN EUROPE

WARRANTY 2 YEARS

Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	570.82.210

- Chất liệu: đồng mạ chrome
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material: brass with chrome
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head
- Packing: full set (hose included)



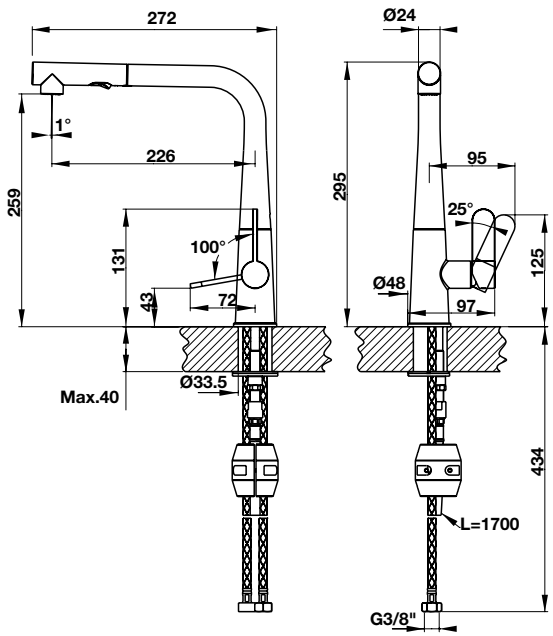
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE GRANITE TAP
HT20-GH1P259









MADE IN EUROPE

WARRANTY 2 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
	Màu đen Black	570.82.300
	Màu xám Grey	570.82.400
	Màu kem Cream	570.82.500

- Chất liệu: đồng mạ màu đá & chrome
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material: brass with chrome & granite plated
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head
- Packing: full set (hose included)

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

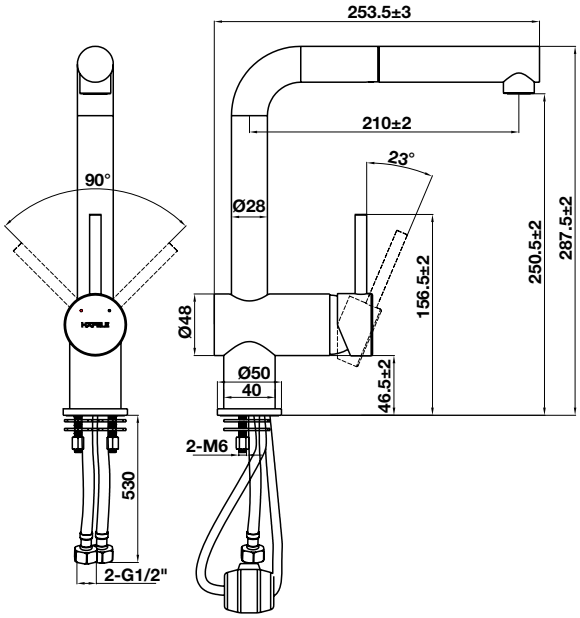


VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE GRANITE TAP
HT21-GH1P250





	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
	Màu đen Black	577.55.390
	Màu xám Grey	577.55.590
	Màu kem Cream	577.55.290



- Vật liệu:
  - Thân đồng
  - Đầu vòi inox
  - Bộ chia nước Sedal
  - Đầu lọc Neoperl
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - Brass Body
  - SUS Spout
  - Sedal Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head
- Packing: full set (hose included)

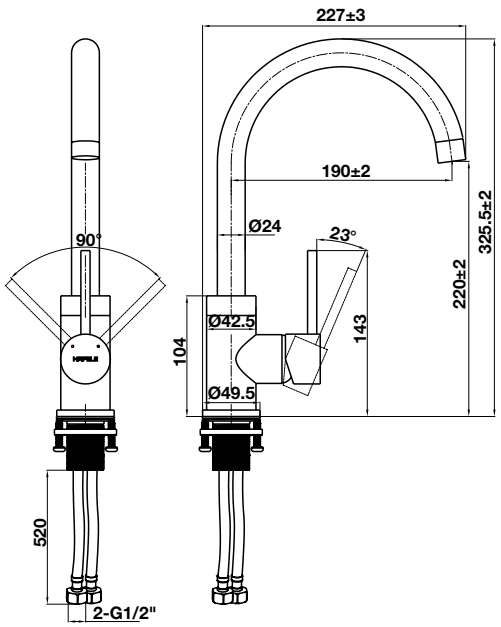
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE GRANITE TAP
HT21-CH1F220C









WARRANTY 2 YEARS

	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
	Màu đen Black	577.56.300
	Màu xám Grey	577.56.500
	Màu kem Cream	577.56.200

- Vật liệu:
  - Thân đồng
  - Đầu vòi đồng
  - Bộ chia nước Sedal
  - Đầu lọc Neoperl
- Vòi nóng/ lạnh
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - Brass Body
  - Brass Spout
  - Sedal Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Cold & hot water mixer
- Packing: full set (hose included)

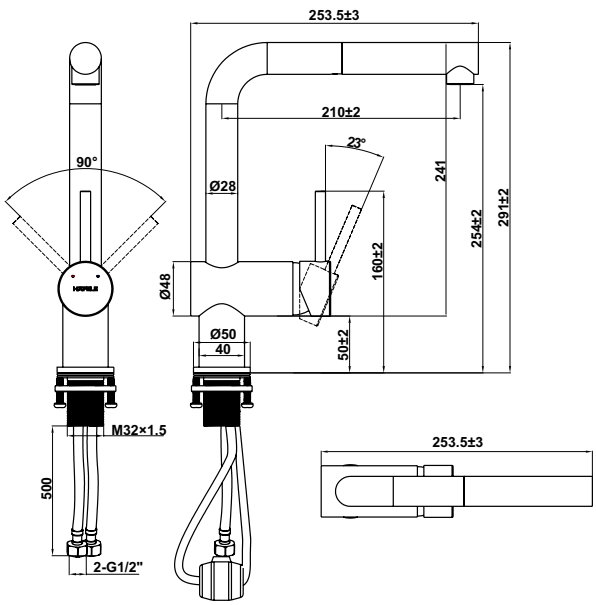
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HT21-CH1P254







WARRANTY 2 YEARS

Vật liệu / Material	Màu sắc / Color	Art.No.
- Thân & đầu vòi: đồng - Bộ chia nước: Sedal - Đầu lọc: Neoperl - Brass Body & Spout - Sedal Cartridge - Neoperl Aerator	Chrome	577.55.200
- Thân đồng - Đầu vòi kẽm và nhựa - Bộ chia nước Sedal - Đầu lọc Neoperl - Brass Body - Zamak & ABS Spout - Sedal Cartridge - Neoperl Aerator	Chrome	577.55.280

- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Cold & hot water mixer
- Pull-out spray head
- Packing: full set (hose included)

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HT21-CH1F220U



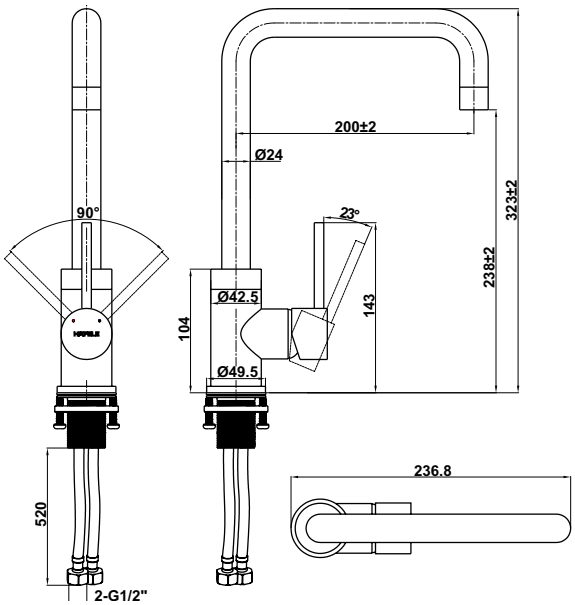


WARRANTY 2 YEARS

Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	577.55.250

- Vật liệu:
  - Đồng
  - Bộ chia nước Sedal
  - Đầu lọc Neoperl
- Vòi nóng/ lạnh
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - Brass
  - Sedal Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Cold & hot water mixer
- Packing: full set (hose included)



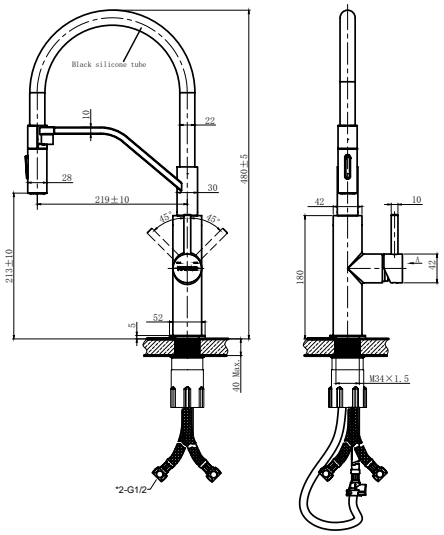
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
SEMI-PRO TAP HT26-SH1F485-BR







NEW

WARRANTY 2 YEARS

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
BRUSH	570.85.001

- Vật liệu:
  - SUS304
  - Bộ chia nước Sedal 35mm
  - Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi linh hoạt kéo dài kèm giá đỡ nam châm với hai chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - SUS304
  - Sedal Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Color: Brush
- Cold & hot water mixer
- Flexible silicone hose with magnetic
- Spray head with two functions
- Packing: full set (hose included)

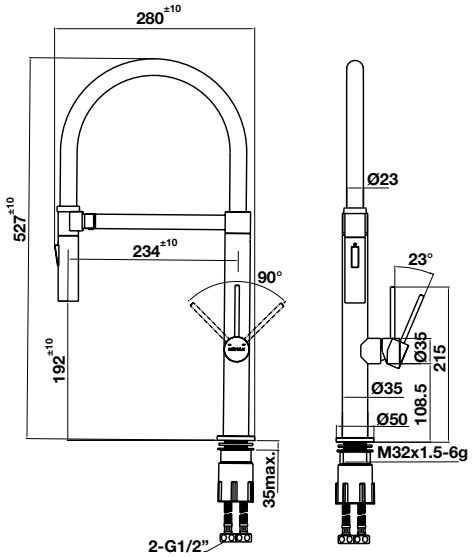
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP







Code	Hoàn thiện / Finish	Art.No.
HT24-SH1F527-BR	Brush/ Chrome mờ	570.85.051
HT24-SH1F527-TITAN	Titan	570.85.451

- Lưu lượng nước chảy: 6.8L ở 3 bar
- Vật liệu:
  + SUS304
  + Bộ chia nước Sedal 35mm
  + Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome mờ/Titan
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi linh hoạt kéo dài kèm giá đỡ nam châm với hai chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Flow rate: 6.8L at 3 bar
- Material:
  + SUS304
  + Sedal Cartridge
  + Neoperl Aerator
- Color: Brush/ Titan
- Cold & hot water mixer
- Flexible silicone hose with magnetic two functions spout head
- Packing: full set (hose included)

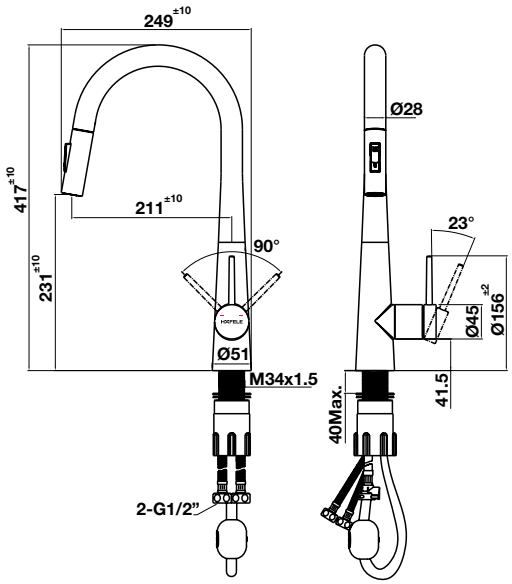
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP









WARRANTY 2 YEARS

HT24-SH1P417

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Brush/ Chrome mờ	570.85.041
Titan (Gun metal)	570.85.441
Đen (Matt black)	567.24.498

- Lưu lượng nước chảy: 7.0 - 7.8L ở 3 bar
- Vật liệu:
  + SUS304
  + Bộ chia nước Sedal 35mm
  + Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome mờ/Titan
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài 2 chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Flow rate: 7.0-7.8L at 3 bar
- Material:
  + SUS304
  + Sedal Cartridge
  + Neoperl Aerator
- Color: Brush/ Titan
- Cold & hot water mixer
- Extendable spout head with two functions
- Packing: full set (hose included)

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE LUX-P / HÄFELE TAP
LUX-P HT25-SH1F449



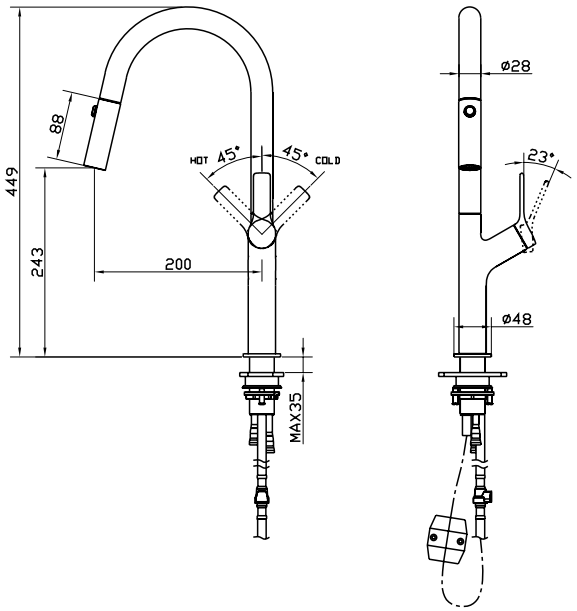




WARRANTY 2 YEARS

LUX-P HT25-SH1F449

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Chrome bóng (Chrome)	570.85.043
Đen mờ (Black)	570.85.044
Chrome mờ (Brush)	570.85.045
Titan (Gun Metal)	570.85.046



- Vật liệu:
  + SUS304
  + Bộ chia nước Sedal 35mm
  + Đầu lọc Neoperl
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài 2 chức năng
- Lưu lượng nước chảy: 3.8L/phút ở 3 bar
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

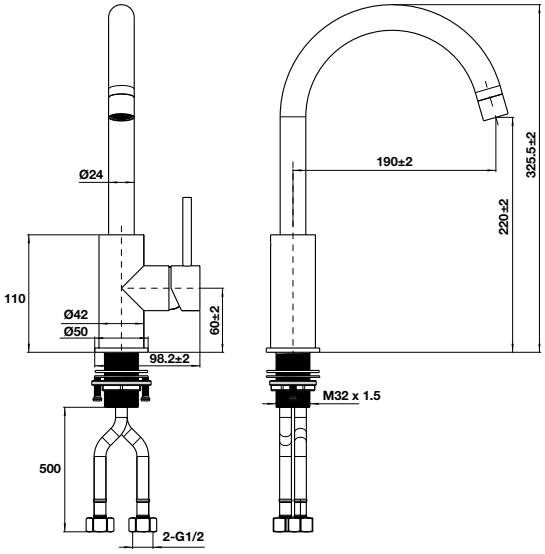
- Material:
  + SUS304
  + Sedal Cartridge
  + Neoperl Aerator
- Cold & hot water mixer
- Extendable spout head with two functions
- Flow rate: 3.8L/min at 3 bar
- Packing: full set (hose included)

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HT25-SH1F220





WARRANTY 2 YEARS

HT25-SH1F220

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Đen mờ (Black)	570.85.047
Chrome mờ (Brush)	570.85.042

- Vật liệu:
  + SUS304
  + Bộ chia nước Sedal
  + Đầu lọc Neoperl
- Vòi nóng/lạnh
- Lưu lượng nước chảy: 3.2l/ phút ở 3 bar
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  + SUS304
  + Sedal Cartridge
  + Neoperl Aerator
- Cold & hot water mixer
- Flow rate: 3.2l/m at 3 bar
- Packing: full set (hose included)

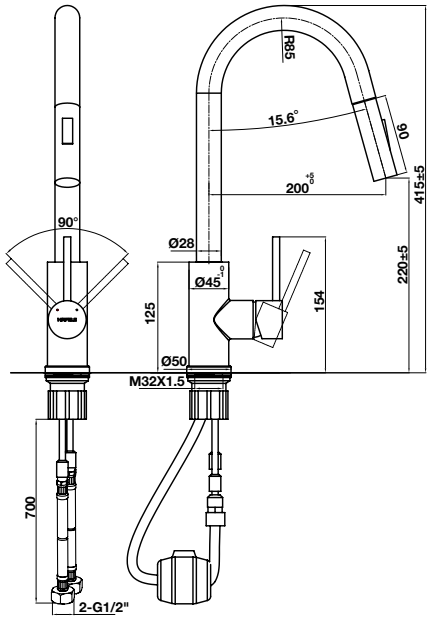
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HAFELE TAP HT26-SH1P410CR







NEW

WARRANTY 2 YEARS

Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	577.55.201

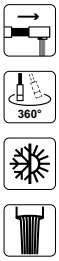
- Vật liệu:
  - Thân + đầu vòi inox 304
  - Bộ chia nước Wanhai
  - Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài hai chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - SUS 304 body & Spout
  - Wanhai Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Color: Chrome
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head with two functions
- Packing: full set (hose included)

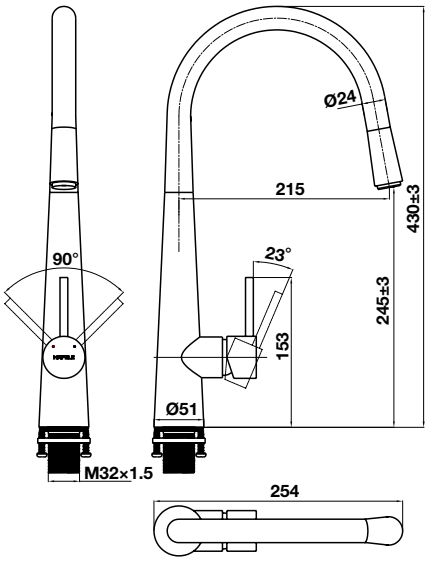
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HAFELE TAP HT26-SH1P430CR







Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	577.55.203

- Vật liệu:
  - Thân + đầu vòi inox 304
  - Đầu vòi đồng
  - Bộ chia nước Wanhai
  - Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome
- Vòi nóng/ lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài (1 chức năng)
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - SUS 304 Body & Spout
  - Wanhai Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Color: Chrome
- Cold & hot water mixer
- Extendable spray head 1F
- Packing: full set (hose included)

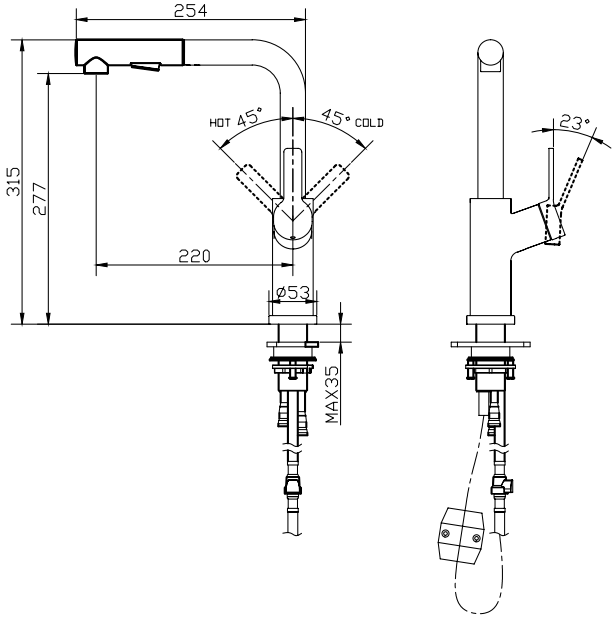
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
LUX-P HT25-SH1P315







WARRANTY 2 YEARS

HT25-SH1P315

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Chrome bóng	570.85.048
Chrome mờ	570.85.049

- Vật liệu:
  - SUS304
  - Bộ chia nước Sedal 35mm
  - Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome bóng
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi rửa có thể kéo dài 2 chức năng
- Lưu lượng nước chảy: 3.8L/ phút ở 3 bar
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - SUS304
  - Sedal Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Color: Chrome
- Cold & hot water mixer
- Extendable spout head with two functions
- Flow rate: 3.8Lat 3 bar
- Packing: full set (hose included)

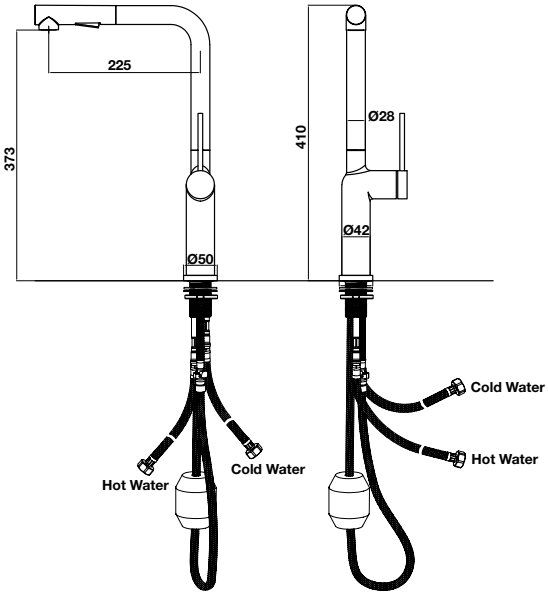
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
LUX-P HT26-SH1P410-BR







NEW

WARRANTY 2 YEARS

HT25-SH1P315

Hoàn thiện / Finish	**Art.No.**
Brush	577.55.204

- Vật liệu: inox 304
- Bộ chia nước Sedal
- Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Brush
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi rửa kéo dài 2 chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material: SUS 304
- Cartridge: Sedal ceramic disc
- Neoperl aerator
- Color: brush
- Cold & hot water mixer
- Extendable spary head 2F
- Packing: full set (hose included)

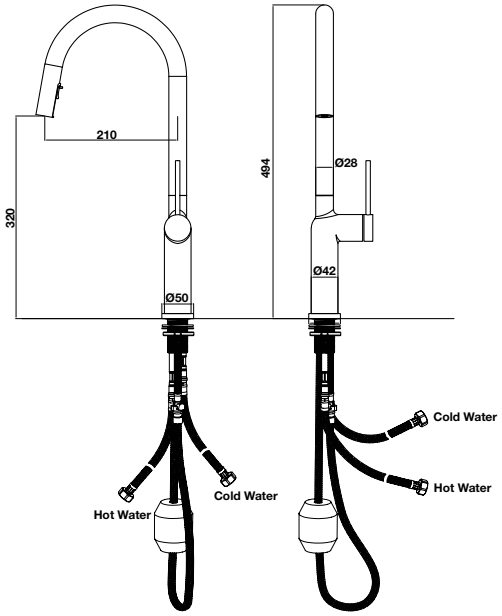
Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
LUX-P HT26-SH1P494-BR







NEW

WARRANTY 2 YEARS

HT25-SH1P315

Hoàn thiện / Finish	Art.No.
Brush	577.55.205

- Vật liệu: inox 304
- Bộ chia nước Sedal
- Đầu loc Neoperl
- Màu sắc: brush
- Vòi nóng/lạnh
- Đầu vòi rửa kéo dài 2 chức năng
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material: SUS 304
- Cartridge: Sedal ceramic disc
- Neoperl aerator
- Color: Brush
- Cold & hot water mixer
- Extendable spary head 2F
- Packing: full set (hose included)



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HAFELE TAP HT26-SC1F345CR





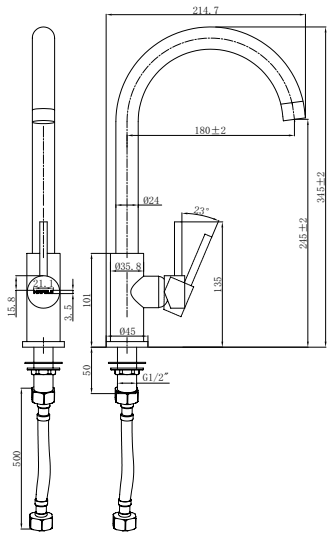
NEW

WARRANTY 2 YEARS

Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	577.55.202

- Vật liệu:
  - Thân + đầu vòi inox 304
  - Bộ chia nước Wanhai
  - Đầu lọc Neoperl
- Màu sắc: Chrome
- Vòi lạnh
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - SUS 304 Body & Spout
  - Wanhai Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Color: Chrome
- Cold water
- Packing: full set (hose included)

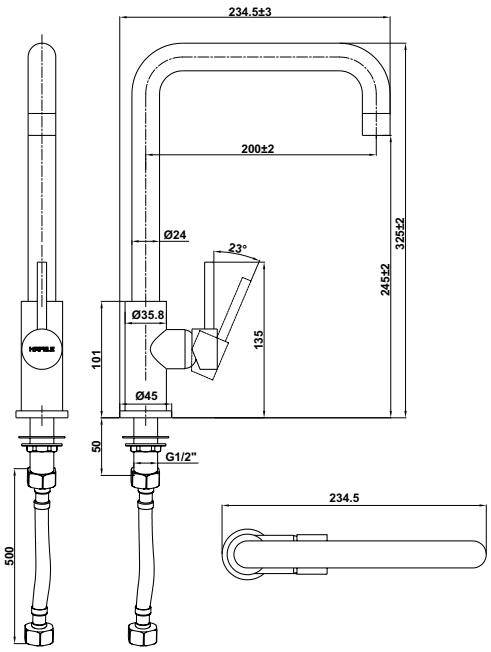


Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.



VÒI BẾP HÄFELE / HÄFELE TAP
HT21-CC1F245U





Màu sắc / Color	Art.No.
Chrome	577.55.260

- Vật liệu:
  - Đồng
  - Bộ chia nước cao cấp
  - Đầu lọc Neoperl
- Vòi lạnh
- Đóng gói: trọn bộ (đã bao gồm dây cấp nước)

- Material:
  - Brass
  - High quality Cartridge
  - Neoperl Aerator
- Cold water
- Packing: full set (hose included)

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.




HÄFELE
Thảnh thơi đôi tay,
sum vầy mỗi ngày.
Enjoy more quality time
with your family.

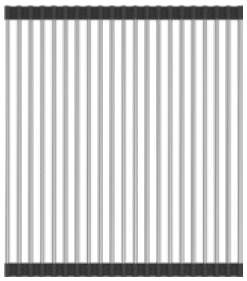
PHỤ KIỆN

ACCESSORIES



PHỤ KIỆN CHO CHẬU BẾP / ACCESSORIES FOR KITCHEN SINKS

Lưới cuộn inox Häfele 396
Häfele roll matt 396



Brush	567.25.830
Titan	567.24.492
Black / Đen	567.24.493

- KT / Size: 396x348.5mm

Rây kim loại HÄFELE
HÄFELE SUS colander



567.25.916

- Chất liệu: Thép không rỉ
- Kích thước: 395x191mm
- Material: Stainless Steel 304
- Dimension: 395x191mm

Thớt gỗ HÄFELE
HÄFELE wooden chop board



567.25.932

- Chất liệu: Gỗ tự nhiên
- Kích thước: 396x300mm
- Material: Wood natural
- Dimension: 396x300mm

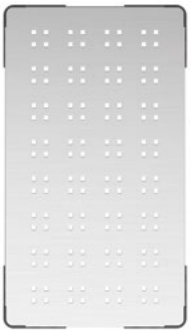
Chậu rửa nhỏ Häfele 398
Häfele mini bowl 398



Brush	567.24.494
Titan	567.24.495
Black / Đen	567.24.496
Matt nano	567.24.509
Embossed	567.24.510

- KT /Size: 398x235x100mm

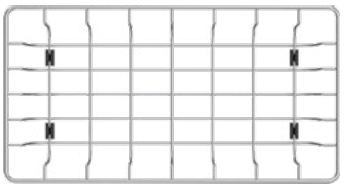
Thớt inox Häfele 398
Häfele inox cutting board 398



567.24.497

- Vật liệu: inox 304
- Kích thước: 398x225mm
- Material: SUS 304
- Cutting board: 398x225mm

Rổ kim loại HÄFELE
HÄFELE wire basket 396



567.25.820

- Chất liệu: Thép không rỉ
- Kích thước: 396x210mm
- Material: Stainles Steel 304
- Dimension: 396x210mm

Máy rửa ly Häfele
Häfele cup rinser for waterfall sink



Titan	567.24.507
Black / Đen	567.24.506

- Phù hợp với chậu 567.24.488 & 567.24.489
- Vật liệu: inox 304 + nhựa
- Compatible for 567.24.488 & 567.24.489
- Material: SUS 304 + plastic

SP - Chén xả vuông chậu 1 hộc JUMBO
SP - Drainer for JUMBO sink



567.24.402

- Màu sắc: Brush

SP - Chén xả vuông chậu 1 hộc JUMBO
SP - Drainer for JUMBO sink_ Matt nano



567.24.403

- Hoàn thiện: Matt nano
- Finish: Matt nano

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BỘ XẢ CHO CHẬU BẾP INOX / WASTE KIT

SP - Bộ xả mới chậu 1 hộc SUS
SP - New waste set 1-bowl



Brush	Art.No.: 567.25.879
Titan	Art.No.: 567.24.490
Black / Đen	Art.No.: 567.24.491

SP - Siphon chậu 1 hộc 567.24.xxx Brush
SP - Siphon for 1 bowl 567.24.xxx Brush



Brush	Art.No.: **567.24.501**
Titan	Art.No.: **567.24.508**
Black / Đen	Art.No.: **567.24.504**

SP - Chén xả chậu 1 hộc 567.24.xxx
SP - Drainer for 1 bowl 567.24.xxx



Brush	Art.No.: **567.24.500**
Đen / Black	Art.No.: **567.24.503**
Titan / Titan	Art.No.: **567.24.505**

SP - Bộ xả mới chậu 2 hộc SUS
SP - New waste set 2-bowl SUS sink



Art.No.: **567.25.880**

SP - Siphon cho chậu 2 hộc 567.24.xxx Brush
SP - Siphon for 2 bowl 567.24.xxx Brush



Art.No.: **567.24.502**

SP - Chén xả chậu inox 567.2x.xxx
SP - waste kit for CN Sink



Art.No.: **567.25.969**

BỘ XẢ CHO CHẬU BẾP INOX (KHỐI CHUNG CƯ)
STAINLESS STEEL SINKS FOR APARTMENT PROJECT

Bộ xả chậu 1 hộc
Waste kit for 1-bowl sink



Vui lòng đặt chén xả riêng.
Please order waste cup separately.

Art.No.: **567.25.924**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Bộ xả cho chậu 2 hộc (1 xả tràn)
Waste kit for 2-bowl sink (1 overflow)



Vui lòng đặt chén xả riêng.
Please order waste cup separately.

Art.No.: **567.25.876**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Bộ xả cho chậu 2 hộc (2 xả tràn)
Waste kit for 2-bowl sink (2 overflow)



Vui lòng đặt chén xả riêng.
Please order waste cup separately.

Art.No.: **567.25.925**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

BỘ XẢ CHO CHẬU ĐÁ GRANSTONE
WASTE KIT FOR HÄFELE GRANSTONE SINKS

Bộ xả chậu 1 hộc GRANSTONE
Waste kit for 1-bowl GRANSTONE sink



Art.No.: **570.35.912**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Bộ xả chậu 2 hộc GRANSTONE
Waste kit for 2-bowl GRANSTONE sink



Art.No.: **570.35.916**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Bộ xả chậu 2 hộc GRANSTONE
Waste kit for 2-bowl GRANSTONE sink



Art.No.: **570.35.917**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- SP-Bộ xả chậu 570.36.300/400/500
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic
- SP-Waste set for 570.36.300/400/500

Bộ xả chậu 2 hộc GRANSTONE
Waste kit for 2-bowl GRANSTONE sink



Art.No.: **570.35.923**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic



BỘ XẢ CHO CHẬU ĐÁ ESSENCE / WASTE KIT FOR HÄFELE ESSENCE SINK

Trọn bộ xả chậu đá 1 hộc ESSENCE
Waste kit for 1-bowl ESSENCE sink



Art.No.: **577.25.913**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Trọn bộ xả chậu đá 2 hộc ESSENCE
Waste kit for 2-bowl ESSENCE sink



Art.No.: **577.25.911**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Bộ chén xả chậu đá ESSENCE
ESSENCE sink basket



Art.No.: **577.25.920**

- Chất liệu: Thép không rỉ/ Nhựa
- Material: Stainles Steel 304 / Plastic

Kích thước và màu sắc sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước. We reserve the right to alter specifications without notice.

PHỤ KIỆN / ACCESSORIES

Than hoạt tính cho MHM 539.81.073/075
Charcoal filter for 539.81.073/075



Art.No.: **532.90.849**

Than hoạt tính cho MHM 539.81.083/085
Charcoal filter for 539.81.083/085



Art.No.: **532.90.953**

Than hoạt tính cho MHM 533.80.038
Charcoal filter for 533.80.038



Art.No.: **532.85.497**

Than hoạt tính cho máy hút mùi 533.86.018
Charcoal filter for 533.86.018



Art.No.: **532.85.944**

Than hoạt tính cho máy hút mùi / Charcoal filter for 533.89.021



Art.No.: **532.85.943**

Than hoạt tính cho máy hút mùi 533.80.027
Charcoal filter for 533.80.027



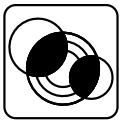
Art.No.: **532.85.946**



ICON

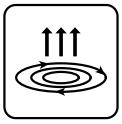
ICON EXPLANATION

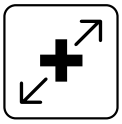
BẾP / HOBS

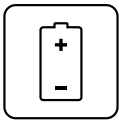

Cảm biến nhận diện nồi chảo
Automatic pan recognition sensor


Cảm ứng trượt
Slider control


Cảm ứng chọn
Touch control


Gia nhiệt nhanh
Booster function


Chức năng kết hợp vùng nấu
Bridge function


Đánh lửa bằng pin
Battery ignition


Báo hiệu bề mặt nóng
Residual heat indicator


Khóa an toàn trẻ em
Child safety lock

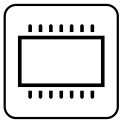

Chức năng hẹn giờ
Timer

MÁY HÚT MÙI / HOODS


Điều khiển cảm ứng
Touch control


Đèn LED
LED light

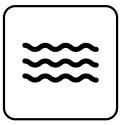

Chức năng hẹn giờ
Timer


Màn hình hiển thị LCD
LCD display


Chế độ hút tăng cường
Booster function

MÁY RỬA CHÉN / DISHWASHERS


Chương trình rửa tiết kiệm
Eco program


Hệ thống chống tràn và chống rò rỉ
Overflow and leakage protection



Rửa nửa tải
Half-load program

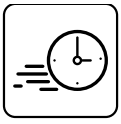


Chương trình rửa nhanh 30 phút
30-minute quick prorgam

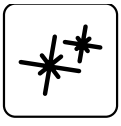


Độ ồn
Noise level


Hệ thống hẹn giờ khởi động
Timer


Siêu nhanh
Extra fast


Siêu yên tĩnh
Extra silent


Siêu bóng
Extra rinse


Siêu sạch
Extra hygiene

LÒ NƯỚNG & VI SÓNG / OVENS & MICROWAVE OVENS



Điều khiển cảm ứng
Touch control



Giữ nhiệt độ bề mặt cửa luôn mát
Cool touch doors

Lò nướng Häfele sử dụng cửa kính tráng 4 lớp men giúp ổn định nhiệt độ trong lò và đảm bảo cách nhiệt mặt ngoài, an toàn cho người dùng.

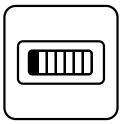
Häfele ovens are equipped with quadruple glazed doors, which keeps more heat in the oven and ensures the external temperature is safe to touch.



Mức tiết kiệm năng lượng
Energy efficiency rating

Lò nướng Häfele đạt mức tiết kiệm năng lượng bằng hoặc hơn so với chuẩn A của châu Âu (theo cấp độ từ E đến A+++), đảm bảo hiệu quả tối đa trong sử dụng.

Häfele ovens are rated A or higher under the European energy efficiency rating (on the scale of E to A+++), ensuring optimal efficiency.



Màn hình cảm ứng TFT
TFT display

Chỉ cần trượt để điều chỉnh mức năng lượng hoặc thời gian mong muốn, thay vì phải bấm nút +/- nhiều lần.

Simply slide it to adjust power or duration as you like instead of having to repeatedly press +/- button.



Vệ sinh nhiệt phân
Pyrolytic cleaning

Lò tự vệ sinh bằng nhiệt. Khi nhiệt độ bên trong lò đạt đến 500°C, các vết thức ăn và dầu mỡ sẽ bị đốt cháy và tiêu hủy.

Ovens can self-clean by heat. When its inside temperature reaches 500°C, grease and food soils are burned off and decomposed.



Vệ sinh bằng hơi nước
Steam cleaning

Lò tự vệ sinh bằng hơi nước. Nhiệt độ bên trong lò làm nóng đến khoảng 90°C để đun sôi 250 ml nước trong khoảng 30 phút. Các vết bẩn trở nên mềm và dễ lau chùi.

Ovens can self-clean by steam. The inside temperature is heat to around 90°C to boil about 250 ml of water in 30 minutes. This will soften dirts, making them easy to clean.



Khóa an toàn trẻ em
Child safety lock

Chỉ cần nhấn và giữ nút khóa trong 4 giây để khóa tất cả các chức năng của lò nướng. Đây là tính năng an toàn đáng tin cậy nhất của lò nướng.

Simply press the key lock for 4 seconds to disable all functions. It is the most reliable safety feature for ovens.



Chức năng hẹn giờ
Timer

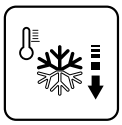
Cho phép cài đặt thời gian nướng theo ý muốn. Lò sẽ tự tắt khi thời gian kết thúc.

Allows you to set cooking time as you like. Ovens will automatically switch off once the timing ends.

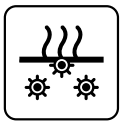
TỦ LẠNH / REFRIDGERATORS



Điều khiển cảm ứng
Touch control



Chức năng cấp đông
Super freezing



Bộ lọc mùi
Airfresh filter



2 hệ thống làm lạnh độc lập
Active dual cooling system



Không đông tuyết
Frost-free



Ngăn đông mềm
Chiller zone



Quạt làm mát
Cooling fan



Chức năng làm lạnh nhanh
Super cooling



Cảnh báo mở cửa
Door open buzzer



Kệ bằng kính chịu lực
Tempered glass shelves



Đèn LED
LED light

CHẬU BẾP / SINKS

TIỆN ÍCH VÀ CÔNG NGHỆ / BENEFITS & TECHNOLOGIES



Lắp nổi (dương) / Top-mount

Chậu được gắn nổi trên mặt bếp. Kiểu lắp đặt này phù hợp với tất cả các loại bề mặt bếp, bao gồm cả ván gỗ ép laminate.

The sink is mounted onto the worktop. Such method is suitable for all types of worktops, including laminated chipboards.



Lắp bằng / Flush-mount

Mép chậu nằm ngang với bề mặt bếp. Kiểu lắp đặt này chỉ phù hợp với các mặt bếp bằng vật liệu rắn như đá granite, đá cẩm thạch hoặc gỗ.

The top rim of the sink is flush with the worktop. A suitable choice for solid surfaces such as granite, marble, and wood.



Lắp âm / Under-mount

Chậu được lắp vào bề mặt bếp từ phía dưới. Kiểu lắp đặt này cũng chỉ phù hợp với các mặt bếp bằng vật liệu rắn như đá granite, đá cẩm thạch hoặc gỗ.

This installation requires the sink to be fitted to the worktop from the underside. This installation type is only suitable for solid surfaces such as granite, marble, and wood.

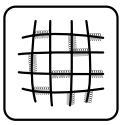


Waterfall

Chức năng vận hành: thác nước có nút điều chỉnh lưu lượng

Operation function: waterfall with flow control button

TÍNH NĂNG & ĐỘ BỀN / FEATURES & DURABILITY



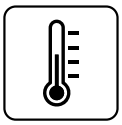
Thạch anh siêu mịn
Micro-fine-Quartz



Kháng khuẩn cao / Anti-bacteria

Bề mặt không lỗ li ti giúp ngăn vi khuẩn phát triển.

Non-porous finish leaves no place for bacteria to thrive.



Chịu nhiệt / Heat-resistant

Không bị tác động bởi nhiệt độ cao.

Not temperature sensitive.



An toàn với thực phẩm / Food-safe

An toàn khi tiếp xúc với thực phẩm.

Safe to be in contact with foods.



Chịu va đập / Impact-resistant

Vật liệu cứng và chịu được tác động bên ngoài.

Tough & resistant to impacts.



Chống bám mùi / Odor-free

Không lưu giữ mùi thức ăn.

Free of food odors after use.



Kháng bụi / Dirt Repellent

Bụi không bám trên bề mặt.

The dirt simply runs off.



Bền chắc / Made to last

Độ bền vượt trội.

Extremely durable.



Chống vấy màu / Stain-resistant

Thức ăn không vấy (lem) màu bề mặt.

Food stains cannot stick.



Dễ lau chùi / Easy to Clean

Lớp tráng toàn diện dễ dàng vệ sinh, ngăn ngừa sự hình thành của vi khuẩn và cặn bẩn.

The fully-glazed surface makes it easier for cleaning and prevents the accumulation of germs and deposits.

VÒI BẾP / TAPS

TIỆN ÍCH & CÔNG NGHỆ / BENEFITS & TECHNOLOGIES



Lớp mạ bền / **Durable finish**

Công nghệ StarShine mạ chrome nhiều lớp đảm bảo bề mặt sáng bóng trong thời gian dài và khó trầy xước.

Multi-layered chrome coating technology StarShine ensures the surface is bright and clean for a long time while not easy to scratch.

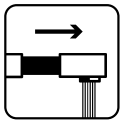


Dễ lau chùi / **EasyClean**

Lớp tráng toàn diện dễ dàng vệ sinh, ngăn ngừa sự hình thành của vi khuẩn và cặn bã.

The fully-glazed surface makes it easier for cleaning and prevents the accumulation of germs and deposits.

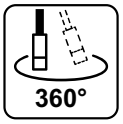
TÍNH NĂNG / FEATURES



Đầu vòi kéo dài / **Pull-out spray head**

Có thể kéo dài đầu vòi đến bất kỳ vị trí mong muốn để vệ sinh dễ dàng hơn.

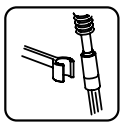
You can extend the spray head to anywhere you need for easier cleaning.



Thân vòi xoay linh hoạt / **360° swivel range**

Độ xoay chuyển rộng mang đến sự linh hoạt trong sử dụng, dễ dàng điều chỉnh hướng vòi theo nhu cầu.

A wide rotation offers great flexibility in use and easy adjustment as needed.



Dây vòi linh hoạt / **Flexible spout**

Dây vòi linh hoạt, cho phép tự do di chuyển vòi trong quá trình sử dụng.

Faucets with flexi-spouts allow you to move the spouts freely while using.

DÒNG NƯỚC / STREAMS



Dòng nước hòa trộn với bọt khí / **Aerated stream**

Khí trộn vào nước tạo nên dòng nước mềm mại và hạn chế nước văng khi hoạt động.

Air is mixed into water to give splash-free water flow.



Dòng nước với nhiều tia nước nhỏ / **Spray stream**

Dòng nước với nhiều tia nước nhỏ li ti như sen tắm, ôm trọn bàn tay người dùng.

Water flow with many miniature shower pattern water jets, providing full coverage of the hands during washing.

PHÂN LOẠI VÒI / TYPES OF TAP



Đầu vòi riêng cho nước uống / **Separate aerator for drink water**

Có thể tích hợp với hai đường cấp nước: nước nóng và nước lạnh. / Able to be integrated with two water supplies: hot and cold water.



Vòi nóng/ lạnh / **Hot/ cold water tap**

Có thể tích hợp với hai đường cấp nước: nước nóng và nước lạnh. / Able to be integrated with two water supplies: hot and cold water



Vòi lạnh / **Cold water tap**

Chỉ thích hợp với một đường cấp nước.

Only suitable for one water supply.



Đặt hàng riêng / **Freight item**

Sản phẩm hiện không có sẵn tại Việt Nam và sẽ đặt mua theo yêu cầu của khách hàng. / Products are not available in Vietnam and will be ordered upon customers' request.

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG

QUALITY CERTIFICATES

Các thiết bị chậu và vòi do Häfele phân phối đều trải qua các quy trình kiểm tra nghiêm ngặt về nhiều mặt của sản phẩm nhằm đảm bảo sản phẩm đáp ứng được những quy chuẩn chất lượng của quốc tế cũng như Việt Nam khi đến với người tiêu dùng.

All Häfele sinks and taps have successfully passed performance tests and quality assurance tests that are strictly set based on various mandatory requirements in order to make sure that our products meet international as well as national quality standards.



CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG CỦA LGA
QUALITY CERTIFIED BY LGA

Tiêu chuẩn kiểm định của TÜV Rheinland (Đức) về chất lượng của sản phẩm, bao gồm tính năng, hiệu quả sử dụng, an toàn v.v. Các sản phẩm chậu và vòi Blanco đã đạt các tiêu chuẩn sau:
- Chứng nhận chất lượng 1488
- Chứng nhận vệ sinh 5683341
- Chứng nhận an toàn

LGA is TÜV Rheinland (Germany)'s testing standards for a product's quality, including features, performance, safety v.v. Blanco Sinks & Taps got these ceritficates:
- LGA Quality certificate 1488
- LGA Hygiene tested 5683341
- LGA 55683341 - Safety tested according to German food regulations

CHỨNG NHẬN VỀ MÔI TRƯỜNG CỦA EMAS VÀ ISO 14001
ENVIRONMENTAL QUALITY CERTIFIED BY EMAS AND ISO 14001

Chứng nhận thân thiện với môi trường và bảo vệ nguồn dự trữ khoáng sản quốc tế, được cấp bởi Quản lý sinh thái và Đề án Kiểm toán (EMAS) do Ủy ban châu Âu thành lập vào năm 1993. ISO 14001 là những chuẩn về các công cụ thực tiễn dành cho doanh nghiệp và tổ chức hướng về trách nhiệm môi trường.

Environmentally friendly certification and international resources saving protection, issued by EMAS, developed in 1993 by European Commission
ISO 14001 is family of standards provides practical tools for companies and organizations of all kinds looking to manage their environmental responsibilities

CHỨNG NHẬN ISO 9001
ISO 9001 CERTIFICATION

ISO 9001 là một tiêu chuẩn về Hệ thống quản lý chất lượng do Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế phát triển và ban hành vào ngày 24 tháng 9 năm 2015.

ISO 9001 is the standard for Quality management system by International Organization for Standardization issued on September 24, 2015.

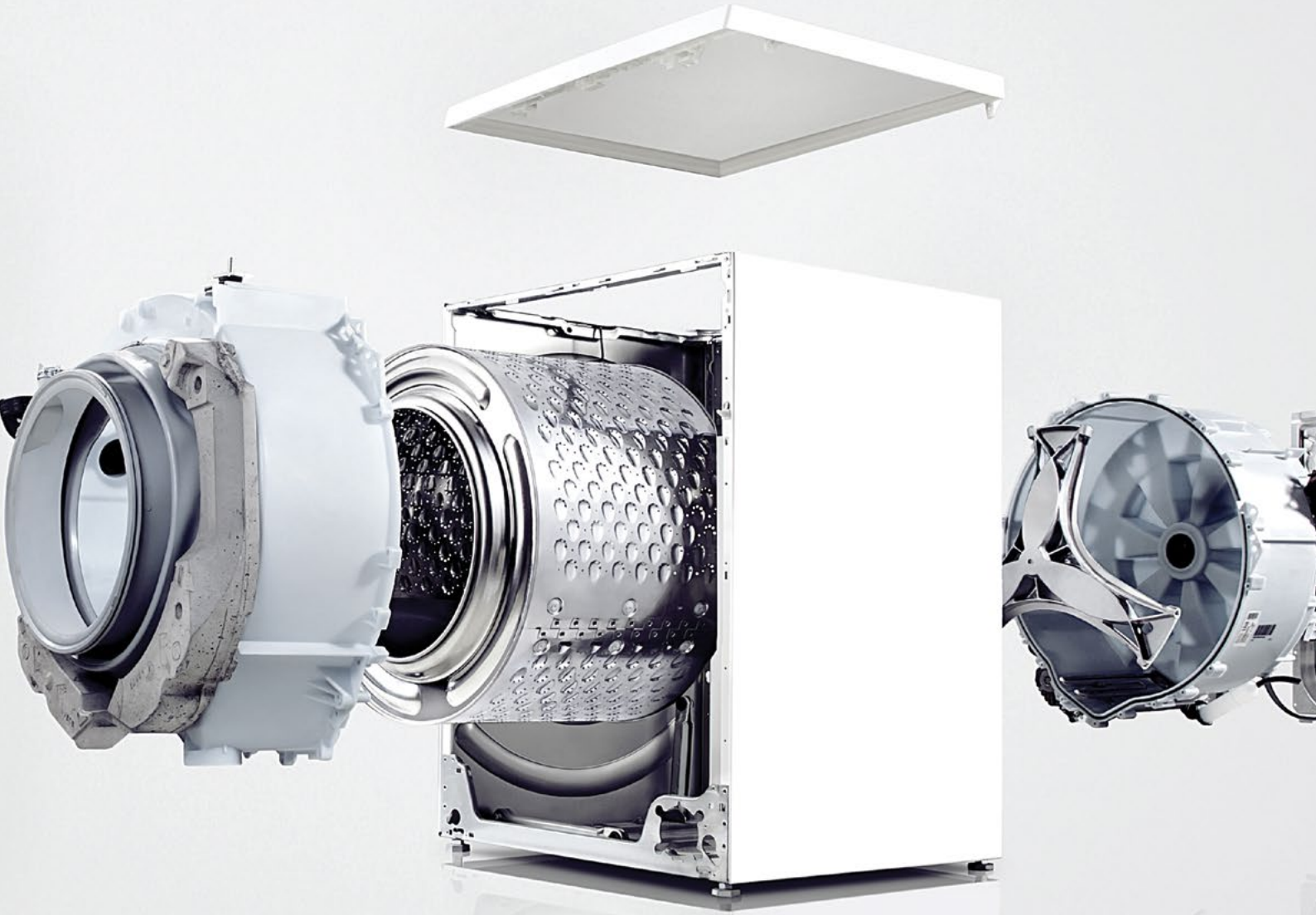
CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG CỦA SGS
QUALITY CERTIFIED BY SGS

SGS là chữ viết tắt của Société Générale de Surveillance SA, được thành lập vào năm 1878, có trụ sở đặt tại Thụy Sỹ. SGS là công ty hàng đầu thế giới hiện nay về giám định, kiểm tra, và chứng nhận chất lượng hàng hóa cũng như dịch vụ thuộc hàng trăm lĩnh vực toàn cầu.

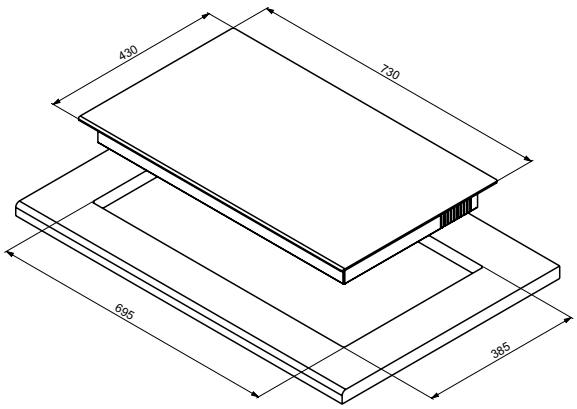
SGS stands for Société Générale de Surveillance SA, established in 1878, which has head office in Switzerland. SGS is the world's leading inspection, verification, testing and certification company, established in Switzerland since 1878.

BẢN VẼ KỸ THUẬT

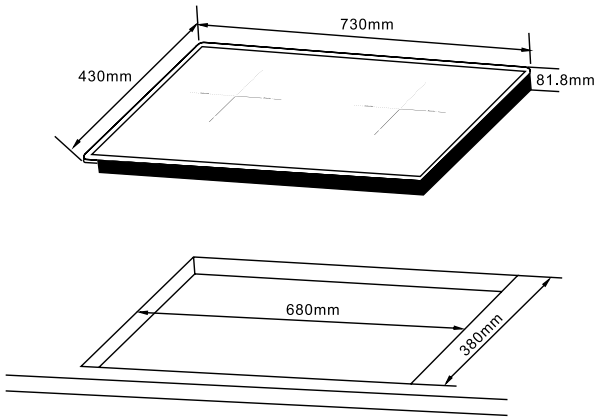
TECHNICAL DRAWINGS



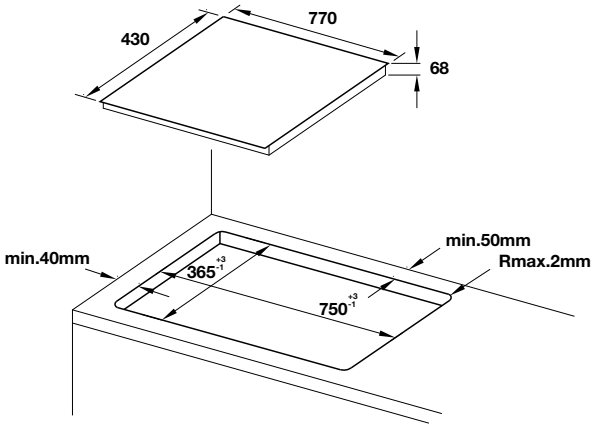
533.09.989



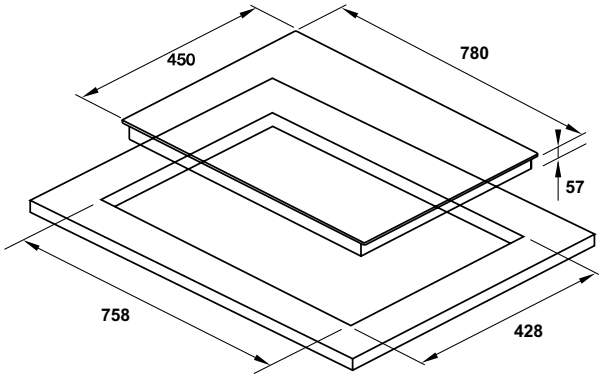
536.61.906



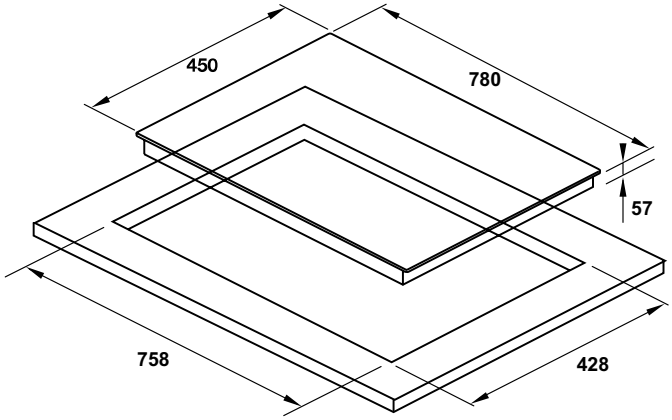
536.61.665



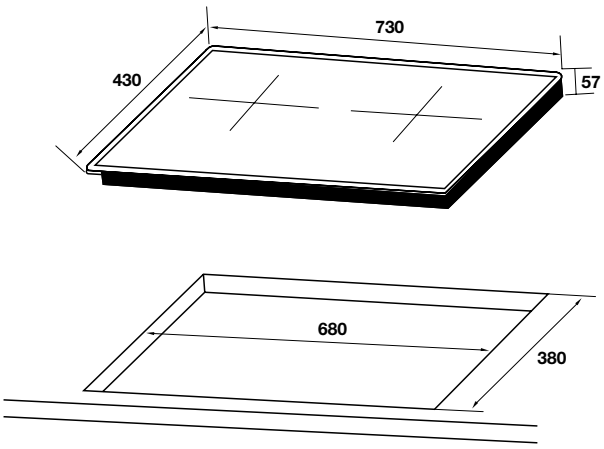
536.61.721



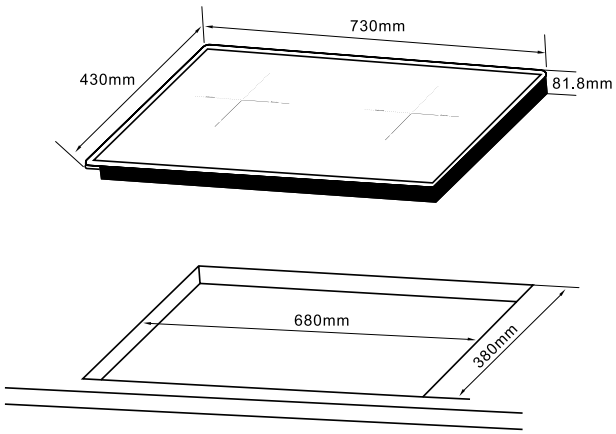
536.61.720



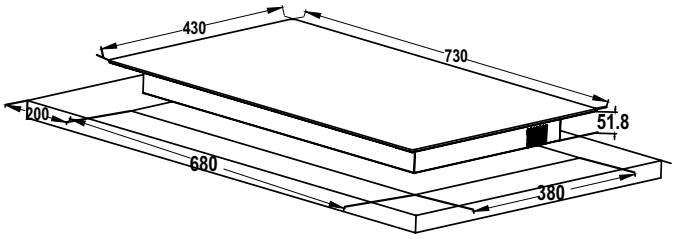
536.61.736



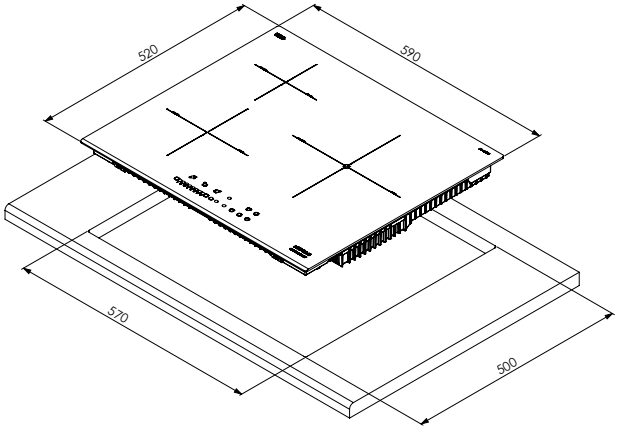
536.61.857



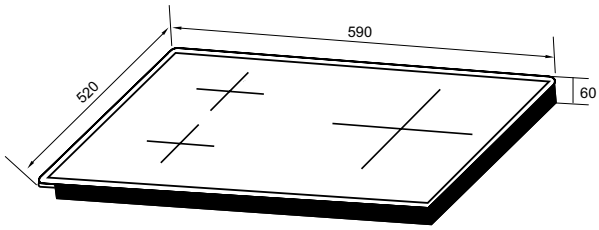
536.61.737



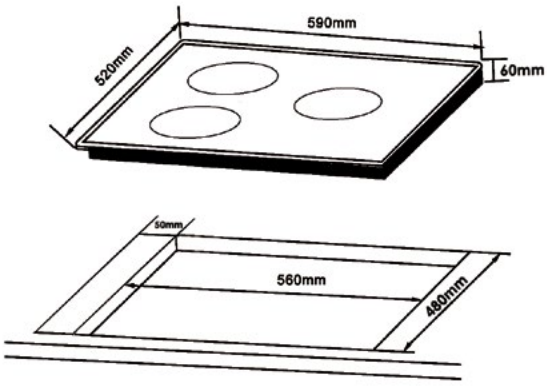
533.09.961



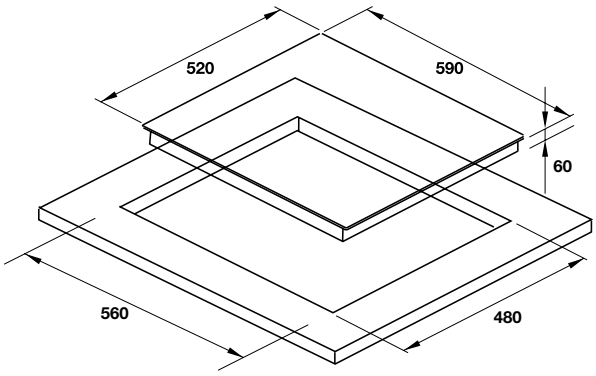
536.61.718



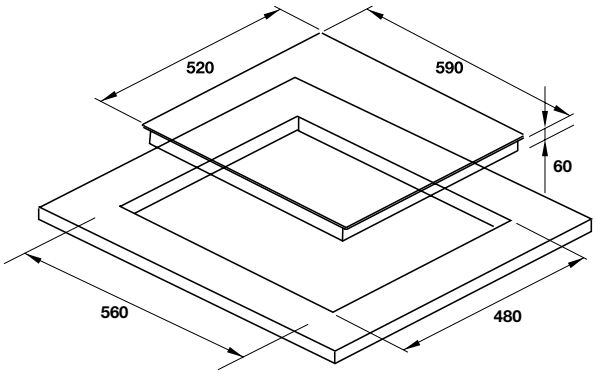
536.61.915



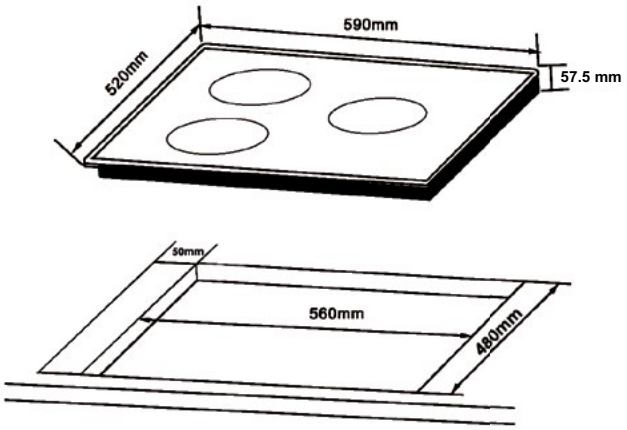
536.61.911



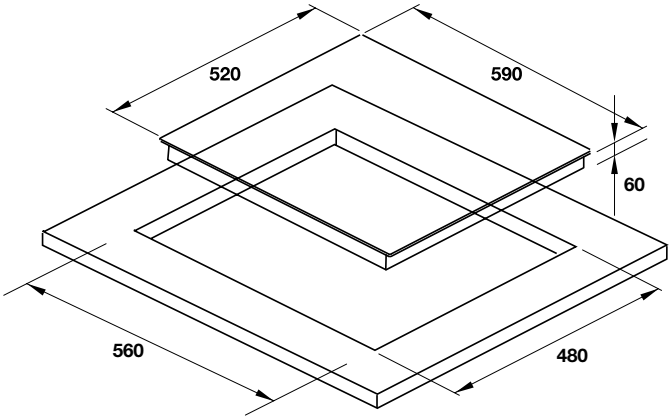
536.61.912



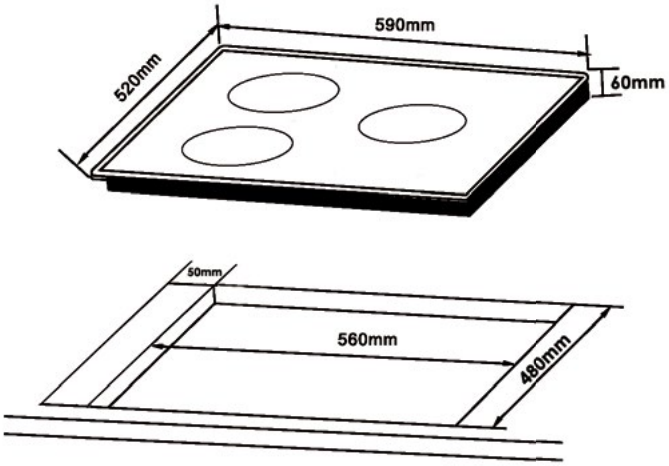
536.66.862



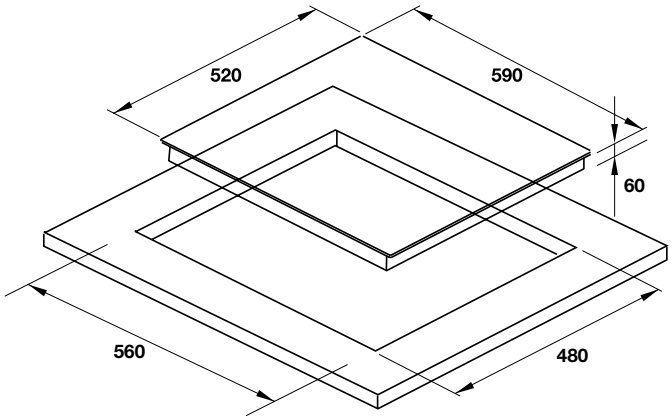
536.61.921



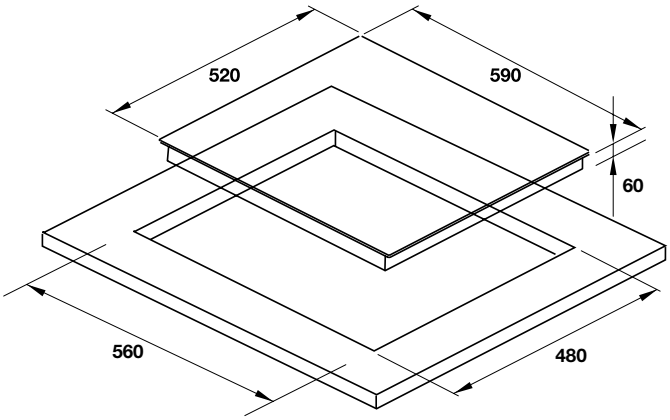
536.61.916



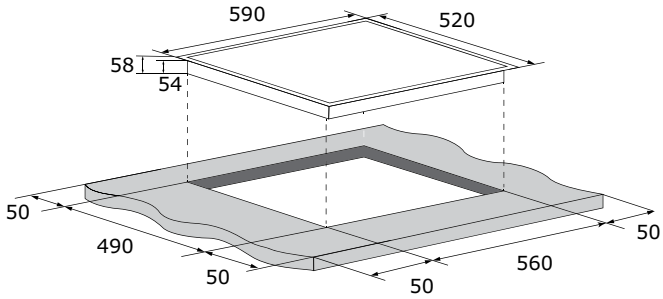
536.61.918



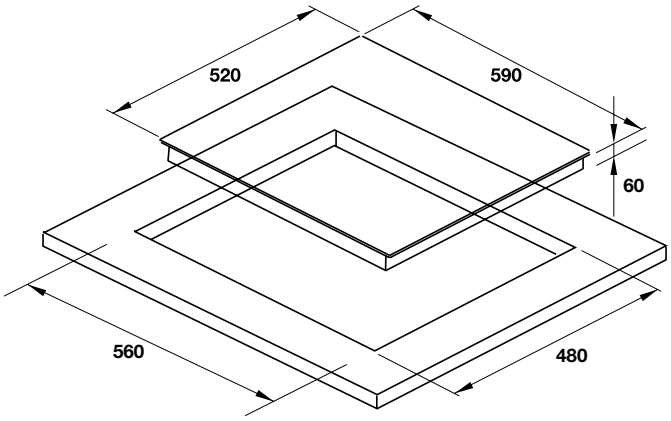
536.61.919



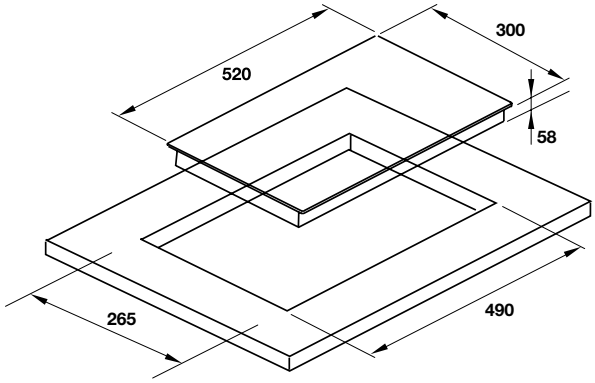
536.61.842



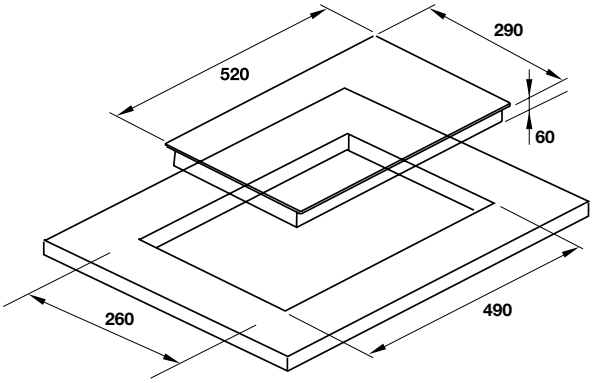
536.61.917



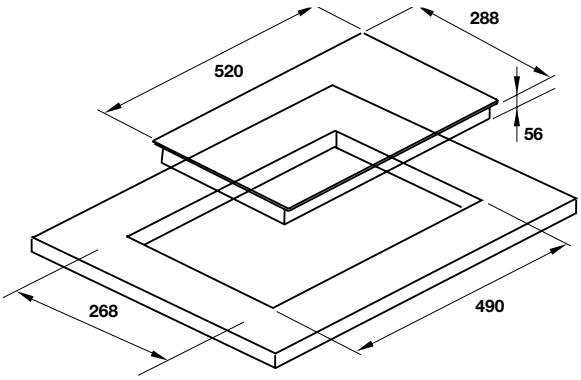
533.09.980



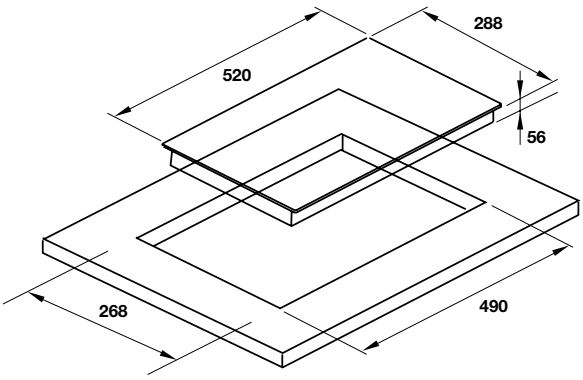
536.61.770



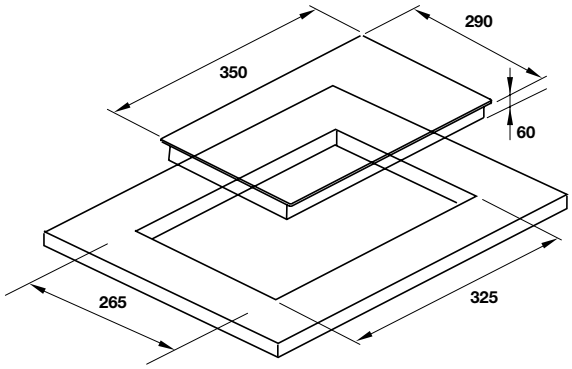
536.61.931



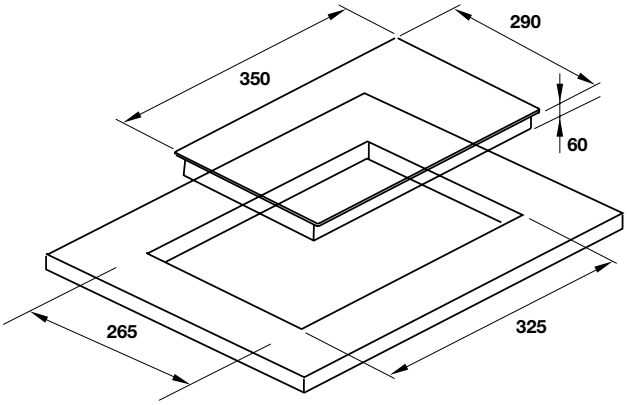
536.61.930



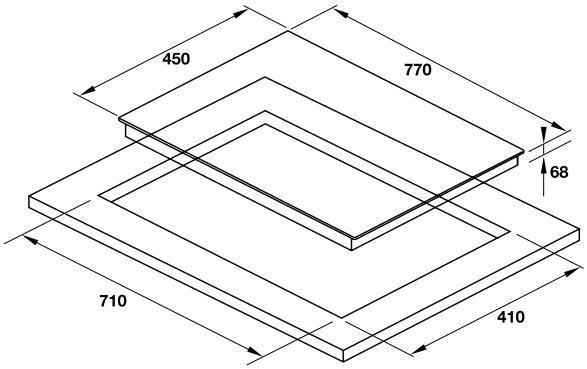
536.61.810



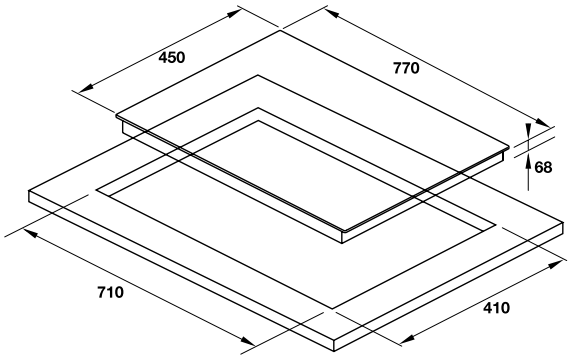
536.61.760



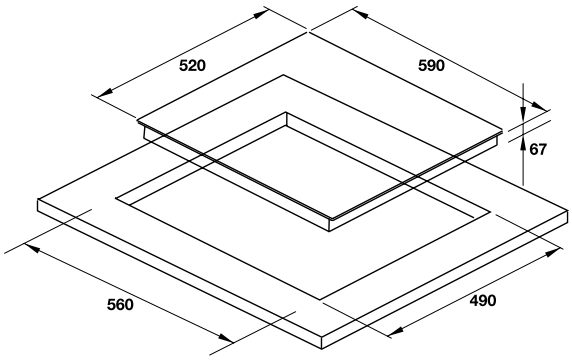
536.61.705



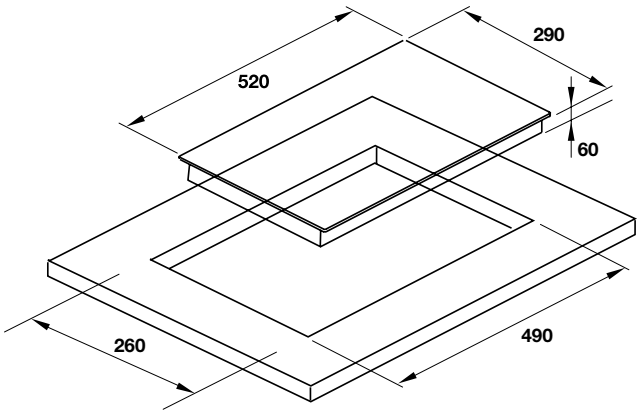
536.61.695



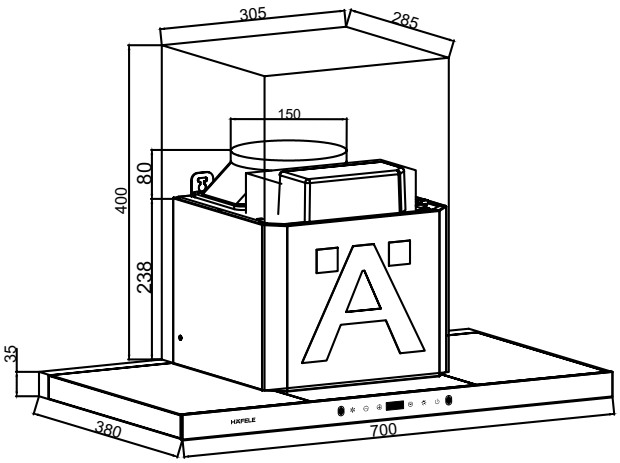
536.01.901



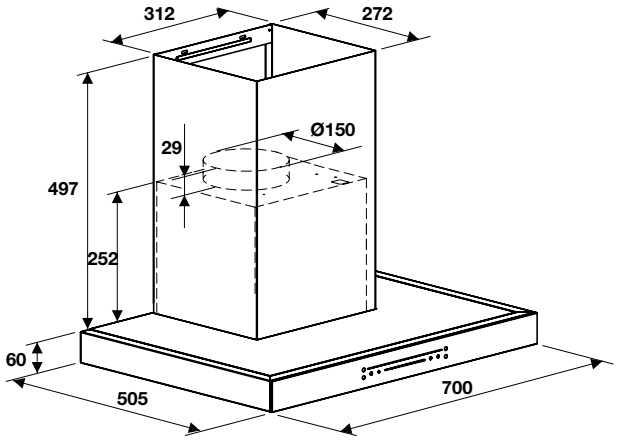
536.61.860



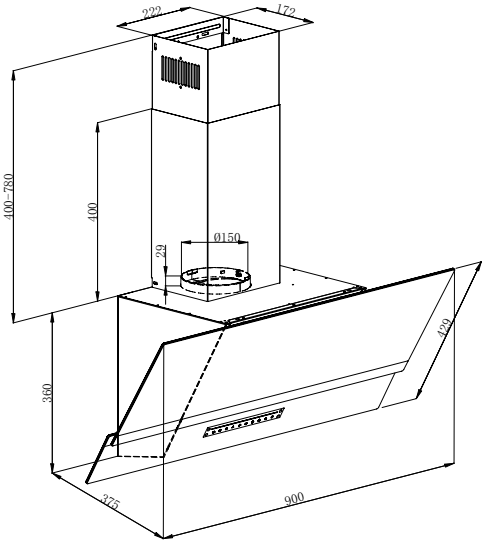
533.87.378



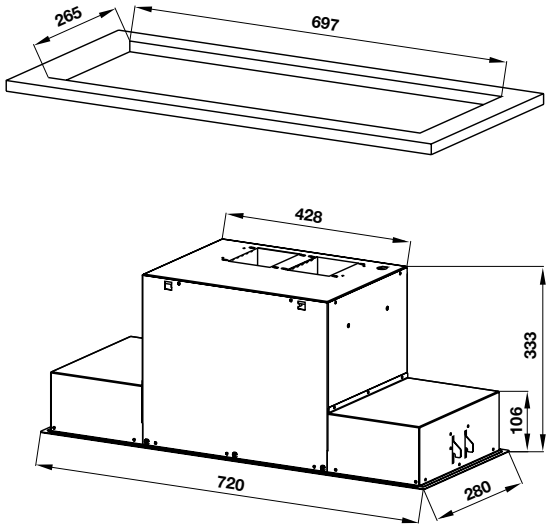
533.87.377



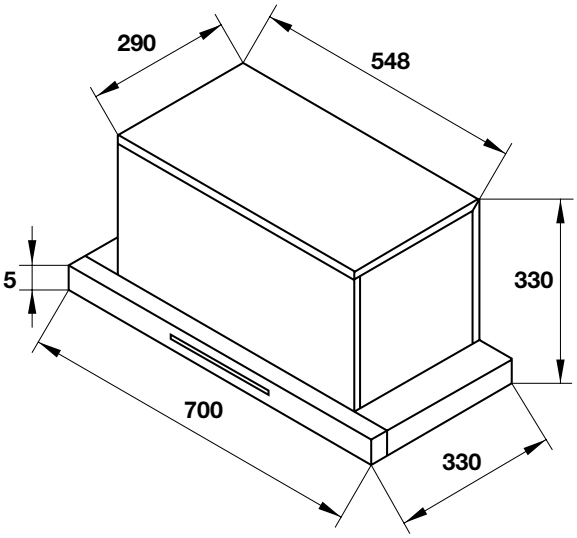
533.87.379



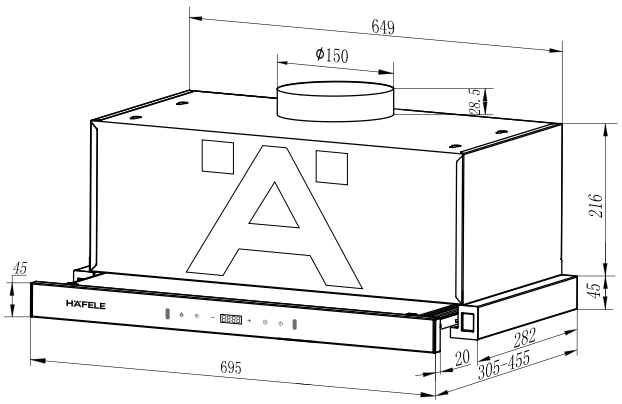
533.80.027



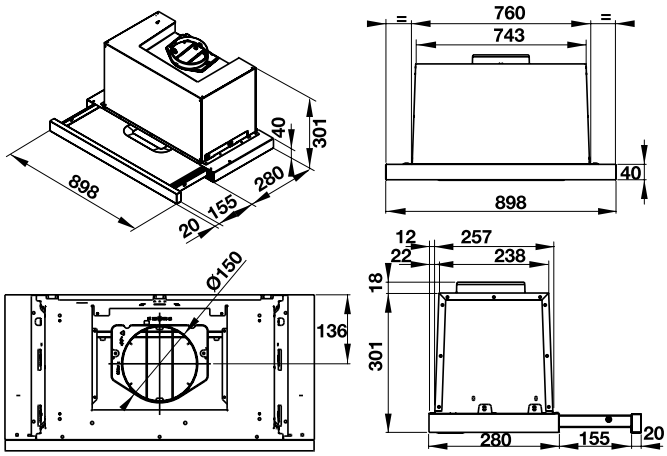
533.87.798



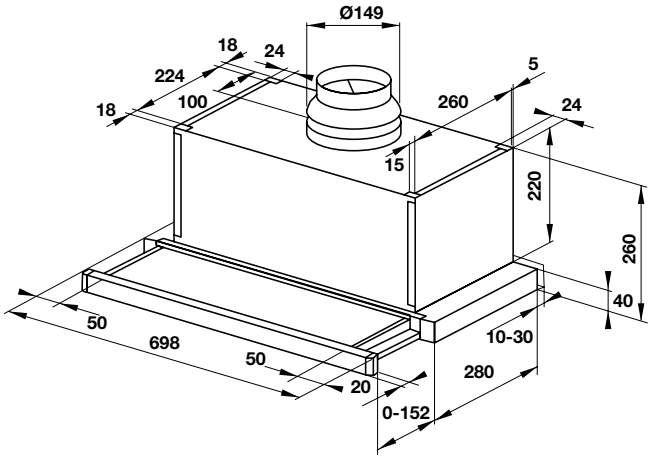
538.86.099



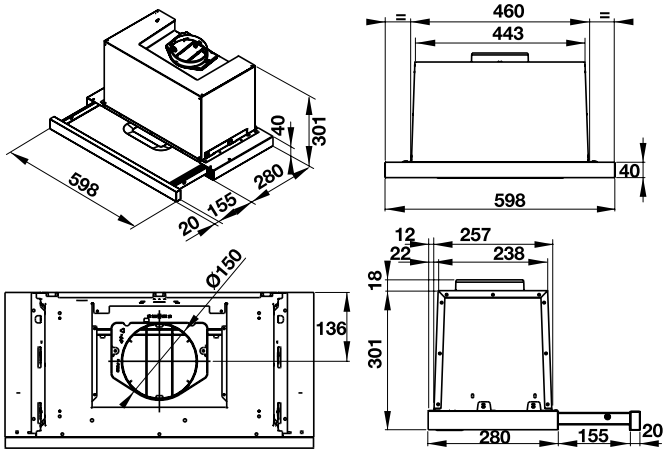
539.81.075



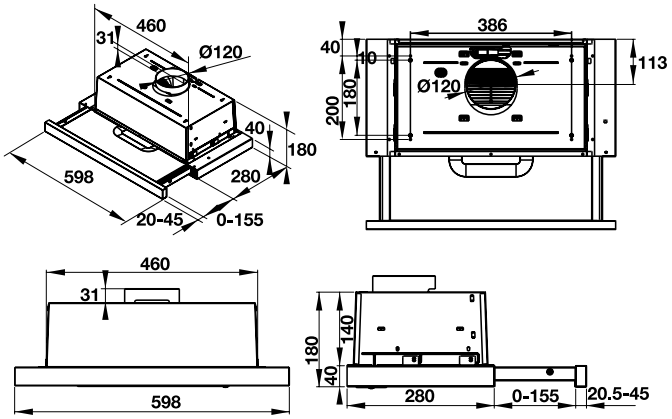
533.89.021



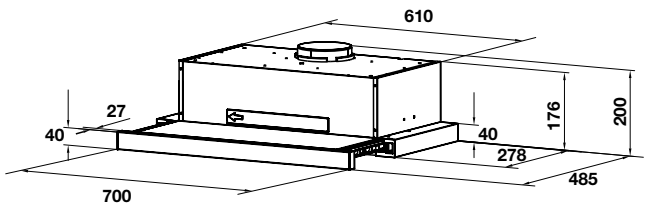
539.81.073



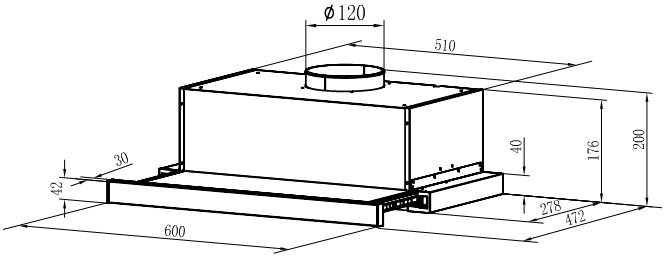
539.81.083



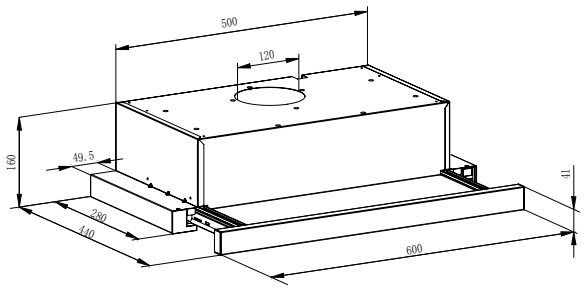
533.86.817



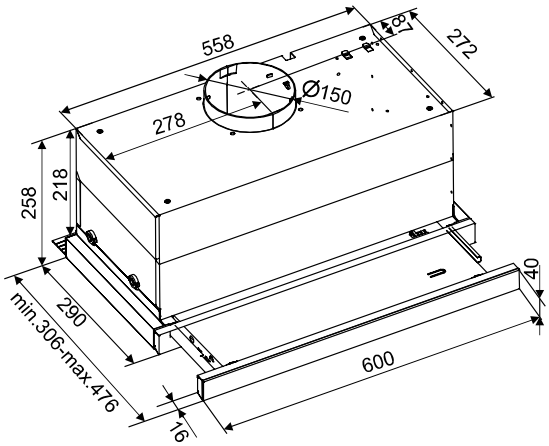
533.86.811



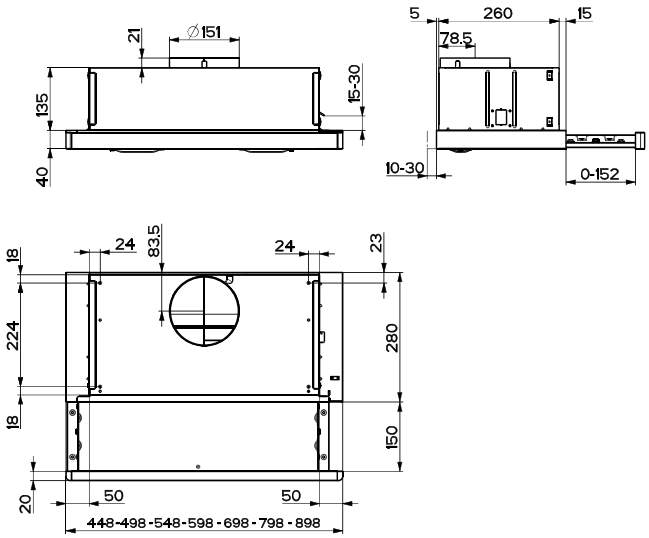
533.87.001



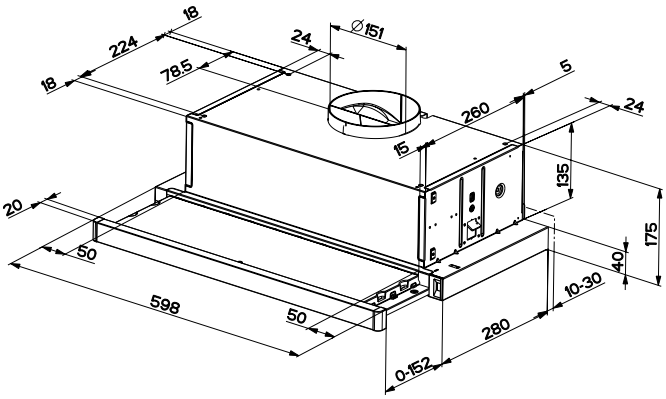
533.87.007



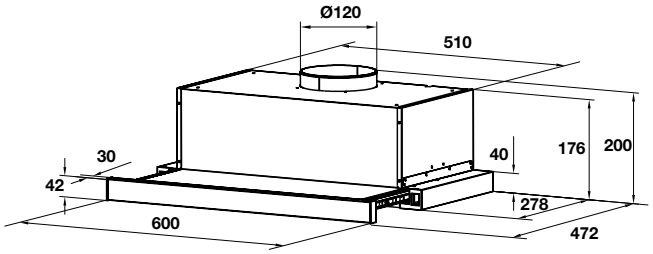
533.89.041



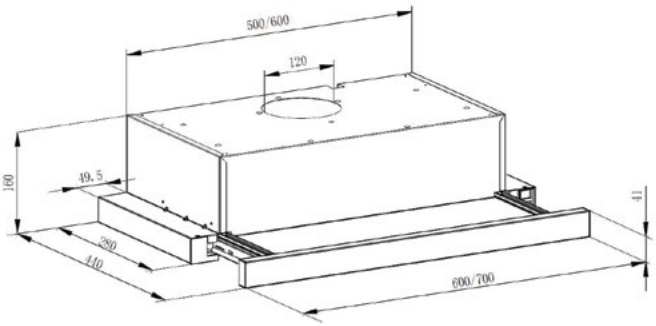
533.89.000



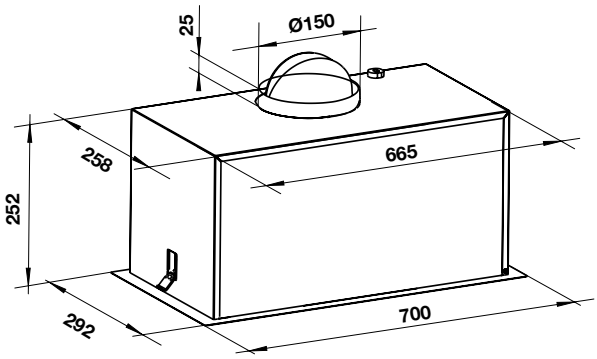
533.86.812



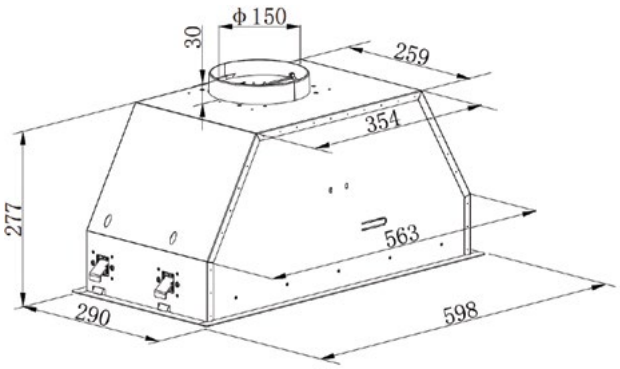
533.87.009



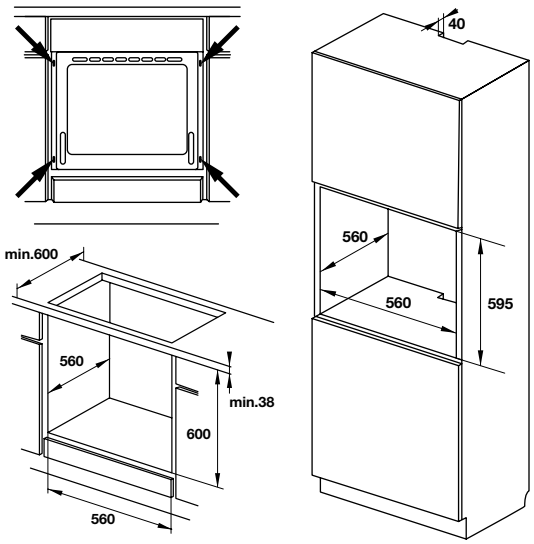
533.87.381



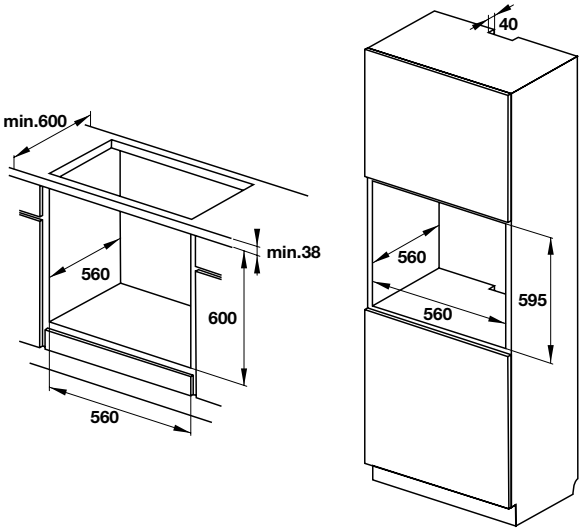
533.87.796



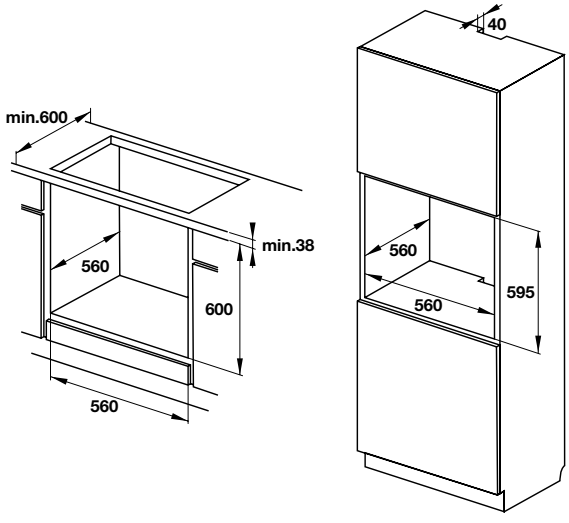
535.02.611



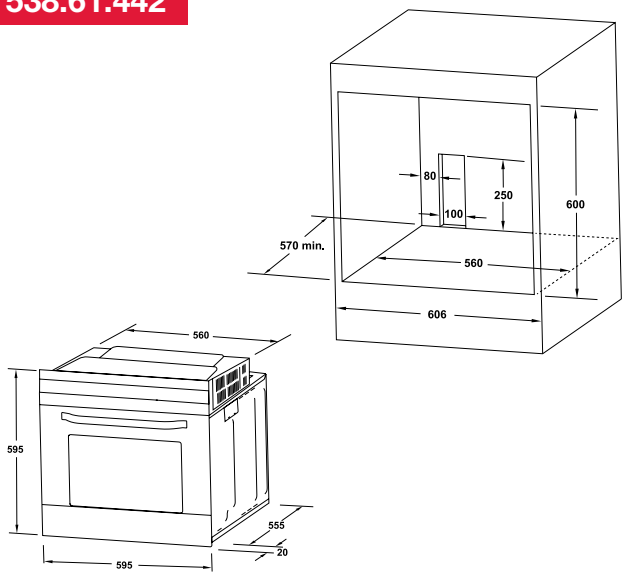
534.05.571



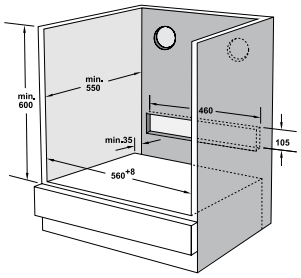
534.05.581

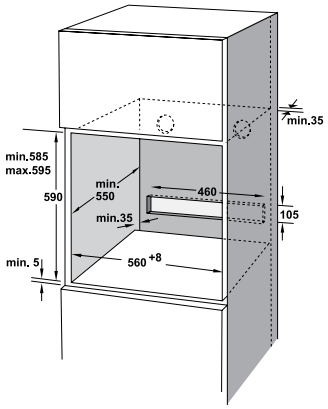


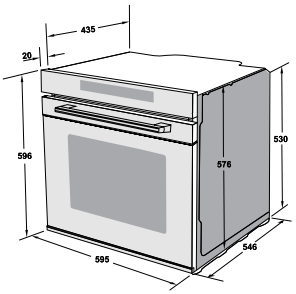
538.61.442



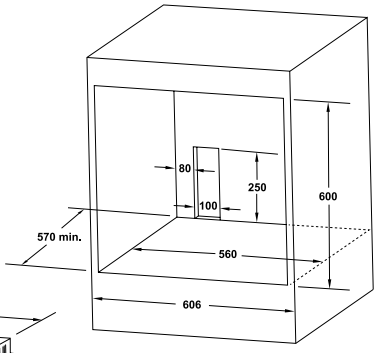
538.61.461

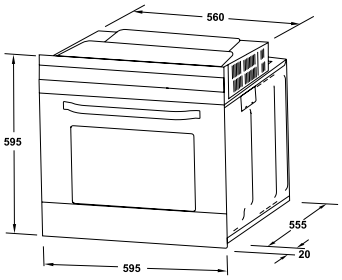




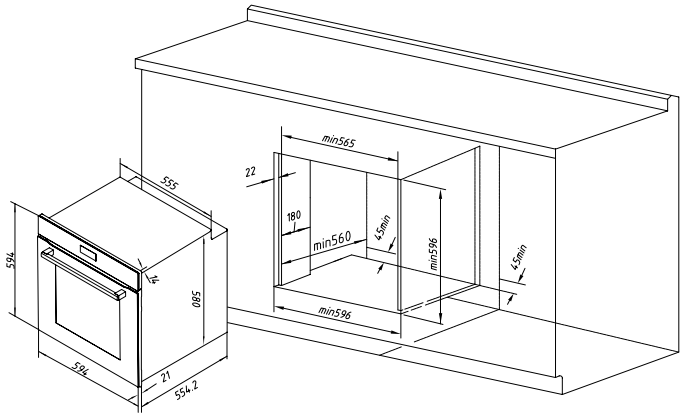


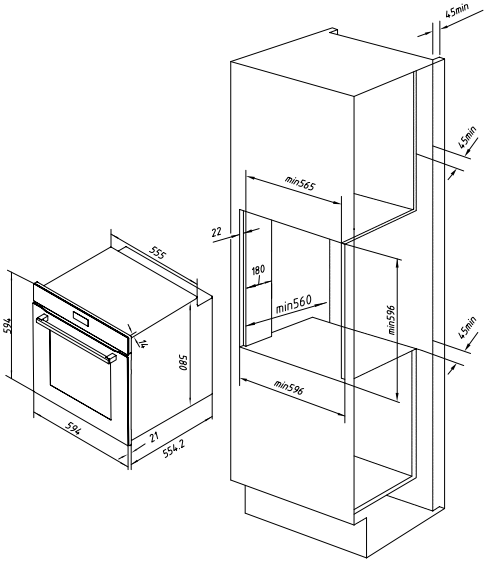
538.61.441



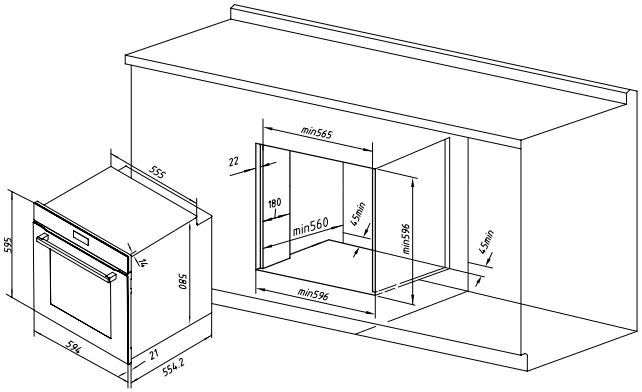


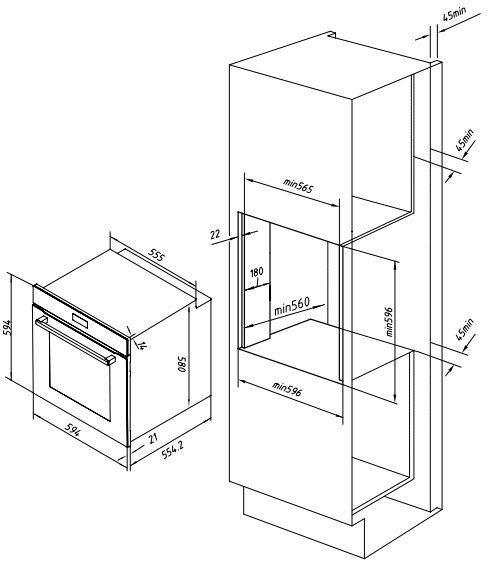
538.01.284



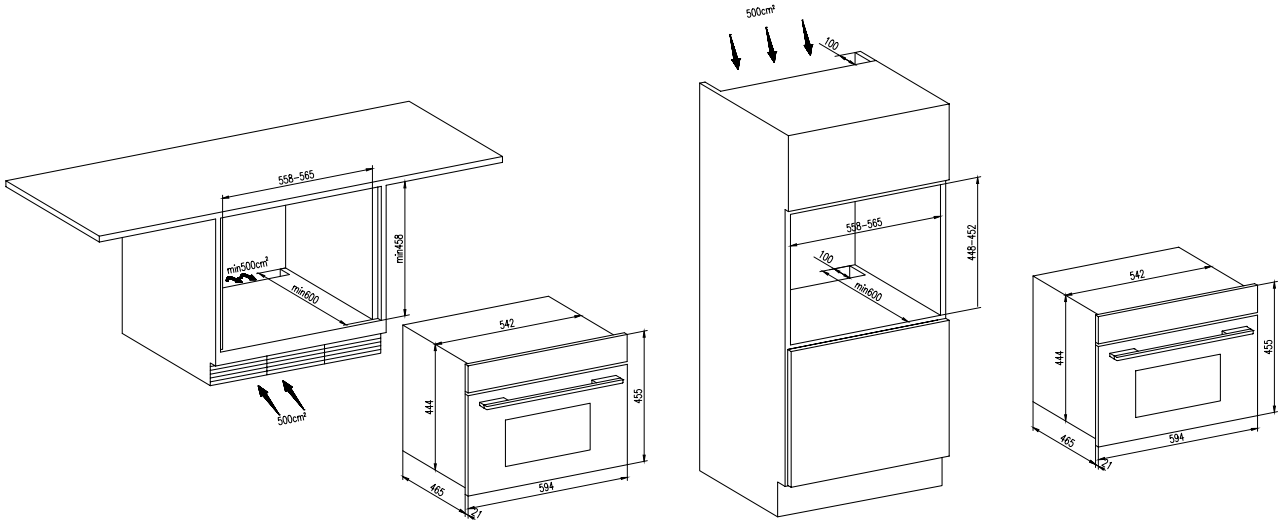


495.10.035

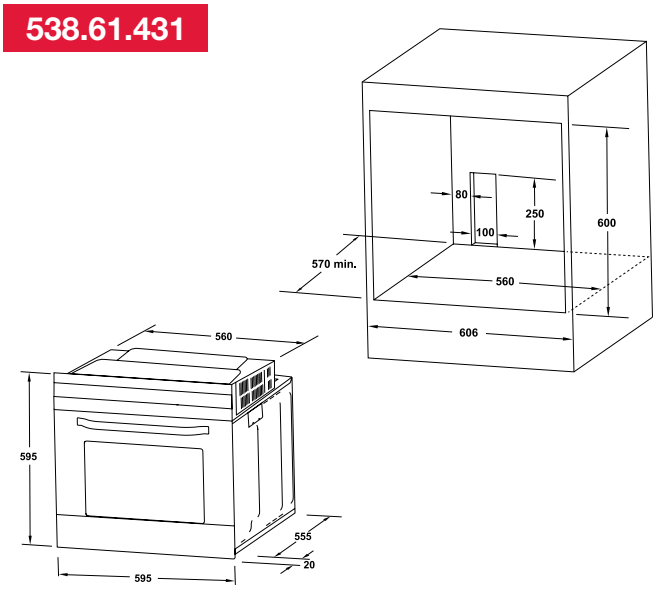




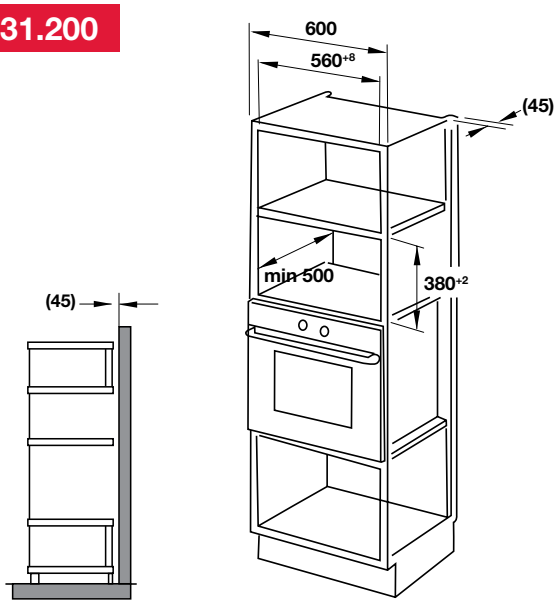
495.10.044



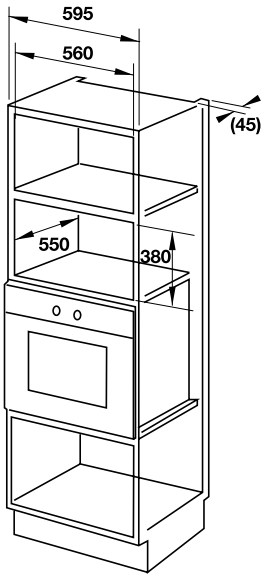
538.61.431



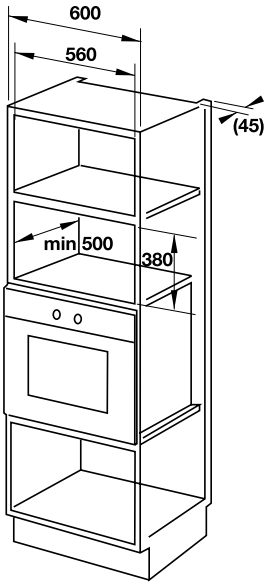
538.31.200



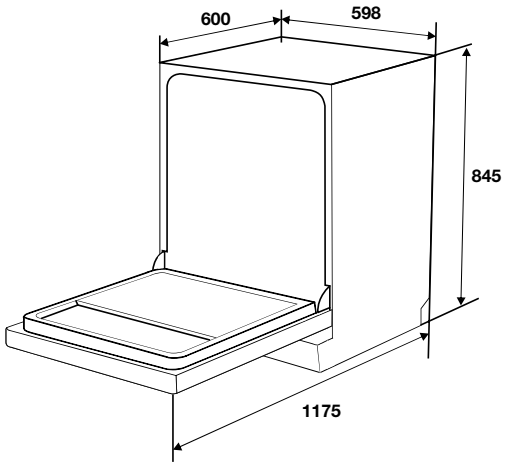
538.01.111



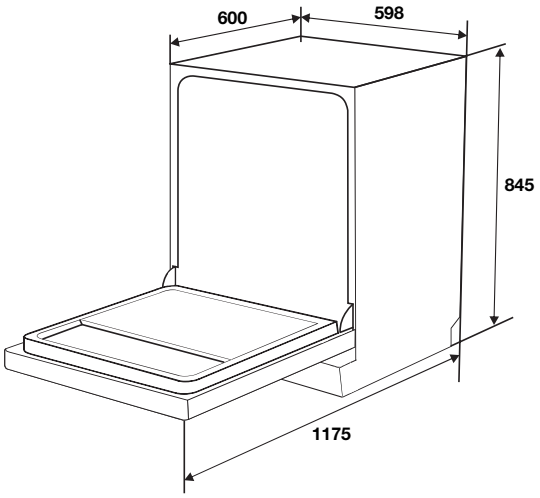
535.34.000



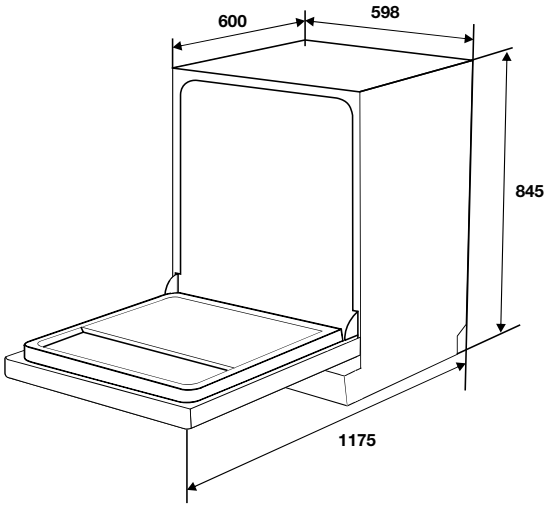
535.29.652



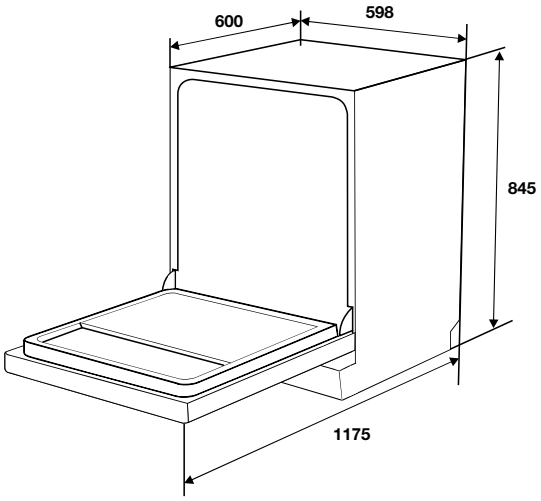
535.29.700



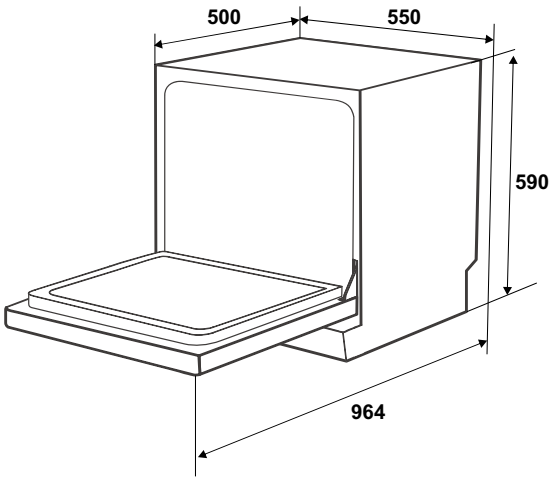
535.29.592



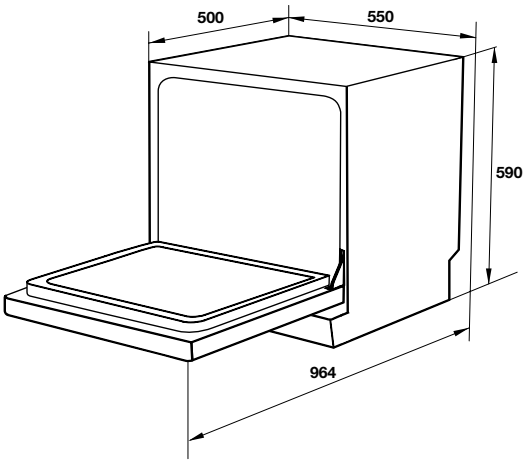
535.29.651



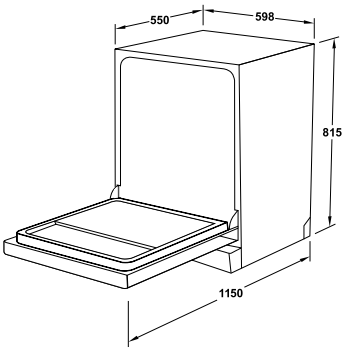
538.21.342

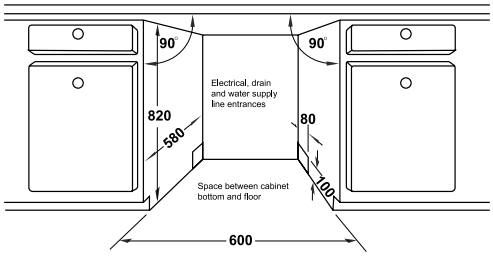


538.21.340

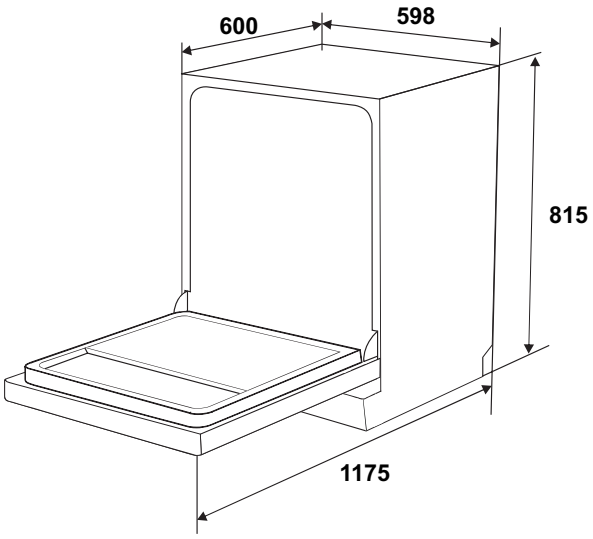


538.21.330

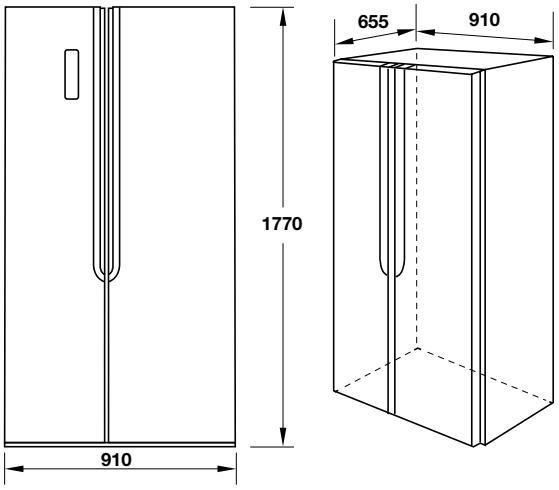




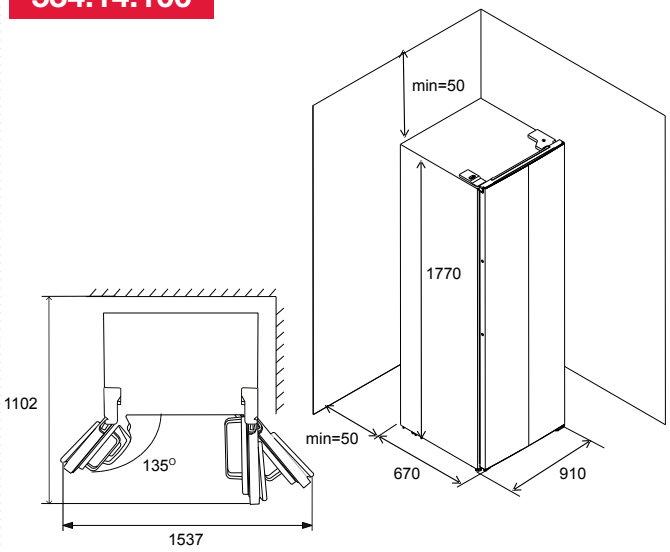
538.21.362



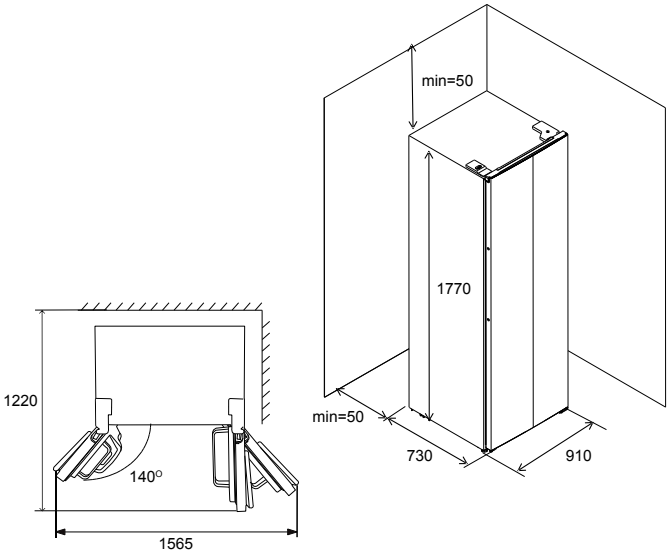
534.14.021



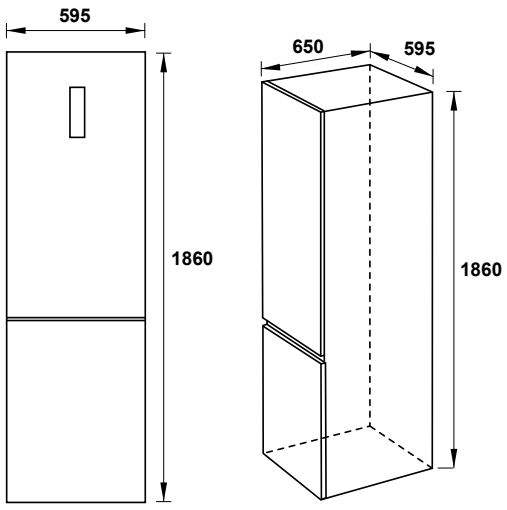
534.14.100



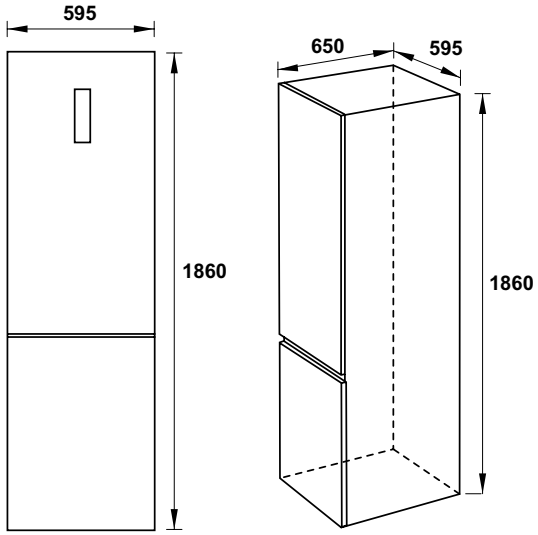
534.14.110



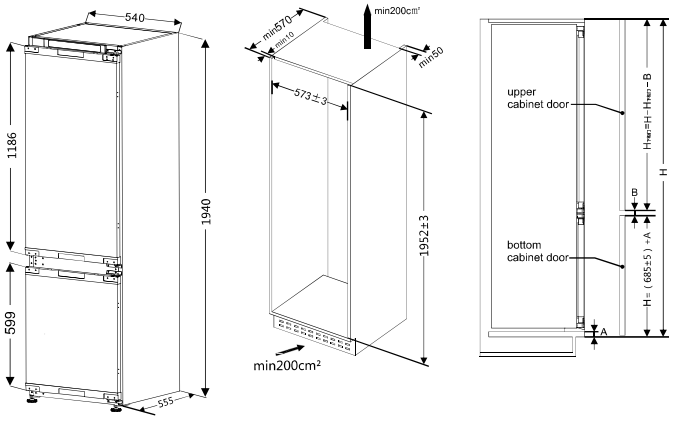
534.14.230



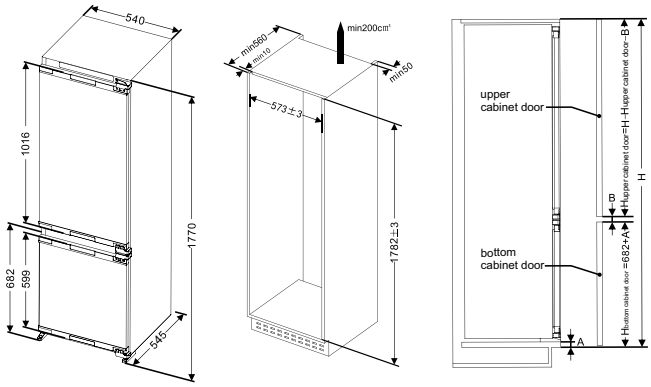
534.14.231



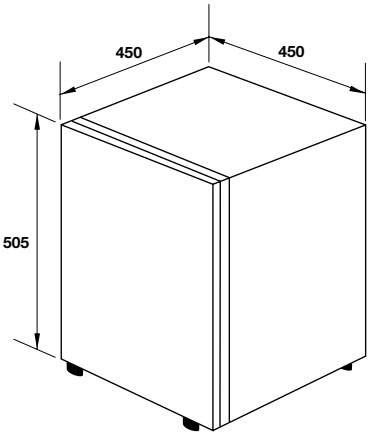
534.14.081



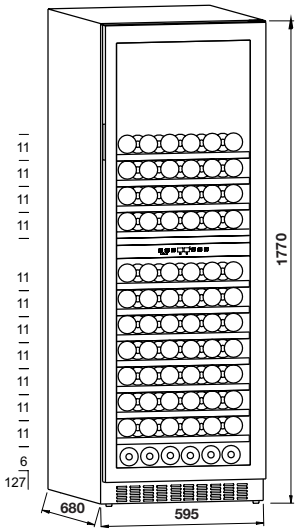
534.14.080



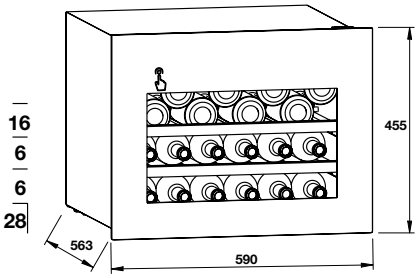
568.30.310



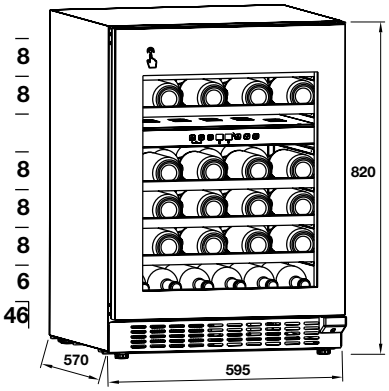
533.17.021



533.17.001



533.17.011





MỌI YÊU CẦU LẮP ĐẶT, VUI LÒNG LIÊN HỆ HOTLINE (MIỄN CƯỚC) 1800 1797 ĐỂ BIẾT THÊM CHI TIẾT.

ANY INSTALLATION INQUIRY, PLEASE CALL OUR HOTLINE (TOLL-FREE) **1800 1797** FOR FURTHER DETAILS.

DỊCH VỤ LẮP ĐẶT

INSTALLATION SERVICES

Art.No.: **999.11.329**

Phạm vi áp dụng: Tất cả các thiết bị gia dụng phân phối bởi Häfele Việt Nam.
Scope of application: All home appliances distributed by Häfele Vietnam.

ĐIỀU KIỆN LẮP ĐẶT
INSTALLATION CONDITIONS

Vui lòng tham khảo tài liệu kèm theo sản phẩm để chuẩn bị các vật tư lắp đặt đúng yêu cầu
Please refer to the product's user manuals to prepare the right materials for installation

Sản phẩm / Products	Khách hàng cung cấp / Provided by customer	
Điện gia dụng **Home appliances**	• Mặt bếp đã cắt đúng kích thước của sản phẩm • Hộc tủ đúng kích thước của sản phẩm • Cầu dao, CB (nếu cần) • Ổ cắm điện, cầu đấu điện thích hợp tại vị trí lắp đặt sản phẩm • Nguồn nước cấp, nước xả thích hợp tại vị trí lắp đặt	• Kitchen worktop cut to the product's dimensions • Cabinet with a right niche for the product's dimensions • Circuit breakers (if needed) • Suitable electrical sockets and terminal blocks at installation places • Suitable water supplies and drains at installation places
Máy hút mùi **Hoods**	• Ống gió thích hợp để kết nối vào máy Suitable air ducts for fitting	
Chậu / Vòi **Sinks / taps**	• Mặt đá đã cắt đúng kích thước Countertop cut to the right dimension • Phụ kiện kết nối, chuyển đổi (nếu cần) Supply adapter (if needed)	

THỜI GIAN BẢO HÀNH

WARRANTY TIME

5 NĂM I **5** YEARS

- Chậu bếp đá
- Chậu bếp thép không gỉ
- Granite kitchen sinks
- Stainless steel kitchen sinks

3 NĂM I **3** YEARS WARRANTY

- Bếp điện âm (bếp từ, bếp điện, bếp kết hợp): 3 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư mâm từ)
- Máy hút mùi (gắn tường, âm tủ, đảo): 3 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư động cơ)
- Lò nướng âm tủ và lò vi sóng âm tủ: 3 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư thanh đốt)
- Máy rửa chén (độc lập, bán âm, âm toàn phần, để bàn): 3 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư bơm phun nước)
- Built-in hobs (induction, radiant, hybrid hobs): 3 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if heating coil is broken)
- Hoods (wall-mounted, built-in, island): 3 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if motor is broken)
- Built-in ovens & built-in microwave ovens: 3 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if heating element is broken)
- Dishwashers (freestanding, semi built-in, fully built-in, counter-top): 3 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if water pump is broken)

2 NĂM I **2** YEARS WARRANTY

- Lò vi sóng độc lập: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư bộ phận phát sóng)
- Tủ lạnh: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư máy nén)
- Tủ rượu: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư máy nén)
- Vòi bếp
- Phụ kiện kèm theo chậu
- Free-standing Microwave: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (If magnetron is broken)
- Refrigerators: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if compressor is broken)
- Wine coolers: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if compressor is broken)
- Kitchen taps
- Accessories supplied with sinks

Thiết bị gia dụng nhỏ

- Máy xay sinh tố, Máy ép trái cây, Máy làm sữa hạt, Máy vắt cam: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư động cơ)
- Ấm đun nước: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư thanh đốt)
- Bếp từ để bàn: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư mâm từ)
- Máy làm đá: 2 năm + 1 đổi 1 trong 1 năm (Nếu hư máy nén)

Small domestic appliances (SDAs)

- Blender, Juicer, Nut milk maker, Citrus juicer: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if motor is broken)
- Kettle: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if heating element is broken)
- Portable IH: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if heating coil is broken)
- Ice maker: 2 years + 1 for 1 exchange within 1 year (if compressor is broken)

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG BẢO HÀNH

WARRANTY CONDITIONS

> Sản phẩm phải được lắp đặt theo đúng hướng dẫn cung cấp, được sử dụng trong điều kiện thông thường tại gia đình và được bảo quản như khuyến cáo.

> Sản phẩm vẫn còn thời hạn bảo hành. Thời gian bảo hành được tính từ ngày kích hoạt bảo hành hoặc từ ngày mua hàng tại đại lý hoặc show-room chính thức của Häfele. Để kích hoạt bảo hành sản phẩm, khách hàng có thể lựa chọn 1 trong các cách thức sau: Đăng ký trực tiếp trên website CSKH hoặc qua hotline **1800 1797** của Häfele Việt Nam.

> Khi có yêu cầu bảo hành, khách hàng cần cung cấp hóa đơn mua hàng (từ Häfele hoặc từ đại lý được ủy quyền của Häfele) và phiếu bảo hành kèm theo sản phẩm.

> The product must be installed in accordance with provided manuals, used in normal conditions at home, and maintained as recommended.

> The product must still be under warranty. The product's warranty period starts from the date when its warranty is activated or from the date of purchasing from Häfele's authorized dealers or showrooms. To activate the warranty of a product, kindly register at the CSKH website or with Häfele Vietnam's hotline **1800 1797**.

> In case of warranty claims, kindly present your sales receipt (either issued by Häfele or Häfele's authorized dealers) and the product's enclosed warranty card.

HÄFELE

HỆ THỐNG SHOWROOM & LIÊN HỆ

SHOWROOM 1

Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

928 Nguyễn Kiệm, Phường Hạnh Thông, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

0909.835.646

SHOWROOM 2

Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

946 Nguyễn Kiệm, Phường Hạnh Thông, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

1900 3229

SHOWROOM 3

Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

798 Lạc Long Quân, Phường Tân Hòa, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

039.238.6116

KHO HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Có tiếp khách và xem mẫu

324A Hà Huy Giáp, Khu phố 3, An Phú Đông, TP. Hồ Chí Minh

1900 3229

KHO HÀNG MIỀN BẮC

Có tiếp khách và xem mẫu

30 Đại Từ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

0973.173.972

PHỤ TRÁCH KD MIỀN TRUNG

Miền Trung

Kinh doanh, đại lý & dự án khu vực miền Trung

0902.44.64.65

Maximising the value of space. Together.

